TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 13 tháng 8/2010

65 NĂM TRUYỀN THỐNG CAND VIỆT NAM (19/8/1945-19/8/2010)

5 NĂM NGÀY HỘI TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

TỔNG CÔNG TY CP XNK & XD VIỆT NAM

CÔNG TY CP BÊ TÔNG VÀ XÂY DỰNG VINACONEX XUÂN MAI

BÊ TÔNG XUÂN MAI

Trụ sở chính: Thủy Xuân Tiên, Chương Mỹ, Hà Nội
ĐT: 0433.720880/884 **Fax :** 0433.840117
Văn phòng tại Hà Đông: Tầng 4, số 8 đường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
ĐT: 04.23220337/338 **Fax :** 04.23220323
Web : www.xmcc.com.vn **Email:** vinaconexxuanmai@gmail.com

SẢN PHẨM BÊ TÔNG CỐT THÉP DỰ ỨNG LỰC CĂNG TRƯỚC TIỀN CHẾ

Một giải pháp tối ưu cho các công trình công cộng

sản phẩm được giải thưởng nhà nước về khoa học công nghệ năm 2005



Chung cư Ngô Thì Nhậm



Góp những điều giản dị
tạo niềm tin vững bền



Cầu Ngã Tư Sở





Cầu Bãi cháy

QUACERT JAS-ANZ
ISO 9001:2000

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI HÀ NỘI:
Tầng 2, Văn phòng 6, Khu đô thị mới Trung Hòa Nhân Chính Hà Nội.
ĐT: 04.62511026 **Fax:** 04.62510632

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN MIỀN NAM:
Tầng 7, 47 Điện Biên Phủ, P ĐA Kao, Quận Tp. Hồ Chí Minh.
ĐT: 08.39104934 **Fax**: 08.39104839

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

EVNNPS

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỬA CHỮA NHIỆT ĐIỆN MIỀN BẮC

NORT POWER SERVICE JOIT STOCK COMPANY (NSP)

Địa chỉ: Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
Tel: 0320.3582 909 / Fax: 0320 3582 905



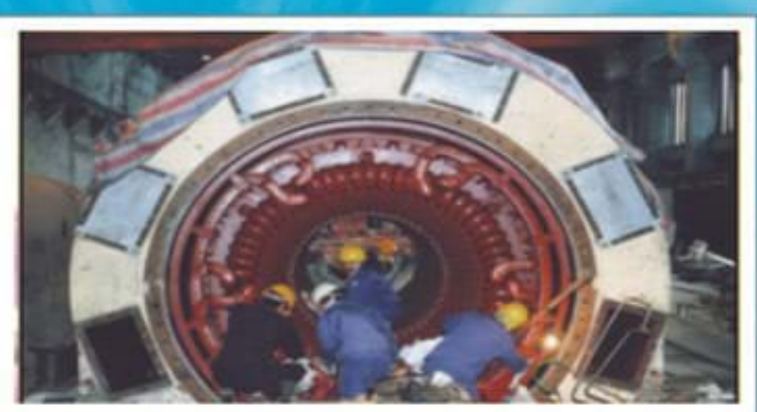
Tổng giám đốc:
Nguyễn Hữu Hằng



Tủ phòng cháy, chữa cháy vách tường



Bình chữa cháy Co2





Ảnh đại tu sửa chữa máy phát



Giá trị mang lại cho khách hàng là hạnh phúc của chúng tôi

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 13 tháng 8/2010



TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Trung tá BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Trang bìa: Lễ Kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống lực lượng CAND Việt Nam

TRONG SỐ NÀY

I. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. XÃ LUẬN: Những giá trị to lớn của Cách mạng mùa thu lịch sử năm 1945.
6. ĐỖ NGỌC CẨN: Phát huy truyền thống vẻ vang 65 năm CAND Việt Nam.

II. KỶ NIỆM 65 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM, QUỐC KHÁNH 2/9 VÀ NGÀY THÀNH LẬP CAND VIỆT NAM
8. LƯU NGỌC LONG - LÊ TRUNG KIÊN: Cội nguồn thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám.
10. QUỲNH NGA: Dự báo và nắm bắt thời cơ - bài học lịch sử của Cách mạng Tháng Tám.

III. HƯỚNG TỚI ĐẠI LỄ KỶ NIỆM 1000 NĂM THĂNG LONG HÀ NỘI
12. NGÔ CHÂU GIANG: Vị tướng công an và tình yêu gửi tới ngàn năm.
14. PHƯƠNG NHUNG: Thành hoàng đất Thăng Long.

IV HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
16. HOÀNG LONG: Những chiến sỹ Cảnh sát PCCC trong trận chiến Hàm Rồng lịch sử.
18. TRẦN THANH ÚT: Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Cà Mau đẩy mạnh phong trào thi đua làm theo lời Bác.

V. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
20. HOÀNG NGỌC HẢI: Cải cách thủ tục hành chính trong thẩm duyệt về PCCC.
21. PHẠM KHẮC LỊCH: Nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước về PCCC.
23. NGUYỄN VĂN NĂM: Nâng cao hiệu quả công tác thẩm duyệt về PCCC trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

VI. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
25. THẢO NGUYÊN: Tăng cường biện pháp bảo vệ rừng U Minh Hạ.
27. LÊ VĂN TUYỂN: Thái Bình đẩy mạnh công tác PCCC trong sử dụng khí gas.

VII. VẤN ĐỀ HÔM NAY
28. ĐỖ VĂN SƠN: Nâng cao hiệu quả hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên biển.

VIII. PHÓNG SỰ
30. THANH HƯƠNG: Khách sạn, nhà nghỉ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, lỗ hổng trong công tác PCCC.

IX. NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
32. ĐÀO ANH TUẤN: An toàn thoát nạn trong điều kiện cháy.
34. KHÚC QUANG TRUNG: Công nghệ tích hợp thiết bị cảnh báo khí gas với các thiết bị ngoại vi báo cháy tự động.

X. VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT
36. LỆ HOA: Tử Cấm Thành và những vụ cháy.
38. TRANG THƠ

XI.GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ PCCC
39. NGUYỄN TÀI NĂNG LƯỢNG: Hệ thống thu và xử lý dữ liệu MODIS.

XII. KHOA HỌC THƯỜNG THỨC
40. LÊ HỒNG HẢI: Khuyến cáo về các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với cơ sở sản xuất.

XIII. BẠN CÓ BIẾT
41. MINH MINH: Một số loại rô bốt hỗ trợ chữa cháy trên thế giới.

XIV. HỘI THI NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY 2010
43. CHÂU GIANG: Nhìn lại vòng chung kết hội thi NVCC 2010.
45. PV: Bên lề hội thi

47. TIN HOẠT ĐỘNG

48. TIN TRONG NƯỚC

49. TIN NƯỚC NGOÀI



Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. 65 năm đã trôi qua, kể từ khi cuộc Cách mạng mùa thu lịch sử của dân tộc Việt Nam bùng nổ và thắng lợi, những giá trị lịch sử của Cách mạng Tháng Tám vẫn nguyên vẹn với những ý nghĩa to lớn và niềm tự hào thiêng liêng của cả dân tộc.

Những giá trị to lớn của Cách mạng mùa thu lịch sử năm 1945

Từ cuối thế kỷ 19, sau khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp đã thi hành chính sách thống trị vô cùng tàn bạo. Trong suốt gần 100 năm đô hộ, núp dưới chiêu bài của "sứ mệnh khai hoá văn minh", thực dân Pháp đã thực thi chính sách "chia để trị" rất thâm độc, hòng khoét sâu thêm những dị biệt vốn có, làm cho các mâu thuẫn và xung đột nội bộ trong lòng dân tộc Việt Nam ngày càng trở nên gay gắt hơn, làm cho khối đoàn kết dân tộc của người Việt Nam không thể nào được khôi phục và phát triển. Chúng chia cắt đất nước ta, xóa tên nước Việt Nam trên bản đồ thế giới, thẳng tay chém giết những người yêu nước, cướp đoạt ruộng đất, tài nguyên, bóc lột dân ta đến tận xương tủy, thực hiện chính sách ngu dân, dùng thuốc phiện, rượu, cồn, làm cho nòi giống ta suy nhược. Khi phát xít Nhật xâm lược Đông Dương, thực dân Pháp quỳ gối đầu hàng, dân ta chịu hai tầng áp bức của Nhật và Pháp. Cuối năm 1944, đầu năm 1945, hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói.

Tiếp nối truyền thống bất khuất chống ngoại xâm của dân tộc, biết bao bậc trung nghĩa đứng lên chống thực dân Pháp giành độc lập nhưng đều thất bại vì không có một đường lối cứu nước đúng đắn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu Chủ nghĩa Mác-Lê-nin - lý luận cách mạng tiên tiến của thời đại, đã tìm thấy con đường cứu nước và sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam. Với đường lối cách mạng, cứu nước đúng đắn, Đảng ta đã quy tụ đoàn kết tất cả các giai cấp và tầng lớp yêu nước không phân biệt dân tộc, tôn giáo xây dựng nên lực lượng cách mạng to lớn và rộng khắp trong cả nước, đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược và bọn phong kiến tay sai. Qua 15 năm (1930-1945) lãnh đạo cách mạng, trải qua đấu tranh gian khổ, mặc dù gặp phải những tổn thất hy sinh to lớn nhưng Đảng vẫn giữ vững ý chí chiến đấu, kiên định cách mạng, trung thành với mục tiêu lý tưởng của mình. Ba cao trào cách mạng lớn (1930-1931, 1936-1939, 1939-1945) là ba cuộc tổng diễn tập cách mạng chuẩn bị lực lượng, tạo cơ sở giành thắng lợi cho cuộc chiến đấu mới. Nắm chắc thời cơ lịch sử, với nghệ thuật lãnh đạo và tổ chức khởi nghĩa tài tình của Đảng, cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công rực rỡ. Nhân dân Việt Nam đã vùng lên đập tan xiềng xích nô lệ của

chế độ thực dân, lật đổ chế độ phong kiến tay sai, giành chính quyền về tay nhân dân, đem lại cuộc biến đổi xã hội chưa từng có và tạo ra bước ngoặt vĩ đại của lịch sử dân tộc.

Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, đưa dân tộc ta bước sang một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do tiến lên CNXH. Đánh giá ý nghĩa lịch sử của thắng lợi này, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc". Thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 là kết quả tất yếu của 15 năm chuẩn bị chu đáo của Đảng ta, là kết quả của cuộc đấu tranh yêu nước rộng lớn của dân tộc, sự hy sinh anh dũng của đồng bào, đồng chí cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Và từ đó, Cách mạng Tháng Tám đã để lại những giá trị lịch sử quý báu, mãi mãi soi sáng các chặng đường Cách mạng Việt Nam.

Đối với dân tộc Việt Nam, Cách mạng Tháng Tám là một sự kiện vĩ đại, mở ra một bước ngoặt lớn, ghi thêm vào lịch sử dân tộc những trang chói lọi. Với thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhân dân ta đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân, đế quốc trong gần một thế kỷ, lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế mấy nghìn năm, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập tự do và dân chủ. Đảng ta từ một Đảng hoạt động bí mật, bất hợp pháp trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào một cuộc trường chinh mới với những biến đổi cách mạng lớn lao và sâu sắc. Kỷ nguyên mới của dân tộc là kỷ nguyên đấu tranh giành độc lập, thống nhất và phục hưng đất nước, kỷ nguyên kết hợp chặt chẽ độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, mà chủ thể của sự nghiệp vĩ đại này chính là người Việt Nam, là cộng đồng các dân tộc Việt Nam luôn mang trong mình khí phách quật cường của mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước.

Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin được vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Cách mạng Việt Nam, là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng ta gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại. Cách mạng Tháng Tám đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử Cách mạng Việt Nam. Đây là quá trình phát triển tất yếu của lịch sử dân tộc trải qua mấy nghìn năm phấn đấu, đỉnh cao ý chí quật cường, sức mạnh cố kết cộng đồng, tầm cao trí tuệ của dân tộc hoà quyện với những tư tưởng của C.Mác - Ăngghen - Lênin - Hồ Chí Minh, với xu thế của thời đại vì hoà bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Với thắng lợi này, nước ta không những trở thành một nước độc lập, tự do mà còn trở thành một trong những nước đi tiên phong trong việc xây dựng chế độ xã hội mới - chế độ dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện hoài bão, ước mơ của biết bao thế hệ người Việt Nam xưa và nay.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám khẳng định rằng, trong điều kiện trào lưu của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng do một đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo không chỉ có thể thành công ở một nước tư bản kém phát triển, nơi mắt xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc mà còn có thể thành công ở ngay một bước phong kiến và nửa thuộc địa lạc hậu để đưa cả dân tộc đó đi lên theo con đường của chủ nghĩa xã hội. Đây là sự phát triển rất sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Cách mạng Tháng Tám như một quả bom có sức công phá mạnh làm sụp đổ thành trì của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức bóc lột vùng dậy, báo hiệu một kỷ nguyên mới của loài người: kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội.

Đối với thế giới, đó là thắng lợi đầu tiên trong thời đại mới của một dân tộc thuộc địa đã tự giải phóng khỏi ách đế quốc thực dân, góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong chiến tranh của nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa trên thế giới. Phillip Devillers - người Pháp là một trong những sử gia phương Tây, có mặt ở Việt Nam ngay từ khi tướng Leclerc đổ bộ là một nhân chứng lịch sử. Về Cách mạng Tháng Tám và Việt Minh, ông nhận định: "Cuộc cách mạng không phải là sự bùng nổ. Nó là kết quả cuối cùng của sự thấm lọc, điểm nút logic của sự thâm nhập Việt Minh vào tất cả các lĩnh vực quốc gia. Chỉ có một sự tụ hội kỳ lạ các điều kiện mới khiến cho cách mạng thực hiện được". Cách mạng Tháng Tám đã nâng cao vị thế quốc tế của dân tộc Việt Nam. Lần đầu tiên một dân tộc thuộc địa nhỏ bé đã tự giải phóng khỏi ách đế quốc thực dân, phá tan một mắt xích quan trọng của chủ nghĩa đế quốc, mở đầu cho sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trong cuộc đấu tranh giành độc lập.

65 năm trôi qua, Cách mạng Tháng Tám vẫn được xem như một sự kiện diệu kỳ trong lịch sử dân tộc Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung. Mỗi người dân Việt Nam vẫn thấy được hơi thở và sức nóng của ý chí, trí tuệ của cả một dân tộc đã đứng lên làm chủ vận mệnh của mình. Ý chí và trí tuệ ấy cũng rất gần gũi và cần thiết đối với công cuộc đổi mới và hội nhập của đất nước hôm nay. Nó giúp ta cảm nhận được tính kế thừa của một dân tộc đã từng làm nên chiến công bất hủ 65 năm trước sẽ có đủ niềm tin và sức mạnh để mang tinh thần Cách mạng Tháng Tám bước tiếp vào tương lai của sự nghiệp làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh, sánh vai với các quốc gia tiên tiến trên thế giới.■

BBT *(Tổng hợp)*

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG 65 NĂM CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

TS. ĐỖ NGỌC CẨN*



Trải qua 65 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, kế thừa truyền thống kiên cường và bất khuất của dân tộc, các thế hệ Công an nhân dân đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, lập nhiều thành tích xuất sắc, đánh dấu những mốc son chói lọi trong trang sử truyền thống vẻ vang của Công an nhân dân Việt Nam.

Ngày 3/2/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu bước ngoặt lịch sử vĩ đại của Cách mạng Việt Nam, mở ra giai đoạn mới trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Vừa mới ra đời Đảng ta đã phát động cao trào cách mạng (1930 - 1931) mà đỉnh cao là Xô Viết Nghệ Tĩnh. Trong cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh, "Đội tự vệ đỏ" được thành lập để tiến hành đấu tranh chính trị, vừa đấu tranh tự vệ, chống khủng bố. Tháng 3/1935 Đại hội Đảng Toàn quốc lần I đã thông qua Nghị quyết quan trọng về "Đội tự vệ". Ngày 15/5/1945 Xứ ủy Bắc kỳ quyết định thành lập "Đội danh dự trừ gian", với nhiệm vụ diệt trừ các tên Việt gian đầu sỏ, nguy hiểm theo sự chỉ đạo của Xứ ủy Bắc kỳ và vũ trang tuyên truyền khi cần thiết. Ngày 19/8/1945 cuộc tổng khởi nghĩa giành thắng lợi ở Hà Nội và các tỉnh Bắc Bộ. Sở Liêm phóng Bắc Bộ được thành lập và tiếp sau đó cùng với sự ra đời của chính quyền cách mạng. Ở Trung Bộ thành lập Sở Trinh sát, ở Nam Bộ thành lập Quốc gia Tự vệ cuộc. Hệ thống tổ chức này được thành lập tới các tỉnh, huyện. Tuy tên gọi khác nhau nhưng đều có chung nhiệm vụ là trấn áp bọn phản cách mạng, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng. Từ đó ngày 19/8/1945 đã trở thành ngày truyền thống của CAND Việt Nam. Ngày 21/02/1946 Chủ

* Đại tá, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh 23/SL hợp nhất các lực lượng Liêm phóng và Cảnh sát trong toàn quốc thành "Việt Nam Công an vụ". Ngày 16/02/1953 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh 14/SL thành lập Thứ Bộ Công an. Tại phiên họp của Hội đồng Chính phủ từ ngày 27 - 29/8/1953, xét công tác Công an ngày càng quan trọng cần phải được tăng cường về tổ chức và cán bộ, Hội đồng Chính phủ ra nghị quyết đổi Thứ Bộ Công an thành Bộ Công an. Từ đó đến nay lực lượng CAND luôn được củng cố về mặt tổ chức và lớn mạnh không ngừng, đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự trong các thời kỳ cách mạng.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đã mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam, kỷ nguyên của độc lập, tự do. Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập tuyên bố với toàn thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa độc lập và tự do ra đời. Trong những ngày đầu của chính quyền cách mạng non trẻ, trước tình thế hết sức khó khăn, vận mệnh của dân tộc như "ngàn cân treo sợi tóc", lực lượng Công an nhân dân đã cùng với toàn Đảng, toàn dân bước vào cuộc đấu tranh gian khổ, quyết liệt chống bọn phản cách mạng, bảo vệ thành quả cách mạng. Công an nhân dân là lực lượng đi đầu đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng cùng toàn Đảng, toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Khi quân Tưởng rút khỏi miền Bắc, Pháp cấu kết với bọn phản động Quốc dân Đảng âm mưu đảo chính ngày 14/7/1946. Phát hiện âm mưu thâm độc của chúng, Nha Công an Trung ương đã kịp thời đấu tranh phá vụ án phản cách mạng ở phố Ôn Như Hầu, vây quét phá vỡ 40 trụ sở của bọn Quốc dân Đảng, bắt trên 100 tên phản động, đập tan âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng ở Thủ đô Hà Nội của thực dân Pháp và tay sai phản động. Đây là một trong những chiến công xuất sắc của lực lượng CAND, góp phần đắc lực bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ.

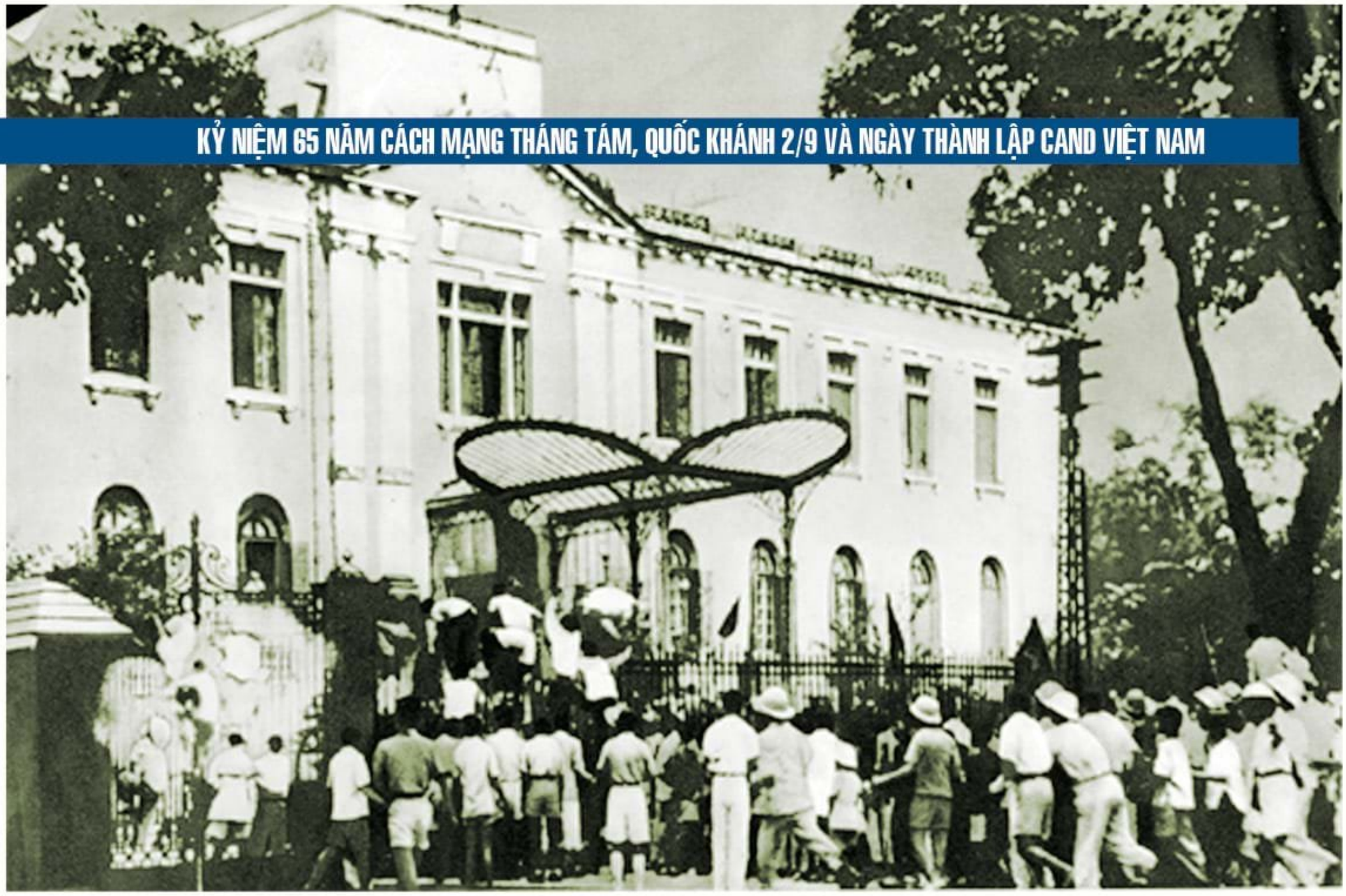
Với tinh thần "Cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh" ở Hà Nội cũng như các địa phương, lực lượng Công an xung phong cùng với lực lượng Vệ quốc đoàn và các chiến sĩ tự vệ đã anh dũng tiến công, tiêu diệt, vây hãm địch, tạo điều kiện cho cả nước chuyển vào kháng chiến lâu dài. Ở vùng Pháp chiếm đóng, lực lượng Công an tổ chức nhiều tổ tình báo tiến công chính trị vào hàng ngũ địch, tổ chức chiến đấu ngay trong lòng địch. Còn trên các vùng căn cứ cách mạng, lực lượng Công an đã vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào chống hoạt động gián điệp, bẻ gẫy nhiều cuộc hành quân của địch. Trải qua 9 năm kháng chiến trường kỳ đầy gian khổ, hy sinh, lực lượng Công an nhân dân đã lập được nhiều chiến công thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của bọn đế quốc và tay sai phản động đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến toàn thắng. Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam thống nhất đất nước, lực lượng Công an nhân dân luôn chiến đấu kiên cường trở thành lực lượng tiên phong. Sau hòa bình lập lại ở miền Bắc, lực lượng CAND đã tiến hành nhiều mặt công tác nhằm thiết lập trật tự cách mạng, củng cố, ổn định an ninh trật tự ở vùng mới giải phóng. Lực lượng CAND đập tan âm mưu chiến tranh phản gián của Mỹ, trấn áp kịp thời các hành động gây bạo loạn cách mạng, bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, hậu phương lớn của cả nước.

Các lực lượng Công an nhân dân còn trực tiếp tham gia đánh địch. Trước yêu cầu của cách mạng miền Nam, lực lượng Công an nhân dân miền Bắc đã đưa hàng vạn cán bộ, chiến sỹ cùng vũ khí, tài liệu, phương tiện thông tin liên lạc chi viện cho an ninh miền Nam, cùng với an ninh miền Nam kiên cường chiến đấu chống Mỹ xâm lược đi đến thắng lợi hoàn toàn. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược với tinh thần dũng cảm, kiên cường lực lượng Công an nhân dân đã góp phần quan trọng cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ từ "Chiến tranh đơn phương", "Chiến tranh đặc biệt", "Chiến tranh cục bộ", "Việt Nam hóa chiến tranh" tới Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 thắng lợi, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Cách mạng nước ta chuyển sang thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, cuộc đấu tranh bảo vệ ANQG và giữ gìn TTATXH diễn ra hết sức phức tạp, lực lượng CAND đã thực sự đóng vai trò nòng cốt, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các đoàn thể, đặc biệt là sự hiệp đồng chiến đấu với quân đội nhân dân tạo thành sức mạng tổng hợp của cả hệ thống chính trị, xây dựng thế trận an ninh nhân dân rộng khắp, đạp tan âm mưu và hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị của đất nước, đảm bảo trật tự an toàn xã hội phục vụ sự nghiệp đổi mới giành nhiều thắng lợi to lớn. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lực lượng Công an nhân dân luôn đề cao nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy sự phát triển toàn diện của đất nước, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Với ý nghĩa đó, ngày 13/6/2005, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 521/QĐ-TTg về việc lấy ngày 19/8 hàng năm là "Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Ngày 15/8, tại lễ mít tinh kỷ niệm 60 năm thành lập lực lượng Công an nhân dân Việt Nam, Nguyên Thủ tướng Phan Văn Khải tuyên bố, từ 2005 lấy ngày 19/8 hằng năm là "Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Ngày hội nhằm cổ vũ và động viên toàn dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự. Thủ tướng yêu cầu, các tổ chức, cấp chính quyền và đoàn thể quần chúng... phối hợp chặt với lực lượng công an, tăng cường giáo dục, động viên tầng lớp nhân dân tham gia, tạo bước phát triển mới trên mặt trận bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Trong suốt chặng đường lịch sử vẻ vang 65 năm qua, lực lượng Công an nhân dân đã lập biết bao chiến công, đã cống hiến cho Tổ quốc biết bao người con ưu tú, đã xuất hiện hàng vạn tấm gương sáng về lòng trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, về ý thức phục vụ nhân dân vô điều kiện, về tinh thần khắc phục khó khăn, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, tận tụy, sáng tạo trong

(Xem tiếp trang 11)



CÔI NGUỒN THẮNG LỢI CỦA CÁCH MANG THÁNG TÁM

LƯU NGỌC LONG*
LÊ TRUNG KIÊN**

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, Cách mạng Tháng Tám 1945 là một trong những trang sử vẻ vang và chói lọi nhất. Lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, Đảng ta từ hoạt động không hợp pháp trở thành đảng lãnh đạo chính quyền cả nước. Đây là cuộc đổi đời của nhân dân ta trong lịch sử. Cuội nguồn của thắng lợi vĩ đại này là sự lãnh đạo đúng đắn và tài tình của Đảng.

Khi Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam, Người đã xác định: "muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không còn con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản". Con đường Cách mạng Việt Nam là sự kết hợp của giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Vì thế trong nhiệm vụ Cách mạng tư sản dân quyền (Cách mạng dân tộc dân chủ), Đảng ta xác định chống đế quốc và chống phong kiến là hai nhiệm vụ cơ bản của Cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh một nước thuộc địa, mâu thuẫn dân tộc là mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam, nhiệm vụ chống đế quốc phải là nhiệm vụ chủ yếu nhất, và phải được ưu tiên hàng đầu. Nhiệm vụ chống phong kiến phải phục tùng nhiệm vụ chống đế quốc và phải thực hiện từng bước một. "Trong lúc này, quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tồn, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được". Khi chiến tranh thế giới nổ ra, Đảng ta đã tập trung chống phát xít Nhật - Pháp nhằm

DỰ BÁO VÀ NẮM BẮT THỜI CƠ - BÀI HỌC LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

QUỲNH NGA



Tháng 5/1941, Hội nghị Trung ương 8 họp ở Pác Bó, Cao Bằng do Bác Hồ triệu tập và chủ trì, vạch ra đường lối thúc đẩy bước ngoặt của Cách mạng Việt Nam, chủ trương ráo riết chuẩn bị lực lượng mọi mặt để đón thời cơ, chớp thời cơ nghìn năm có một trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, mang lại độc lập tự do, chính quyền về tay nhân dân. Nghị quyết Trung ương 8 như luồng gió mới thổi bùng lên phong trào cứu quốc rộng khắp cả nước, tập trung sức mạnh của toàn dân tộc trong Mặt trận Việt Minh, xây dựng lực lượng vũ trang làm mũi nhọn của bạo lực chính trị toàn dân, xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Mặt trận Việt Minh ra đời tại Việt Bắc (19/05/1941) là sự kiện khích lệ mọi tầng lớp nhân dân tập hợp trong các hội cứu quốc, với tổ chức thống nhất và chặt chẽ từ Trung ương tới các làng xóm, phố phường, công xưởng, trường học. Lời kêu gọi của Bác Hồ trong thư của Người viết ngay sau Hội nghị Trung ương 8 thôi thúc nhiệt huyết của toàn dân: "Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và Việt gian, đặng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi, lửa bỏng". Mặt trận Việt Minh nhanh chóng trở thành sức mạnh đoàn kết dân tộc, không phân biệt tuổi tác, nam nữ, giàu nghèo, nghề nghiệp, tôn giáo...

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng căn cứ địa cách mạng làm bàn đạp tiến lên giải phóng cả nước, đã phát động chiến tranh du kích bảo vệ căn cứ Võ Nhai ròng rã gần một năm (7/1941 đến 8/1942). Sau đó là các cuộc chiến đấu, lực lượng nòng cốt là các đội tự vệ cứu quốc, đánh địch từ Cao Bằng xuôi về Thái Nguyên, từ Bắc Sơn lan tỏa ra các vùng xung quanh. Cuối năm 1943, hành lang giải phóng được đánh thông, sức mạnh nhân dân các dân tộc Việt Bắc tập hợp trong Mặt trận Việt Minh, càng được khởi nguồn mạnh mẽ.

Cao trào đấu tranh chính trị của quần chúng hình thành lực lượng vũ trang cách mạng. Các đội dân quân tự vệ xuất hiện ở khắp nơi. Những đội viên xung kích ở Việt Bắc được tổ chức thành lực lượng vũ trang nòng cốt mang tên Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được khai sinh ngày 22/12/1944 tại một khu rừng huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Chiến thắng Phai Khắt, Nà Ngần ngay sau đó làm nức lòng quần chúng, làm lớn mạnh nhanh chóng đội hạt nhân của quân chủ lực sau này, phong trào cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh được phát động từ Pác Bó 1941 khởi động nội lực cách mạng của toàn dân, đón đợi thời cơ đồng thời tiêu hao sinh lực địch làm rung chuyển ách đô hộ Nhật - Pháp, thúc đẩy thời cơ đến sớm hơn.

Trong khi phong trào kháng chiến dâng cao trong cả nước, Bác Hồ và Ban Thường vụ Trung ương Đảng ngày đêm theo sát, nắm bắt diễn biến tình hình để dự đoán thời cơ tổng khởi nghĩa. Ngay sau khi được trả tự do sau hơn một năm bị Quốc dân đảng (Tưởng Giới Thạch) giam cầm tại Quảng Tây - Trung Quốc, Bác Hồ kịp thời về nước. Người chỉ thị hoãn ngay cuộc khởi nghĩa Cao - Bắc - Lạng vì thời cơ chưa chín muồi.

Thời cơ đã đến trong đêm 9/3/1945. Nhật đảo chính Pháp. Lập tức, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp gấp, tại Đình Bảng, Bắc Ninh. Ban thường vụ nhận định: Thời cơ đang chín muồi nhanh chóng, giai đoạn tiền khởi nghĩa đã tới và chỉ thị: "Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". Phát động cao trào cứu nước chống Nhật - kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương lúc ấy. Khẩu hiệu của cao trào: Đánh đuổi Phát xít Nhật. Mục tiêu: Lập chính quyền cách mạng của nhân dân. Cao trào kháng Nhật dâng cao như bão táp. Chủ trương: "Khởi nghĩa từng phần trong địa phương cũng có thể giành thắng lợi mà mở đường cho một cuộc Tổng khởi nghĩa" được Đảng ta nêu ra từ 1941, gặp cao trào biến thành ngày hội giải phóng ở khắp nơi.

Ở chiến khu Lê Lợi (Cao - Bắc - Lạng) chiến khu Hoàng Hoa Thám (Bắc Sơn - Võ Nhai), Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân và các đội tự vệ địa phương trở thành lực lượng xung kích của phong trào, liên tiếp hạ đồn bốt địch, giải phóng nhiều vùng rộng lớn.

Ở đồng bằng, một ngày sau khi chỉ thị "Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta", xã Xuân Biều, Bắc Ninh lập chính quyền cách mạng. Sau đó là huyện Hiệp Hòa (Bắc Giang), Phổ Yên và một phần Phù Ninh, Thái Nguyên, xã

Trung Mầu, Hà Nội giải phóng. Cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, Quảng Ngãi đêm 10/03/1945 có tiếng vang lớn, dẫn đến việc ra đời Đội du kích Ba Tơ, khu căn cứ Vĩnh Tuy, Sơn Tịnh, Rẫu Rái, Mộ Đức. Giành chính quyền sớm nhất ở cấp thị xã là Quảng Yên (Quảng Ninh) ngày 19/07/1945. Cao trào chống Nhật ở các địa phương đã làm rung chuyển ách thống trị của chúng trong những ngày tàn của trục phát xít trên thế giới.

Thời khắc nhân dân cả nước đứng lên đập tan ách nô lệ trăm năm đã tới. Đầu tháng 8 năm 1945, Nhật tuyên bố đầu hàng phe đồng minh. Chớp ngay thời khắc lịch sử ấy, ngày 13/08/1945, Hội nghị Toàn quốc của Đảng tại Tân Trào quyết định Tổng khởi nghĩa. Lệnh Tổng khởi nghĩa của Tổng bộ Việt Minh được Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào thông qua, phát đi cả nước. Ủy ban Dân tộc giải phóng (Chính phủ lâm thời) được thành lập, Quốc kỳ là cờ đỏ sao vàng. Quốc hiệu là Tiến quân ca. Trong giờ phút lịch sử, Bác Hồ ra lời kêu gọi:

"Giờ khởi nghĩa đã đến, ngày vinh quang của Tổ quốc bùng nổ. Quyết chiến! Quyết chiến! Quyết chiến! Thắng lợi nhất định về ta".

Ngày 19/08/1945, Cách mạng Tháng Tám thành công ở Hà Nội, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, long trọng công bố trước quốc dân đồng bào và thế giới nền độc lập, thống nhất dưới chính thể Dân chủ Cộng hòa của nước Việt Nam ta. Biến mâu thuẫn và chiến tranh giữa đế quốc và phát xít thành vận hội của cách mạng giải phóng dân tộc, phát động phong trào cứu quốc toàn dân, đánh Pháp, kháng Nhật, nhanh chóng tập hợp lực lượng chính trị của toàn dân kết hợp với lực lượng vũ trang, giành chính quyền cục bộ, dự đoán thời cơ và thúc đẩy thời cơ nhanh chín muồi, chớp thời cơ làm cuộc Tổng khởi nghĩa cả nước giành thắng lợi hoàn toàn. Đó là trí tuệ, là sáng tạo, là nghệ thuật nắm bắt thời cơ mà Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức, lãnh đạo cuộc cách mạng long trời lở đất của dân tộc ta, mùa thu Tháng Tám 1945 lịch sử.■

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG... *(Tiếp theo trang 7)*

công việc, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, quyết tâm bảo vệ vững chắc an ninh chính trị và giữ gìn trật tự an toàn xã hội, mang lại cuộc sống bình yên cho nhân dân. Ngay trong thời bình, đã có hàng trăm cán bộ, chiến sỹ công an nhân dân hy sinh hoặc bị thương trong chiến đấu. Những chiến công và thành tích đó đã tô thắm và làm rạng rỡ truyền thống vẻ vang của lực lượng CAND. Ghi thêm vào lịch sử dân tộc Việt Nam những trang sử mới rất đáng tự hào về lực lượng Công an nhân dân.

Là một bộ phận trong lực lượng Công an nhân dân, trong những năm qua, các thế hệ cán bộ chiến sỹ thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC nói chung, Trường Đại học PCCC nói riêng luôn phát huy truyền thống vẻ vang của toàn lực lượng, không ngừng phấn đấu rèn luyện, vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Với tinh thần không ngừng rèn luyện nâng cao phẩm chất cách mạng, sức chiến đấu và năng lực công tác, bảo vệ sự bình yên và hạnh phúc của nhân dân. Tích cực hưởng ứng các phong trào "Thi đua yêu nước", phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc" và cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ" gắn với phong trào thi đua "Học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND". Tập thể cán bộ, giáo viên, học viên Trường Đại học PCCC đã và đang nỗ lực phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Ngành Công an giao phó. Không ngừng đổi mới công tác đào tạo cán bộ PCCC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Phấn đấu xây dựng Trường Đại học PCCC trở thành trường đầu ngành đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC và là trung tâm khoa học kỹ thuật PCCC có uy tín, đáp ứng các yêu cầu đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế đất nước. Tập trung đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, hoạch định lộ trình phát triển qua từng giai đoạn phù hợp với yêu cầu đổi mới của ngành Giáo dục - Đào tạo cũng như yêu cầu thực tiễn của lực lượng PCCC, trong đó những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung đổi mới nội dung công tác đào tạo của nhà trường từ nay đến 2020 đó là:

Một là: Tiếp tục xây dựng quy mô và hình thức đào tạo ngày càng phát triển về cả số lượng, chất lượng học viên trong và ngoài ngành ở cả 3 trình độ: trung cấp, đại học và cao học.

Hai là: Mở rộng các chuyên ngành đào tạo như: Quản lý Nhà nước về công tác PCCC; Kỹ thuật PCCC; Cứu hộ, Cứu nạn; Tổ chức hoạt động của cơ quan PCCC; An toàn PCCC các công trình; Chỉ huy chữa cháy...

Ba là: Không ngừng cải tiến, đổi mới nội dung chương trình đào tạo theo hướng đào tạo diện rộng ở cả hai bậc đại học, trung cấp và tập trung chuyên sâu ở bậc cao học. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy, chú trọng việc tổ chức thực hành cho học viên.

Bốn là: Chú trọng việc củng cố, xây dựng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục về cả số lượng và chất lượng. Phấn đấu đến năm 2015, đáp ứng đủ về số lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, trong đó có ít nhất 90% giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định; có ít nhất 55% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có trình độ thạc sỹ, 15% có trình độ tiến sỹ; có ít nhất 5 đồng chí được phong học hàm Giáo sư và Phó Giáo sư.

Năm là: Mở rộng hợp tác quốc tế nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong xu thế hội nhập quốc tế.

Sáu là: Tranh thủ sự chỉ đạo của cấp trên, chủ động đề xuất xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của nhà trường, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn cách mạng mới.■



Được dẫn dắt bởi yếu tố lịch sử, "Ngàn năm yêu thương" là một bản trường ca được kể bằng thơ, phác họa lại chiều dài 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. 1000 bài thơ - con số không hề nhỏ đối với bất kỳ một thi sĩ nào, và càng không hề đơn giản với một nhà thơ không chuyên như Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm - nguyên Cục trưởng Cục Chính trị Cảnh sát - Tổng Cục Cảnh sát - Bộ Công an. Tập thơ là sự hòa quyện giữa giọng điệu hào sảng, bay bổng của người nghệ sỹ, tình cảm sâu lắng, da diết của một người con đất Việt và khí thế hào hùng, sôi nổi của người chiến sỹ. Có lẽ vì nặng lòng với những giá trị truyền thống về Thăng Long - Hà Nội mà ông đã cho ra đời ấn phẩm "Ngàn năm yêu thương" với tất thảy niềm tự hào, những hồi tưởng và khát vọng dành cho Thủ đô ngàn năm yêu dấu. Tất cả những tình cảm đó đã được tác giả gửi gắm vào một thông điệp duy nhất mang tên: Tình yêu.

Vị tướng công an và tình yêu gửi tới ngàn năm



Phóng viên (PV): *Có thể nói tập thơ "Ngàn năm yêu thương" là một câu chuyện lịch sử bằng thơ, phác họa lại 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Xuất phát từ ý tưởng nào mà ông quyết định thực hiện tập thơ này?*

Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm: Khi Nhà nước có chủ trương tổ chức kỷ niệm 1000 năm Thăng Long cũng là lúc tôi đã xuất bản được một số tập thơ như: *Đồng đội - Quê hương, Tình thơ - Tình đời...* Lý do thứ nhất, đó là trước sự kiện quan trọng này, tôi nghĩ rằng mình cần làm một điều gì đó, dù nhỏ bé thôi, để cùng góp phần và hòa mình vào thời khắc lịch sử. Đối với tôi, đó không chỉ là trách nhiệm mà còn là hạnh phúc và niềm vinh dự. Lý do thứ hai là sau ngần ấy năm công tác trong môi trường tổ chức cán bộ, xây dựng lực lượng, tôi tự thấy mình phải có vai trò làm "mềm mại hóa" không khí khô cứng, căng thẳng trong công việc. Tôi làm điều đó bằng thơ ca và nghệ thuật. Đây là sự cống hiến với ngành, với công việc của một người chiến sỹ công an.

Lý do thứ ba là những kỷ niệm sâu sắc và tình cảm của tôi đối với Thăng Long - Hà Nội. Tôi có gốc rễ ở nông thôn nhưng khi bắt đầu tham gia vào lực lượng vũ trang đi chiến đấu, tôi lại giành phần lớn thời gian cuộc đời mình với Hà Nội. Tôi gắn bó với Thủ đô qua từng con phố, từng hàng cây, từng con ngõ nhỏ. Trên mảnh đất này, tôi đã chiến đấu và mang nhiều thương tích. Tất cả những lý do trên đã thôi thúc tôi thực hiện "Ngàn năm yêu thương" gồm 1000 bài thơ đúng vào dịp Thăng Long - Hà Nội tròn nghìn năm tuổi. Những suy tư về lịch sử, truyền thống và cốt cách của Hà Nội đã dẫn dắt tôi hoàn thành tập thơ và phát hành vào tháng 7 vừa qua.

PV: *1000 tác phẩm đối với một nhà thơ không phải là nhỏ. Vậy Thiếu tướng đã gặp phải những trở ngại gì trong quá trình thực hiện và hoàn thành tập thơ này?*

Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm: Khi tôi bắt đầu có ý tưởng viết 1000 bài thơ thì các anh em, đồng chí ở Cục Chính trị còn khá hoài nghi. Phải đến khi tập thơ được xuất bản, tôi gửi tận tay thì các đồng chí ấy mới tin là thật. Tự bản thân tôi cũng nhìn lại những sáng tác của mình và thấy rằng, có một số bài chưa thực sự hay. Nhưng viết một nghìn bài thơ có lẽ không khó khăn bằng việc đặt tên cho 1000 bài thơ ấy. Cho đến khi đọc bản thảo trước khi in tôi mới phát hiện ra những cái tên bị trùng lặp và phải mất đến 3 ngày để chỉnh sửa lại cho phù hợp. Công việc này cũng giống

như có 1000 người con và phải đặt 1000 cái tên khác nhau. Còn một khó khăn nữa đó là quá trình thu thập tư liệu mất nhiều thời gian và công sức. Trong chùm thơ về các vương triều, tôi cất công sưu tầm, sau đó sắp xếp và chuẩn hóa toàn bộ tư liệu sao cho thật chính xác, đảm bảo từ triều vua Lý Thái Tổ về sau, mỗi triều đại đều có một bài thơ. Trong các phần sau, để hoàn thành các bài thơ về đất nước Việt Nam tôi đã phải đi tới 25 tỉnh thành phố để tìm hiểu cũng như có được các nội dung đặc trưng về mỗi địa phương.

PV: *Trong 1000 bài thơ thì Thiếu tướng tâm đắc với tác phẩm nào nhất?*

Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm: Có nhiều người đã hỏi như vậy. Tôi cũng đã suy nghĩ và cảm thấy tâm đắc với nhiều tác phẩm, như một số bài về Cố đô Hoa Lư, về Lý Công Uẩn và Triều Trần, về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhưng có lẽ bài thơ khiến tôi trăn trở và tâm đắc nhất là bài về Trần Nhân Tông. Đó không chỉ là một vị vua anh minh mà còn là người sáng lập ra Thiền Phái Trúc Lâm Yên Tử. Sau khi lãnh đạo quân và dân 2 lần đánh thắng quân Nguyên Mông, Trần Nhân Tông đã xây dựng một nước Đại Việt thanh bình, giàu mạnh và luôn giữ hòa hảo với các nước láng giềng. Bản thân ông sau khi truyền ngôi đã đi tu và đắc đạo, được dân ta gọi bằng cái tên đầy kính trọng: Phật Hoàng Trần Nhân Tông. Ngoài ra, những bài thơ cực ngắn chỉ với 2 câu thơ cũng là một trong những niềm ấp ủ của tôi. Nếu điều kiện sức khỏe cho phép, tôi sẽ cho xuất bản một tập thơ bao gồm những bài thơ cực ngắn này, để độc giả dễ đọc, dễ nhớ và dễ hiểu.

PV: *Được biết, Thiếu tướng xuất thân là bộ đội, sau đó mới chuyển sang ngành Công an và là một trong những người có thâm niên công tác và lãnh đạo tại Cục Chính trị Cảnh sát – Tổng Cục Cảnh sát. Hàng chục năm công tác trong ngành có giúp gì cho Thiếu tướng trong việc sáng tác, đặc biệt là trong phần thơ dành riêng cho lực lượng vũ trang?*

Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm: Đúng vậy, tôi vào quân đội hơn 10 năm, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Đế Quốc Mỹ sau đó mới chuyển về bên an ninh và công tác trong lực lượng Công an. Suốt chặng đường hàng chục năm làm công tác tuyên huấn, công tác xây dựng lực lượng, tổ chức chính trị, tôi luôn được sống trong môi trường thấm đượm tình đồng đội. Tôi luôn cho rằng, tình đồng đội là thứ tình cảm thiêng liêng nhất của cuộc đời người lính. Và cũng chính tình đồng đội ấy là chất xúc tác để tôi cho ra đời tập thơ *Đồng đội – Quê hương* năm 2007. Công việc của một người làm tổ chức trong quan niệm của tôi cũng là một mặt trận, chỉ có điều không có tiếng súng, tiếng bom. Tôi luôn tư duy, trăn trở làm sao xây dựng cho các cán bộ, chiến sỹ một tâm hồn đẹp, lòng yêu nước, tình yêu quê hương, gia đình và tình đồng đội sâu sắc. Và tôi đã tìm đến nghệ thuật, sáng tác những tác phẩm về cuộc sống của người lính, giúp con người hướng tới Chân, Thiện, Mỹ. Có thể nói tình đồng chí, đồng đội đã hun đúc cho tôi những ý tưởng và cảm hứng về thơ ca.

PV: *Vậy là cuộc đời chiến sỹ đã hình thành nên tâm hồn chiến sỹ trong ông?*

Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm: Cái đó là rõ ràng. Tất cả những nhà thơ, nhà văn, những người làm nghệ thuật đều phải thông qua thực tế, cảm nhận thực tế để có được những rung động từ trong tim. Thời gian làm nên những điều phi thường, sinh ra tất cả, làm mai một đi tất cả. Những nhà văn, nhà thơ chính là những người gạt đi được lớp sương mù của thời gian và thực tế để đúc kết, nhìn nhận rõ những gì tốt đẹp nhất của cuộc đời. Những cái đẹp đó chính là những vần thơ mà có lần tôi đã nói rằng, văn có thể viết một lần, những thơ thì phải sàng đi sàng lại, chắt lọc nhiều lần: "Thơ là chưng cất văn chương, thơ là tinh khiết yêu thương cuộc đời". Cảm nhận được cái tinh khiết của thơ vào với cuộc đời sẽ đưa ta đi đến đỉnh của những chân lý tuyệt đẹp.

PV: *Trong Chương VII của tập thơ có một bài thơ dành tặng các chiến sỹ Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy. Ông có thể chia sẻ một vài cảm xúc đối với ngành PCCC?*

Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm: Khi tôi quyết định thực hiện tập thơ, các anh lãnh đạo ở Tổng cục Cảnh sát, như anh Thảo Tổng Cục trưởng (Trung tướng Trần Văn Thảo – PV) trước đây hay hiện nay là anh Phạm Quý Ngọ là hai người ủng hộ tôi rất nhiều. Anh Thảo có giao nhiệm vụ cho tôi là, viết thế nào cũng phải dành cho tất cả các binh chủng trong lực lượng Công an một bài thơ. Như vậy, trước tiên tôi đã hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao phó. Về tình cảm riêng tư, tôi là người có duyên nợ với ngành PCCC. "Hoa hậu nhà" tôi trước công tác trong ngành PCCC. Tôi có thể hoàn thành nhiệm vụ của một người chiến sỹ công an, có được những thành công trong công việc như hôm nay là nhờ hậu phương vững chắc từ gia đình. Vì thế, tôi làm thơ về PCCC như một lời cảm ơn sâu sắc.

PV: *Trong những chương cuối của tập thơ "**Ngàn năm yêu thương**" đều mang đậm âm hưởng của sự hồi tưởng quá khứ và khát vọng về tương lai. Vậy ông có gửi gắm nỗi niềm gì trong thời khắc lịch sử này?*

Thiếu tướng Trịnh Văn Kiệm: Chỉ còn chưa đầy 2 tháng nữa là đến Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, không chỉ riêng tôi mà mỗi người dân Thủ đô, người dân trên khắp cả nước và cả Kiều bào ở nước ngoài đều đang chờ đón thời khắc lịch sử ấy. Đối với tôi, Thăng Long – Hà Nội không chỉ là một thành phố với cuộc sống tấp nập, sầm uất mà còn là một Thủ đô ngàn năm văn hiến, nơi đã sinh ra, nuôi dưỡng bao nhiêu hiền tài, một Thủ đô giàu truyền thống yêu nước, truyền thống về tinh thần hiếu học, cốt cách của người Tràng An. Không chỉ riêng tôi mà tất cả người dân Việt nam đều mơ về Thăng Long của 1000 năm nữa sẽ giàu đẹp hơn, văn minh hơn, xứng đáng với vị thế Rồng bay. Tầm nhìn của quy hoạch, của xây dựng có lẽ chỉ đến được 30 hay 50 năm, nhưng tầm nhìn của nghệ thuật, của thơ ca có thể tới hàng trăm năm, hàng nghìn năm. Chúng ta hãy cứ tiếp tục hy vọng, tiếp tục xây dựng Tổ quốc mãi trường tồn, giàu đẹp.

PV: *Xin cảm ơn ông!*

NGÔ CHÂU GIANG

(Thực hiện)

Thành hoàng đất Thăng Long

Ở phố chợ Cửa Đông, từng ba lần phát hỏa, các nhà trong phố đều bị cháy, duy chỉ có một nơi lửa không bao giờ lấn tới. Đó chính là ngôi đền Bạch Mã, thờ vị Thành hoàng của kinh thành Thăng Long xưa, cũng chính là nền đất cũ nơi thần sông Tô Lịch từng ở, ngôi đền trấn giữ những vị trí huyệt mạch của mảnh đất Thăng Long ngàn năm văn hiến.

Sử sách xưa kể rằng, khi con sông Cái (sông Hồng) và nhánh sông Con (sau này là sông Tô Lịch) giao nhau, có một rẻo đất cao tựa con đê, đất đai trù phú, tiện việc thông thương nên trên bến dưới thuyền bán buôn sầm uất. Đó là Kẻ Chợ sau này. Thuở đó, ở khu phía Nam sông Cái có huyện Tống Bình được xây cạnh Kẻ Chợ, kinh tế phồn thịnh, nên luôn bị phong kiến phương Bắc tập trung đàn áp, vơ vét của cải. Bấy giờ có một ngư dân ở Kẻ Chợ tên là Tô Lịch, nhà ở gần sông Con, rất được nể trọng, dân tìm đến xin được chỉ bảo cách chống giặc. Với người dân buôn bán, ông khuyên: *"Cái ăn, cái mặc giặc bắc đều cần, vậy hãy bảo nhau nhất tề không đem hàng bán nhiều ở chợ mà bán trao tay ở chỗ khác, đòi chúng phải hạ thuế mới mở cửa buôn bán"*. Với dân cày ông bảo: *"Đến mùa gặt chỉ nộp một phần, còn giữ lại để ăn. Chúng bắt mọi người phải khơi sâu thêm hào, sau rặng tre cần thì đắp thêm lũy đất kiên quyết đánh trả quân giặc đến cướp phá. Có thể chúng mới chịu nhân nhượng..."*. Nhân dân làm đúng như lời dạy của Tô Lịch. Các làng xã ở xa cũng theo gương đó mà kiên quyết không chịu nộp tô thóc, hoặc chỉ nộp rất ít. Kết cục giặc phải lùi bước, cuộc sống người dân nhờ đó mà dễ chịu hơn. Biết Tô Lịch chủ mưu, giặc đến mua chuộc, hứa hẹn chức tước, vàng bạc nhưng đều bị ông từ chối. Về sau, khi không thể lay chuyển được, chúng bèn tìm cách giết hại ông. Dân chúng Kẻ Chợ và các vùng lân cận thương tiếc bèn lập đền thờ Tô Lịch trên nền nhà cũ của ông, nay là đền Bạch



Mã, phố Hàng Buồm thuộc quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Con sông phía sau nhà mà sinh thời ông thường thả lưới, buông câu được mang tên là sông Tô Lịch.

Phong kiến phương Bắc chưa bao giờ từ bỏ dã tâm xâm lược nước ta. Hết nhà Tùy đến nhà Đường kéo sang, chúng đổi tên nước ta là An Nam đô hộ phủ, đắp La Thành vây kín khu Kẻ Chợ. Biết dân Kẻ Chợ vẫn một lòng sùng kính Tô Lịch, quanh năm thắp hương ở đền thờ ông, tên quan đô hộ Lý Nguyên Gia bèn bịa ra chuyện Tô Lịch đã chống đối thiên triều nên không bao giờ được phong là một vị thần. Thế nhưng, công lao và ân đức sâu nặng của thần Tô Lịch vẫn luôn được nhân dân một lòng tưởng nhớ. Sau này, khi Cao Biền sang, y cho mở rộng La Thành tức là Đại La để mở rộng sự kìm kẹp. Mùa con nước lên, Cao Biền cưỡi thuyền đi dạo, bỗng thấy một cụ già râu tóc bạc phơ, tắm ở giữa dòng sông, cười nói tự nhiên, hỏi tên thì cụ già đó đáp: *"Ta họ Tô tên Lịch"*, hỏi người đó nhà ở đâu thì cụ già đáp: *"Nhà ở trong sông này"*. Dứt lời lấy tay đập nước bắn tung mù mịt, bỗng nhiên không thấy đâu nữa. Cao Biền biết là thần sông bèn đặt tên sông là Tô Lịch. Tên này nham hiểm hơn, cho đúc tượng của thần Tô Lịch nhưng không phải để thờ mà là để yểm bùa cho mất thiêng. Bỗng một trận cuồng phong nổi lên quật đổ cây to, tung đất, làm tất cả đồng sắt trấn yểm đều biến thành tro bụi. Biền than thở: *"Ta phải về Bắc thôi"*, sau quả nhiên Cao Biền bị triệu về nước.

Tương truyền năm, 1010 khi vua Lý Thái Tổ, dời đô về Đại La và đổi tên thành Thăng Long, muốn mở rộng phủ thành nhưng đắp thành xong đều bị lở, bèn cử người tới cầu Thần. Đêm đó, vua nằm mộng thấy Thần đến chúc mừng rồi dặn nhà vua cứ xây thành theo dấu vó ngựa. Trong giấc mơ, nhà vua thấy có con ngựa trắng từ đền đi ra, đi theo hướng Tây, vòng về hướng Đông, trở về điểm xuất phát theo đúng một vòng tròn, rồi biến vào đền. Vết chân ngựa đi đến đâu, nhà vua bèn cho đắp thành xây lũy đến đó, xây đến đâu chắc đến đấy. Cảm tạ ân đức của Thần, vua Lý Thái Tổ sai tạc một con ngựa trắng để thờ và ban sắc phong cho Thần làm Quốc đô Định bang Thành hoàng đại vương, tức Thành hoàng của cả thành Thăng Long. Ngôi đền từ đó mang tên là đền Bạch Mã.

Đến đời Lý Thái Tông, vua cho mở phố chợ về Cửa Đông, dân cư buôn bán tấp nập, huyên náo sát tới tận bên đền. Vua muốn dời đền đến chỗ thanh tịnh khác, nhưng rồi lại bảo: *"Xưa lập ở đây, nay không nên dời đi chỗ khác"*, bèn sửa sang lại đền, liền với các nhà ngoài phố, nhưng vẫn để một khoảng làm nơi thờ thần. Đến đêm, Thần hiển linh nổi trận gió bấc rất to, cả dãy phố đều đổ, duy chỉ có đền thờ Thần vẫn nguyên vẹn. Vua lấy làm lạ hỏi, có người biết, tâu lại chuyện hiển linh của thần từ trước. Vua mừng nói: *"Đó thật là vị thần coi việc nhân gian"*, xuống chiếu cho sửa lễ tế đền, cho Thần hưởng lộc: cứ đến mùa xuân lại đến làm lễ cầu phúc. Vua lại sắc phong Thần làm Quảng Lợi vương. Ở phố chợ Cửa Đông, ba lần phát hỏa, các nhà trong phố đều bị cháy, duy chỉ có chỗ đền thờ Thần, lửa không bao giờ lấn tới. Thượng tướng Thái sư Trần Quang Khải khi tới nơi đây từng để lại bút tích ca vịnh công đức Thần, giờ vẫn còn ở biển gỗ thờ tại đền: *"Đại vương xưa nức tiếng oai linh/Nay mới hay rằng ma quỷ kinh/Lửa tụ ba khu không cháy miếu/Gió lay một trận chẳng nghiêng mình/Khiến sai bọn quỷ ba nghìn đứa/Đánh dẹp loài ma trăm vạn binh/Nhờ cậy dư uy trừ giặc Bắc/Giúp ngay đất nước được thanh bình"*.

Niên hiệu Trùng Hưng năm đầu, lại sắc phong Thần hai chữ Thánh hựu. Năm Hưng Long thứ hai mươi mốt, gia phong hai chữ Phu ứng, tấn tước Đại vương, phẩm trật Thượng tướng Thái sư. Sách Lĩnh Nam chích quái viết: *"Đời Trần phong làm Thuận Dụ tự ứng đại vương. Chùa ở phường Hà Khẩu huyện Thọ Xương nay gọi là đền Bạch Mã"*. Sách Việt điện u linh tập của Lý Tế Xuyên, còn viết rằng: *"Các vua đời sau cũng theo đó mà phong tới Bạch Mã Quảng Lợi Tối linh Thượng đẳng thần"*.

Văn bia Trùng tu Bạch Mã miếu bia ký, niên đại Minh Mệnh nguyên niên (1820), hiện còn tại đền có ghi rằng: *"Ngài là vị Thành hoàng của kinh thành Thăng Long... Thần một thôn, một ấp đều được tôn kính, huống đây là vị thần chủ tể một khu vực ngàn dặm, được hàng trăm đời vua cúng tế. Các công lao ban phúc cho đất nước, giúp đỡ cho nhân dân, trong đó, cả đô thành và lân ấp đều được nhờ cậy"*. Trải qua các triều đại, đền được người đời ca tụng là chốn *"vạn cổ anh linh"* (muôn thuở linh thiêng).

Theo quan điểm của Giáo sư sử học Lê Văn Lan cho rằng Thần Tô Lịch và Thần Long Đỗ là một. Ông cho rằng tên gốc của Thần là Tô Lịch, vốn là vị già làng của một thôn làng bên bờ sông Tô, một *"làng Hà Nội gốc"*, được gọi là *"hương Long Đỗ"*. Cư dân hương Long Đỗ đã chọn ngọn Núi Nùng và dòng sông Tô Lịch làm nơi dựa phong thủy ở chính giữa trời đất. Người đứng đầu làng sau đó đã trở thành phúc thần, che chở cho cả vùng đất rồng thiêng ngày càng mở rộng quanh chỗ rốn Rồng. Ngài không những dạy dân trồng, cấy, buôn bán mà còn dạy dân đoàn kết, đánh giặc giữ nước, giữ làng. Nghiên cứu mới này lại thêm một niềm tự hào với người Hà Nội, của tính cách Tràng An với những người con yêu nước, anh hùng và quả cảm, tiếp tục viết nên khí phách hào hùng của tính cách con người Việt Nam trải qua hơn 1000 năm dựng nước và giữ nước. Ngôi đền lịch sử qua mưa nắng thời gian đã ba lần thoát khỏi hoả hoạn, những mong các đơn vị chức trách quản lý khu vực này quan tâm và có những biện pháp phòng cháy phù hợp để ngôi đền lịch sử được an toàn, để lớp hậu duệ của chúng ta sau này khi nhớ đến Thành hoàng Thăng Long, viếng thăm Đền Bạch Mã sẽ là một di tích hiện hữu chứ không chỉ là hoài niệm.

Bánh xe thời gian cứ tiếp tục quay, và dòng lịch sử mỗi ngày lại viết nên một trang mới. Trong cái bộn bề của nhịp sống hiện đại, ngôi đền xưa trầm mặc, cổ kính nằm trên phố Hàng Buồm. Người người đến đây hòa mình vào không gian trầm mặc hương khói để tĩnh tâm, thư thái, để thỏa mãn một điều là hiểu được tấc lòng thanh bạch, đầy khí phách của vị Thành hoàng Thăng Long xưa, cao hơn đó chính là những tấm gương tiêu biểu cho tính cách Tràng An, của những người con yêu nước, kiên trung của Thăng Long – Hà Nội./.

PHƯƠNG NHUNG

(Nguồn: Thăng Long Nhân kiệt)

Những chiến sỹ Cảnh sát PCCC trong trận chiến Hàm Rồng lịch sử

HOÀNG LONG

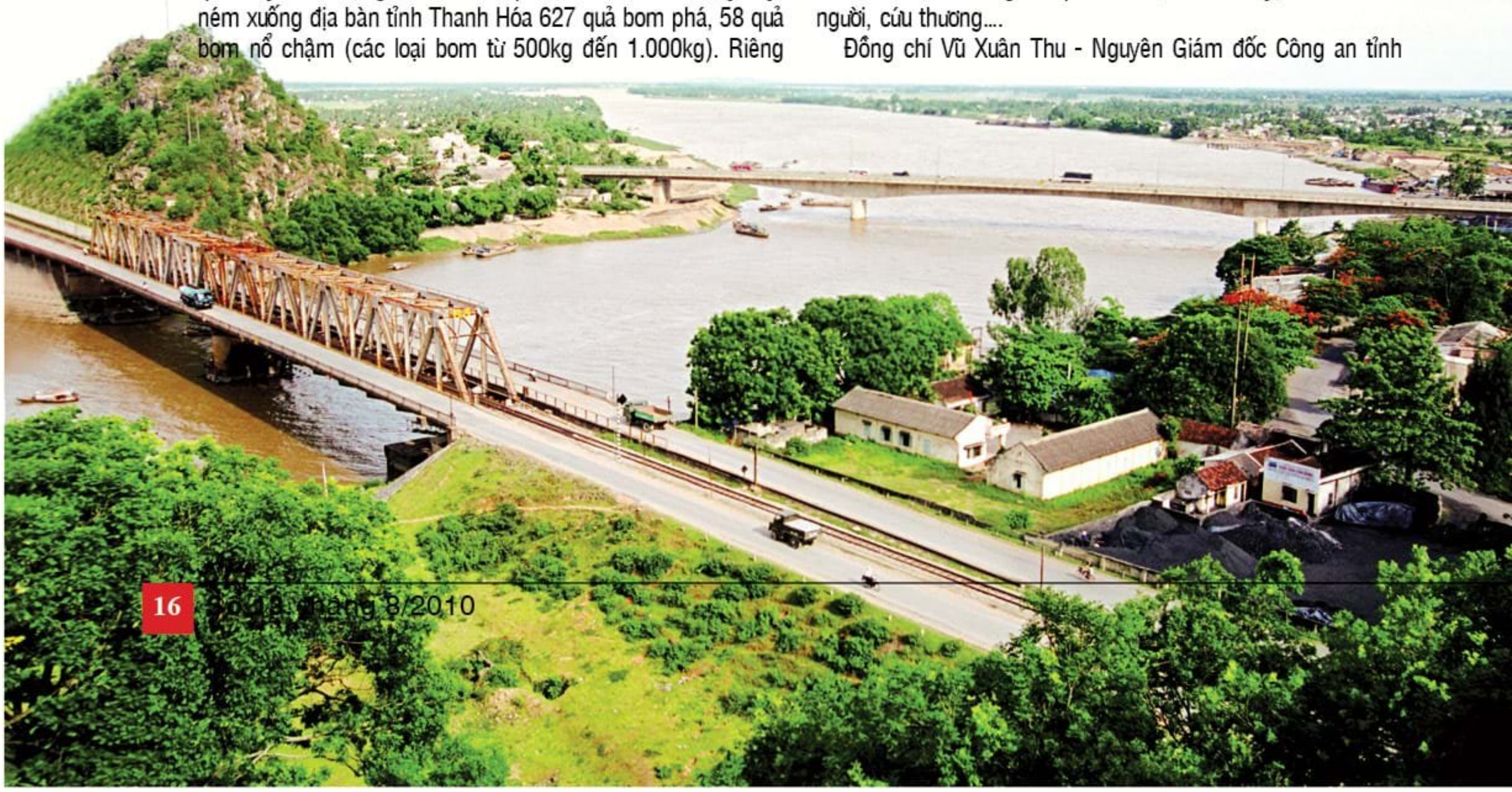
Vắt ngang dòng sông Mã, gối đầu lên núi Ngọc, núi Rồng, cầu Hàm Rồng - điểm nút giao thông quan trọng trên con đường huyết mạch Bắc - Nam là chứng nhân về một thời kỳ lịch sử kiêu hùng của người dân xứ Thanh. Giữa đôi bờ xanh mướt màu xanh thanh bình và thơ mộng, ít ai biết rằng, thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, nơi đây từng là "tọa độ lửa", là "huyết mạch" giao thông chi viện cho tiền tuyến miền Nam, nơi tôi luyện ý chí, bản lĩnh của con người, khẳng định sức mạnh của đường lối chiến tranh nhân dân ngời sáng của Chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Và nơi đây, cùng với nhân dân cả nước, những chiến sỹ Cảnh sát PCCC xứ Thanh đã góp phần không nhỏ làm nên một Hàm Rồng huyền thoại.

Lật giở từng trang sử vàng của lực lượng Cảnh sát PCCC xứ Thanh, lắng nghe những câu chuyện kể của người lính chữa cháy năm xưa trong chiến thắng Hàm Rồng, chúng tôi như được sống lại trong thời khắc oanh liệt của những ngày lịch sử.

Ngày đó, liên tiếp chịu thất bại tại chiến trường miền Nam, cuối năm 1964, đầu năm 1965, Đế quốc Mỹ vạch kế hoạch ném bom đánh phá miền Bắc. Nhận thức rõ âm mưu và hành động của Mỹ, Trung ương Đảng, Quân khu 3 và Tỉnh ủy Thanh Hóa xác định: "Trọng điểm địch đánh phá quân khu vào lúc này là Thanh Hóa. Trọng điểm Thanh Hóa là Hàm Rồng. Bảo vệ được cầu Hàm Rồng là góp phần bảo vệ giao thông thông suốt". Theo các tài liệu lịch sử, trong 2 lần leo thang bắn phá miền Bắc bằng không quân và hải quân (1965 - 1972), Đế quốc Mỹ đã huy động tới 78.959 lần máy bay các loại, 6.229 tàu chiến bắn phá ác liệt vào Thanh Hoá. Trung bình cứ 1km² phải chịu 19,7 tấn bom đạn, mỗi người dân phải chịu 220kg bom đạn của Mỹ. Riêng trong hai ngày 3 và 4/4/1965, Đế quốc Mỹ đã sử dụng tới 174 lần tốp với 454 lần chiếc máy bay, ném xuống địa bàn tỉnh Thanh Hóa 627 quả bom phá, 58 quả bom nổ chậm (các loại bom từ 500kg đến 1.000kg). Riêng ở khu vực Hàm Rồng, Nam Ngạn, Yên Vực, chúng bổ nhào 85 lần, cắt bom phá 80 lần, ném 350 quả bom, bắn 149 quả rốckét...vào những mục tiêu quan trọng với mật độ dày đặc. Cả thị xã Thanh Hoá lúc bấy giờ mịt mù trong lửa đạn. Trực tiếp đi dưới mưa bom, lửa đạn, chiến đấu ngoan cường với giặc lửa để cứu người, cứu tài sản, bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng là lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Thanh Hoá.

Đội Cảnh sát PCCC - Ty Công an Thanh Hoá lúc đó do đồng chí Trịnh Đình Thử làm Đội trưởng. Cả đội có 18 người, 3 xe chữa cháy, chia làm 3 tiểu đội, mỗi tiểu đội gồm 1 đội trưởng, 1 lái xe, 4 chiến sỹ nhanh chóng xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện, tập luyện công tác nghiệp vụ, kịp thời thích nghi với diễn biến trong cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ. Bom đạn rầm rầm bốn bề nhưng chiếc xe chữa cháy GAZ 63 màu đỏ rực của Liên Xô cứ thấy hướng nào khói lửa là đi. Màu sơn của xe đỏ rực nên trở thành mục tiêu di động cho địch bắn phá. Vừa đi vừa tránh đạn, rồi vừa chữa cháy vừa tránh đạn, nhiều lúc, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC phải nằm rạp xuống đất kéo vòi, ôm lăng mà phun nước, chữa cháy, đào đất cứu người, cứu thương....

Đồng chí Vũ Xuân Thu - Nguyên Giám đốc Công an tỉnh



Thanh Hóa, lúc đó là một chiến sỹ Cảnh sát PCCC bồi hồi nhớ lại: "Ngày đó, cả thị xã chìm trong khói lửa, những phuy xăng dầu trúng bom đạn nổ tung, bắn cao vào không trung rồi rơi xuống, cháy dữ dội; các cơ quan, nhà dân cháy nghi ngút. Anh em chúng tôi vừa nằm, vừa bò, cuốn lăng quanh người để tiến lại những đám cháy, cứ 10 - 15 phút từng tốp máy bay địch lại nhào xuống ném bom. Đôi lúc từ dưới nhìn lên lại bất chợt thấy bom đang treo lơ lửng trên đầu. Nhiều đồng chí bị xăng làm bỏng nặng, có đồng chí bị áp lực của bom làm cho ngất xỉu, có đồng chí bị thương nặng, thậm chí hy sinh, nhưng tất cả không rời vị chí chiến đấu".

Dưới làn mưa bom bão đạn, nhiều đồng chí đã dũng cảm lập chiến công xuất sắc, góp phần không nhỏ vào chiến thắng giặc Mỹ trong trận chiến Hàm Rồng. Đồng chí Cao Xuân Minh - cán bộ kiểm tra của Đội Cảnh sát PCCC đã dũng cảm vượt qua cầu Hàm Rồng giữa làn bom đạn huy động lực lượng dân phòng xã Hoàng Long phối hợp dập lửa, cứu người... Nhiều chiến sỹ thương tích đầy mình, bỏng nặng do bom đạn, nhưng tất cả đều vượt qua thử thách để hoàn thành nhiệm vụ. Các đồng chí đã dũng cảm, tập trung cứu chữa những kho lúa gạo của Nhà máy Xay Hàm Rồng bị bom đạn gây cháy, cứu chữa cả một bãi than của Nhà máy Điện Hàm Rồng đang cháy âm ỉ, để rồi sau mỗi lần oanh tạc của giặc Mỹ, Nhà máy Điện Hàm Rồng vẫn sáng bừng phát đi những dòng điện duy trì sản xuất, sinh hoạt của nhân dân, các cơ quan trong thị xã.

Với kinh nghiệm và sức chiến đấu bền bỉ, kiên cường, ngày 30/5/1965, lực lượng Cảnh sát PCCC tiếp tục phối hợp với lực lượng tại chỗ dập lửa, bốc vác hàng trăm tấn lương thực của Nhà máy Xay Yên Thái đến nơi an toàn, cùng các lực lượng tự vệ của nhà máy dùng súng trường bắn trả máy bay Mỹ, chiến đấu dập lửa, cứu người, cứu tài sản, cứu chữa hàng trăm nóc nhà của nhân dân khỏi bị cháy, đào bới cứu được hàng chục người bị bom đạn vùi lấp...Từ năm 1966 - 1968, diễn biến của cuộc chiến tranh ngày càng phức tạp và ác liệt nên đơn vị PCCC phải phân tán để bảo toàn lực lượng, đồng thời chốt ở những khu vực trọng điểm như: Thị xã, Dân Lực, Triệu Sơn, Bắc Cầu và các kho lương thực, nhà ga để kịp thời ứng cứu khi cần. Với lòng kiên định, dũng cảm và đoàn kết chiến đấu, cán bộ, chiến sỹ Đội PCCC đã cứu sống hàng trăm người, hàng ngàn tấn quân trang, quân dụng, lương thực phục vụ cho chiến đấu, cứu được hàng nghìn ngôi nhà của Nhà nước và nhân dân cùng nhiều tài sản có giá trị, điển hình như: vụ chữa cháy kho của binh trạm K2 vào quý 2 năm 1966 và vụ chữa cháy Nhà máy Điện Hàm Rồng vào quý 2 năm 1967.

Trong những năm 1966 - 1968, Đoàn chuyên gia PCCC của CHDC Đức đến thăm và đánh giá cao những thành tích, kết quả, kinh nghiệm chiến đấu của Đội PCCC Thanh Hóa và trao tặng 1 Huy chương Bạc cho Đội, 1 Huy chương Vàng cho đồng chí Lê Đình Thinh. Năm 1965, Cục trưởng Cục PCCC cùng các chuyên viên của Cục đã vào thăm và đánh giá cao kết quả đạt được của lực lượng Cảnh sát PCCC, coi đây là nhiệm vụ có tính chiến lược góp phần bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đội Cảnh sát PCCC, nay là Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Thanh Hoá, được Đảng, Nhà nước ghi nhận bằng nhiều phần thưởng cao quý, nhiều cá nhân đã được tôn vinh. Năm 1973, đơn vị đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tuyên dương "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân".

Chiến tranh đã lùi xa và chiến thắng lịch sử trong trận chiến Hàm Rồng đã trở thành bản anh hùng ca của dân tộc. Những cánh đồng dày đặc bom, đạn năm xưa nay đã biếc xanh một màu xanh trù phú. Những ngôi nhà cháy đen, đổ sập được dựng lại, những nhà máy, công trường được dựng xây, cuộc sống đã hồi sinh từ bàn tay lao động cần cù của người dân nơi đây. Và cây cầu Hàm Rồng vẫn sừng sững hiên ngang nối đôi bờ sông Mã như một minh chứng hùng hồn cho ý chí quật cường của người dân Hàm Rồng - Nam Ngạn nói riêng và người dân Thanh Hóa nói chung. Tiếp nối những chiến công đó, lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an Thanh Hoá hôm nay vẫn đang viết tiếp bản anh hùng ca ngày nào, góp phần cùng với nhân dân vững bước trên con đường đổi mới, giữ vững những giá trị văn hóa được tích tụ từ ngàn đời với nét văn hóa Đông Sơn rực rỡ.■

Trụ cầu Hàm Rồng

MÃ GIANG LÂN

Đạn hai mươi li bắn thủng xi măng
Bom tấn ép bẻ tung cột sắt
Tên lửa nổ thép già thành nước
Trụ cầu Hàm Rồng chỉ làm bằng cốt sắt xi măng

Tinh mơ giặc ném bom
Tên lửa tầm xa phóng vội
Không ngày nào bọn cướp trời không tới
Không đêm nào bình yên
Cứ thế suốt bốn năm
Trụ cầu Hàm Rồng chỉ làm bằng cốt sắt xi măng
In xuống dòng sông
Là màu đỏ lá cờ
Như mặt trời mới mọc
Là lửa hàn nở trên từng thanh sắt
Những nụ cười công nhân
Những khẩu pháo phòng không
Đợi giặc
Các chiến sỹ cất cao tiếng hát
Mênh mông

In xuống dòng sông
Là những đoàn vận tải
Những đoàn xe chuyên cần nhẫn nại
Cứ thế suốt bốn năm
Trụ cầu Hàm Rồng chỉ làm bằng cốt sắt xi măng

Trụ cầu ung dung đứng đó
Bọn giặc lái bị bắt qua đây cúi đầu run sợ
Cứ thế suốt bốn năm
Trụ cầu Hàm Rồng chỉ làm bằng cốt sắt xi măng.

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC - CÔNG AN TỈNH CÀ MAU

ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA LÀM THEO LỜI BÁC

TRẦN THANH ÚT*

Trong những năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Cà Mau đã xác định rõ tầm quan trọng của phong trào thi đua làm theo lời Bác, nghiêm túc xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung cụ thể, thiết thực gắn liền với thực tiễn công tác của đơn vị và đạt được những kết quả đáng khích lệ.



Trung tâm thành phố Cà Mau. *Ảnh:* P.V

Đơn vị thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ, kịp thời triển khai các văn bản chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của ngành Công an, nội quy, kế hoạch đơn vị, nêu cao truyền thống yêu nước, ý chí phấn đấu vươn lên trong công tác và học tập. Thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ tinh thần yêu nước, vai trò trách nhiệm trên mọi lĩnh vực công tác, tinh thần mưu trí dũng cảm chống các loại tội phạm của lực lượng CAND. Cấp ủy-Ban Chỉ huy phòng đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể hóa từng công việc của mỗi vị trí công tác và lấy khẩu hiệu "Phòng cháy tốt, chữa cháy giỏi", quyết tâm dập cháy nhanh nhất bảo vệ tài sản Nhà nước, tính mạng của nhân dân là mục tiêu phấn đấu. Mỗi tổ, đội, cá nhân đều có bản đăng ký thực hiện "6 điều Bác Hồ dạy" bằng những việc làm thiết thực, cụ thể gắn liền với vị trí công tác của mình.

Tổ chức sinh hoạt thường xuyên theo định kỳ tuần, tháng, quý về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân vì dân phục vụ" và phong trào thi đua "CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy" như: đọc báo với chủ đề "Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày này năm ấy", tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ, đặc biệt là đoàn viên, thanh niên tham gia các cuộc thi tìm hiểu, tọa đàm do Ban Thanh niên tổ chức, tổ chức hái hoa dân chủ tại đơn vị tìm hiểu về 6 điều Bác Hồ dạy, gắn liền với việc học tập và thực hiện 4 điều Bác Hồ dạy đối với lực lượng Cảnh sát PCCC.

Quan tâm chỉ đạo sâu sát các giải pháp, biện pháp cải cách hành chính có liên quan đến lĩnh vực PCCC, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Thực hiện nội dung "3 xây, 3 chống" cho từng công việc, từng vị trí công tác của mỗi cán bộ, chiến sỹ. Đối với các tổ, đội thường xuyên tiếp xúc với nhân dân, có bảng niêm yết quy trình tiếp nhận, cấp các loại giấy tờ có liên quan. Bố trí cán bộ làm tốt công tác tiếp dân với phương châm "Đón tiếp niềm nở, hướng dẫn cụ thể, giải thích rõ ràng". Việc cải cách thủ tục hành chính được nhân dân đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, rút ngắn thời gian thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với công trình từ 10-15 ngày xuống còn 7-10 ngày; rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận an toàn PCCC từ 5-7 ngày xuống còn 1-3 ngày.

Về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cấp ủy-Ban Chỉ huy thường xuyên giáo dục tuyên truyền cán bộ, chiến sỹ xây dựng đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công,

*Thượng tá, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC
Công an tỉnh Cà Mau

vô tư "nói đi đôi với làm", tu dưỡng đạo đức, rèn luyện cho bản thân có lối sống trong sạch giản dị. Phát động phong trào toàn đơn vị thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị.

Đẩy mạnh đoàn kết nội bộ, mạnh dạn đấu tranh phê bình và tự phê bình, xây dựng đơn vị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tâm với công việc, không ngừng học tập và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ với tinh thần quyết tâm vượt khó, mưu trí, dũng cảm trong công tác và chiến đấu. Củng cố xây dựng mối quan hệ mật thiết với nhân dân, biết dựa vào dân để công tác chiến đấu, luôn tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kính trọng, lễ phép hết lòng phục vụ, ra sức chống các biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, tham ô lãng phí, quan liêu,...chống tư tưởng trung bình chủ nghĩa, ngại khó, ngại khổ, lười biếng trong học tập công tác; gây phiền hà, sách nhiễu, thờ ơ trước những yêu cầu chính đáng của dân. Tăng cường củng cố mối quan hệ với các lực lượng khác,với đoàn thể quần chúng như: lực lượng Kiểm lâm, các Đoàn cơ sở, Ban Quản lý chợ, khu Công nghiệp Khí-Điện-Đạm Cà Mau...Đã xây dựng hoàn thiện quy trình công tác của phòng, đội, quy chế phối hợp giữa các đội, giữa Phòng Cảnh sát PCCC với các lực lượng liên quan. Qua đó thắt chặt mối quan hệ trong công tác bảo vệ an ninh trật tự nói chung và công tác PCCC nói riêng.

Qua 2 năm thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", 100% cán bộ, chiến sỹ yên tâm công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao không để xảy ra trường hợp cán bộ, chiến sỹ vi phạm kỷ luật. Cán bộ, chiến sỹ có nhận thức chính trị đúng đắn, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng tập trung với công việc. Nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân trên mọi cương vị công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Từng cán bộ, chiến sỹ đã viết bản đăng ký thi đua Chi bộ trong sạch vững mạnh, đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng luôn đạt chỉ tiêu. Đặc biệt, có trường hợp quân nhân phục vụ có thời hạn được đề nghị kết nạp Đảng ngay sau khi được học tập chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao vai trò trách nhiệm hết lòng phục vụ Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Nhận thức về chính trị, giá trị to lớn của tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh; phong trào thi đua "CAND học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy" ở mỗi cán bộ, chiến sỹ đã được nâng lên rõ rệt, thể hiện ý chí việc làm cụ thể. Đơn vị có 53 cán bộ, chiến sỹ đều được tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến, 18 đồng chí đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, trong đó có 7 đồng chí đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở 2 năm liền; 19 đồng chí được Giám đốc Công an tỉnh tặng giấy khen có thành tích trong phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", 100% Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, 3 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 3 đồng chí đề nghị Đảng ủy khen, 3 năm liền tập thể đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị quyết thắng", Chi bộ được công nhận là Chi bộ trong sạch, vững mạnh.

Trong thời gian tới, để đẩy mạnh phong trào thi đua làm theo lời Bác, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Cà Mau phấn đấu thực hiện tốt những mặt sau:

Một là, coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ có quan điểm lập trường cách mạng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, của ngành Công an, không để xảy ra trường hợp cán bộ, chiến sỹ sai phạm trong bất cứ hình thức nào, đoàn kết nội bộ, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Hai là, tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh, UBND tỉnh thực hiện công tác PCCC mùa khô, PCCC rừng 2010 - 2011. Tham mưu cho Giám đốc và UBND tỉnh tổ chức hội nghị triển khai các biện pháp đấu tranh ngăn chặn cháy lớn theo Kế hoạch số 518/C23 (P4) ngày 08/6/2009 của Cục Cảnh sát PCCC (nay là Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ) về đấu tranh ngăn chặn cháy lớn. Hoàn chỉnh Đề án "Quy hoạch hệ thống PCCC từ năm 2010 - 2015 và định hướng phát triển đến năm 2020" trình UBND tỉnh phê duyệt, báo cáo C66 đúng thời gian quy định.

Ba là, công tác thẩm duyệt thiết kế, thiết bị an toàn PCCC theo quy định của Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và hướng dẫn của C66 theo đúng trình tự thủ tục và thời gian quy định của Luật PCCC.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, cán bộ công nhân viên, vận dụng tư tưởng lấy dân làm gốc với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong công tác PCCC ở khu dân cư, chợ, trung tâm thương mại. Tổ chức thiết thực các hoạt động PCCC nhân "Ngày Toàn dân PCCC" (4/10) và "Tháng an toàn PCCC".

Năm là, phối hợp với Công an các huyện, Thành phố Cà Mau và các sở, ban, ngành tổ chức kiểm tra công tác PCCC theo Kế hoạch số 518/C23(P4) ngày 08/6/2009 của Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ về việc đấu tranh ngăn chặn cháy lớn trên địa bàn toàn tỉnh. Kiểm tra PCCC ở các ngành trọng điểm, cơ sở trọng điểm về kinh tế, chính trị, khu dân cư... Qua kiểm tra lập hồ sơ quản lý và phân loại cơ sở. Chủ động phối hợp các ngành, các cấp làm tốt công tác PCCC rừng trong mùa khô. Kết hợp các phòng nghiệp vụ chức năng điều tra làm rõ nguyên nhân các vụ cháy xảy ra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về an toàn PCCC.

Sáu là, đảm bảo công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu 24/24 giờ. Thường xuyên bảo quản, bảo dưỡng xe bơm, máy bơm, canô chữa cháy hoạt động tốt, xuất xe nhanh, lái xe an toàn, cứu chữa đạt hiệu quả. Tiếp tục lập và thực tập các phương án chữa cháy tại các khu vực trọng điểm như: Điện lực Cà Mau, xăng dầu, chợ, khu dân cư, bệnh viện.

Bảy là, giải quyết mọi chế độ chính sách cho cán bộ, chiến sỹ như: nghỉ bệnh, nghỉ phép, đi học...xét khen thưởng thi đua "Vì ANTQ" hàng năm cho cán bộ, chiến sỹ. Nghiên cứu viết truyền thống lịch sử đơn vị Cảnh sát PCCC tỉnh Cà Mau giai đoạn từ 1976 đến 1997. Thường xuyên giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ thực hiện tốt điều lệnh CAND, thực hiện tốt cuộc vận động "XDLL- CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" và "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".■

CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG THẨM DUYỆT VỀ PCCC

ThS. HOÀNG NGỌC HẢI*

Thẩm duyệt về PCCC là một trong những biện pháp nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong thẩm duyệt về PCCC đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, cần tiếp tục cải tiến, hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chung của đất nước trong sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

Cải cách hành chính nói chung và cải cách thủ tục hành chính nói riêng là một yêu cầu khách quan, là nhiệm vụ quan trọng trong đường lối phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Cải cách thủ tục hành chính là một nội dung cơ bản của tiến trình cải cách thể chế hành chính, thực chất là làm thay đổi căn bản mối quan hệ của cơ quan công quyền đối với người dân, tổ chức và doanh nghiệp theo hướng cơ quan công quyền phục vụ ngày càng tốt hơn, hiệu lực và hiệu quả hơn. Một thực tế là dịch vụ hành chính nào cũng cần có các thủ tục, giấy tờ và thời gian, vấn đề đặt ra là làm sao vừa giảm thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho người dân mà bộ máy công quyền vẫn nâng cao được hiệu lực quản lý và điều hành.

Quản lý Nhà nước về PCCC là một bộ phận của nền hành chính Nhà nước. Trong những năm qua, cùng với việc thực hiện cải cách tư pháp, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an luôn xác định cải cách thủ tục hành chính là một khâu đột phá để tạo chuyển biến về chất lượng, hiệu quả các mặt công tác của lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng. Ngày 13/8/2009, Bộ trưởng Bộ Công an đã ra Quyết định số 2374/QĐ-BCA-V11 về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Công an. Theo đó, trong lĩnh vực PCCC có 10 bộ thủ tục hành chính cần tiếp tục triển khai thực hiện (04 bộ thuộc thẩm quyền của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH; 06 bộ thuộc thẩm quyền của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an địa phương), trong đó có công tác thẩm duyệt về PCCC.

Trước khi có bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên nhiều nội dung, trong đó có thẩm duyệt về PCCC. Căn cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương mà việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong thẩm duyệt về PCCC có khác nhau. Về thời gian giải quyết, hầu hết các địa phương đều rút ngắn thời gian. Đối với việc chấp thuận địa điểm xây dựng công trình, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - CATP Hà Nội thực hiện không quá 7 ngày làm việc (rút ngắn 3 ngày); Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - CA tỉnh Thái Nguyên thực hiện không quá 5 ngày (rút ngắn 5 ngày)... Còn đối với dự án quy hoạch, dự án xây dựng, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - CATP Hà Nội thực hiện không quá 10 ngày (rút ngắn 10 ngày); Sở Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh thực hiện không quá 15 ngày (rút ngắn 5 ngày); Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - CA tỉnh Thái Nguyên thực hiện không quá 12 ngày (rút ngắn 8 ngày)... Ngoài ra, để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, các địa phương đều niêm yết công khai các thủ tục có liên quan đến hoạt động thẩm duyệt tại phòng tiếp dân hoặc trên các Website điện tử. Quá trình giải quyết về cơ bản đã thực hiện theo đúng cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông". Qua khảo sát cho thấy, về cơ bản các địa phương đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của cải cách thủ tục hành chính, đó là: công khai, minh bạch; đơn giản, cụ thể; thuận tiện; chuyên nghiệp và hiện đại hóa trong quá trình giải quyết các thủ tục.

Theo số liệu của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH thì từ năm 2007 đến năm 2009: Cục đã thẩm duyệt 89 công trình; các địa phương đã thẩm duyệt 25.553 công trình (riêng ở Thành phố Hồ Chí Minh là 4.144 công trình, chiếm 16%; Hà Nội là 2.213 công trình, chiếm gần 9%...). Và cũng theo đánh giá của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH thì gần như 100% các dự án, công trình thuộc diện phải thẩm duyệt về PCCC đã được thẩm duyệt theo quy định. Qua công tác thẩm duyệt về PCCC đã phát hiện và kiến nghị chủ đầu tư, cơ quan tư vấn thiết kế công trình và trong quá trình thi công xây dựng...từ đó tiết kiệm được một lượng lớn về kinh phí trong đầu tư xây dựng, góp phần thúc đẩy tiến độ triển khai dự án, công trình. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện cũng còn một số tồn tại hạn chế như: hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác thẩm duyệt về PCCC còn nhiều bất cập, còn mâu thuẫn như Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tùy theo quy mô tính chất của công trình xây dựng, việc

(Xem tiếp trang 22)

* Đại úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SOẠN THẢO VĂN BẢN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC

PHẠM KHẮC LỊCH*

Văn bản quản lý Nhà nước về PCCC là văn bản do các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục, hình thức nhất định và được bảo đảm thực hiện bằng những biện pháp khác nhau nhằm điều chỉnh các quan hệ quản lý Nhà nước giữa các cơ quan Nhà nước với nhau hoặc giữa cơ quan Nhà nước với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

Văn bản quản lý Nhà nước về PCCC rất đa dạng và phong phú, bao gồm: văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, văn bản áp dụng quy phạm pháp luật về PCCC, văn bản hành chính thông thường, văn bản chuyên môn và văn bản kỹ thuật về PCCC. Hệ thống các văn bản đó là công cụ hữu hiệu để các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đặc biệt là lực lượng Cảnh sát PCCC thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC.

Hiện nay, các phương tiện ghi nhận và truyền đạt thông tin phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước nói chung, quản lý Nhà nước về PCCC nói riêng rất hiện đại, đa dạng và phong phú. Song, chúng ta phải khẳng định rằng: ghi nhận và truyền đạt thông tin quản lý bằng văn bản vẫn là hình thức chủ yếu và quan trọng nhất. Bởi vì, hệ thống các văn bản quản lý Nhà nước về PCCC nói trên là cơ sở quan trọng đảm bảo thông tin cho hoạt động quản lý; là phương tiện truyền đạt thông tin từ chủ thể đến đối tượng quản lý, từ trung ương đến các địa phương và ngược lại; là cơ sở cho công tác thanh tra, kiểm tra và các mặt công tác khác trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC. Bên cạnh đó, văn bản quản lý Nhà nước về PCCC còn giúp cho các cơ quan quản lý thu nhận và đánh giá thông tin qua các hệ thống truyền đạt khác nhau. Các thông tin quản lý truyền đạt bằng văn bản được xác định là hình thức thuận lợi nhất và đáng tin cậy nhất. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước về PCCC là vấn đề cần thiết, quan trọng; là cơ sở để nâng cao chất lượng công tác quản lý Nhà nước về PCCC của các cơ quan quản lý nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng.

Những năm qua, công tác soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước về PCCC đã có nhiều chuyển biến tích cực, mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý. Các văn bản quản lý Nhà nước về PCCC đã phản ánh đúng đắn và thể chế hóa kịp thời chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta cũng như của từng địa phương trong hoạt động PCCC; đã truyền đạt kịp thời các thông tin quản lý từ chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý, từ trung ương đến các địa phương và ngược lại. Các loại văn bản quản lý Nhà nước về PCCC đã được xác định tương đối chính xác về nội dung, tính chất của mỗi loại văn bản và ngày càng hoàn chỉnh về thể thức, tính pháp lý được đảm bảo. Việc sử dụng ngôn ngữ trong văn bản có tiến bộ rõ nét, ít gặp các trường hợp văn phong không chuẩn mực. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm nổi bật như trên, công tác soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước về PCCC cũng đã bộc lộ một số tồn tại như: kỹ thuật soạn thảo một số thành phần thể thức của văn bản không đảm bảo đúng quy định của Nhà nước; cách trình bày văn bản, cách đặt các ký hiệu còn nhiều mặt tùy tiện; quá trình kiểm tra việc thực hiện văn bản ở nhiều cơ quan không được quan tâm đúng mức, làm cho các tồn tại trong quá trình soạn thảo chậm được khắc phục...

Qua nghiên cứu cho thấy, công tác soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước về PCCC còn những tồn tại nêu trên là do một số nguyên nhân sau:

Một bộ phận không nhỏ cán bộ soạn thảo văn bản, kể cả cán bộ tham mưu chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, chức năng của văn bản trong hoạt động quản lý Nhà nước về PCCC; chưa nắm vững các yêu cầu về nội dung, đặc biệt là thể thức của một văn bản quản lý Nhà nước. Vì vậy, quá trình soạn thảo còn thiếu tinh thần trách nhiệm, làm quan loa, đại khái cho xong.

Lãnh đạo cơ quan quản lý, cơ quan tham mưu chưa thực sự quan tâm đến chất lượng của công tác soạn thảo văn bản nên trong quá trình soạn thảo không đôn đốc, nhắc nhở, uốn nắn kịp thời dẫn đến những sai sót trong quá trình soạn thảo không được phát hiện, sửa chữa.

Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý văn bản còn yếu, ít được chú trọng nên những khuyết điểm của quá trình soạn thảo không được khắc phục kịp thời.

Việc đào tạo, huấn luyện cán bộ quản lý, nhất là cán bộ tham mưu chưa được quan tâm đúng mức. Công tác bồi dưỡng kiến thức về soạn thảo văn bản chưa được tiến hành thường xuyên và rộng rãi nên có những đơn vị mặc dù phải ban hành nhiều văn bản trong một năm lại không có cán bộ am hiểu về công tác soạn thảo văn bản. Chính điều này dẫn đến văn bản ban hành ra có nhiều sai sót, chất lượng chưa cao.

Các tài liệu hướng dẫn về kỹ thuật soạn thảo văn bản (giáo trình, tài liệu tham khảo) của các đơn vị giảng dạy chưa đảm bảo tính thống nhất, hướng dẫn chưa cụ thể, chưa rõ ràng, minh họa không hợp lý đã gây không ít khó khăn cho cán bộ soạn thảo vì không biết nên hay không nên theo tài liệu nào.

Để nâng cao chất lượng công tác soạn thảo văn bản quản lý

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an Trường Đại học PCCC

Nhà nước về PCCC trong thời gian tới, theo chúng tôi cần thực hiện tốt những nội dung sau:

Một là: Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nói chung, nhất là cán bộ tham mưu, những người trực tiếp soạn thảo văn bản về tầm quan trọng của văn bản quản lý Nhà nước về PCCC đối với hoạt động quản lý của cơ quan chức năng. Từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm của họ với công tác soạn thảo văn bản. Đây là nội dung quan trọng đầu tiên, vì có nhận thức đúng thì mới có hành động đúng.

Hai là: Trang bị kiến thức về soạn thảo văn bản cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ tham mưu và những người thường xuyên làm công tác soạn thảo văn bản để họ nhận thức đúng đắn và thực hiện nghiêm túc những yêu cầu về nội dung, đặc biệt là thể thức của văn bản quản lý Nhà nước. Mỗi cơ quan cần quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định trong Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về công tác văn thư và Thông tư liên tịch số 55/2005/TTLT-BNV-VPCPP ngày 06 tháng 5 năm 2005 hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản. Đồng thời, căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật trên, hướng dẫn chi tiết, cụ thể về yêu cầu và kỹ thuật trình bày văn bản quản lý Nhà nước về PCCC trong cơ quan, đơn vị mình.

Ba là: Các đồng chí lãnh đạo trong cơ quan, đơn vị cần quan tâm, chú trọng hơn nữa đến công tác soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước về PCCC; tăng cường việc kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở để phát hiện và khắc phục kịp thời những sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản. Hàng năm, cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về soạn thảo văn bản cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ tham mưu, cán bộ thường xuyên làm công tác soạn thảo văn bản để nâng cao hơn nữa trình độ và kỹ năng trong việc soạn thảo.

Bốn là: Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, xử lý văn bản nhằm phát hiện những văn bản không đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung và thể thức để có biện pháp xử lý kịp thời; phát hiện, nhắc nhở các cán bộ đã có những thiếu sót trong quá trình soạn thảo văn bản; biểu dương, động viên kịp thời những cán bộ soạn thảo văn bản có chất lượng tốt.

Năm là: Các đơn vị biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy môn học Kỹ thuật xây dựng và ban hành văn bản cần nâng cao tinh thần trách nhiệm hơn nữa trong quá trình biên soạn; đảm bảo truyền đạt đúng tinh thần của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP năm 2004 và Thông tư số 55/2005/TTLT-BNV-VPCP năm 2005; minh họa cách trình bày các thành phần thể thức của văn bản phải chính xác, cụ thể để người đọc dễ tiếp thu và thực hiện được đúng yêu cầu của từng thành phần thể thức đó.

Thực hiện có hiệu quả những nội dung trên là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng công tác soạn thảo văn bản quản lý Nhà nước về PCCC, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC của các cơ quan quản lý nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng.■

CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH...*(Tiếp theo trang 20)*

thiết kế xây dựng công trình có thể được thực hiện theo thiết kế một bước (thiết kế bản vẽ thi công), thiết kế hai bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công) hoặc thiết kế ba bước (thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công); Nhưng Nghị định số 35/2003/NĐ-CP thì quy định việc thẩm duyệt về PCCC là đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật... Bên cạnh đó, hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC làm cơ sở cho việc thẩm duyệt về PCCC còn thiếu, nhiều nội dung chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời như chưa có tiêu chuẩn quy định về PCCC đối với công trình nhà siêu cao tầng trên 100 mét; kho ngầm bảo quản xăng dầu... Mặt khác, đội ngũ cán bộ thẩm duyệt về PCCC vừa thiếu về số lượng, vừa hạn chế về trình độ chuyên môn. Hiện nay, chỉ có Sở Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh là có đội chuyên trách, còn lại các địa phương không có đội chuyên trách, có địa phương giao cho đội tổng hợp thực hiện, có địa phương giao cho đội kiểm tra thực hiện, có địa phương duy nhất có 1 cán bộ và lãnh đạo phòng đảm nhiệm... Ngoài ra, do yêu cầu, sức ép về cải cách thủ tục hành chính trong việc rút ngắn thời gian thẩm duyệt về PCCC, cùng với việc tạo điều kiện thu hút đầu tư ở một số địa phương, trong khi cán bộ thì thiếu nghiêm trọng, dẫn đến việc thẩm duyệt mang tính hình thức, sơ sài, chưa thực hiện đầy đủ quy trình thủ tục, chưa đáp ứng đầy đủ các nội dung thẩm duyệt.

Trong thời gian tới, để công tác thẩm duyệt về PCCC vừa có chất lượng, đúng quy định của pháp luật, vừa đáp ứng yêu cầu của cải cách thủ tục hành chính, cần tiếp tục thực hiện tốt các nội dung sau:

Các cơ quan chức năng cần tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác thẩm duyệt về PCCC, nhất là xây dựng mới các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn PCCC.

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính trong việc thực hiện thẩm duyệt đối với các dự án, thiết kế xây dựng công trình cũng như quy định cụ thể về phí, lệ phí trong thẩm duyệt về PCCC.

Tiếp tục rà soát các thủ tục thẩm duyệt về PCCC để giảm bớt các thủ tục không cần thiết cũng như việc nghiên cứu, xem xét để giảm bớt số lượng công trình bắt buộc thẩm duyệt.

Đối với đội ngũ cán bộ thẩm duyệt về PCCC tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng chuyên môn hóa; trước mắt các địa phương cần nghiên cứu thành lập tổ thẩm duyệt, bổ sung những cán bộ có trình độ chuyên môn về thẩm duyệt.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, nhất là yêu cầu hiện đại hóa trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính trong thẩm duyệt về PCCC nói riêng và trong công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC nói chung.■



NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THẨM DUYỆT VỀ PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG

Chiều trên sông Tiền Giang *Ảnh:* Danh Tuấn

NGUYỄN VĂN NĂM*

Tiền Giang là một tỉnh miền Tây Nam Bộ thuộc khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long, được coi là tỉnh thuần nông. Những năm gần đây, cùng với sự phát triển của đất nước, sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã và đang có nhiều khởi sắc. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ liên tục phát triển, cơ sở hạ tầng, văn hoá - xã hội được quan tâm đầu tư xây dựng có bước phát triển mạnh. Trong 2 năm gần đây (2007, 2008), tăng trưởng kinh tế, xã hội của tỉnh luôn đạt mức khá cao (tăng trưởng GDP năm 2007 là 7,5%, năm 2008 là 8%). Về cơ cấu kinh tế hiện nay: Khu vực nông lâm - thuỷ sản chiếm khoảng 52,1%; công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 20,8%; Dịch vụ chiếm khoảng 27,1%. Dự kiến trong những năm tới, cơ cấu kinh tế tăng dần tỷ trọng khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ; giảm tỷ trọng khu vực nông lâm - thuỷ sản xuống còn dưới 50%.

Bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế - xã hội, trong 2 năm (2007-2008), đã có nhiều công trình, dự án mới được khởi công xây dựng. Trong đó có tới 193 công trình và hạng mục công trình được thẩm duyệt về PCCC, bao gồm: 06 nhà ở, chung cư, 85 công trình công cộng, 101 công trình công nghiệp...

Với vai trò là cơ quan tham mưu, đồng thời trực tiếp thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên lĩnh vực PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH (PC66) - Công an tỉnh Tiền Giang đã chủ động xây dựng kế hoạch, rà soát, phân loại, đánh giá nhằm đưa vào quản lý về PCCC các công trình theo từng nhóm cụ thể theo quy định. Từ đó tiến hành công tác thẩm duyệt về PCCC đúng quy trình, vừa đảm bảo yêu cầu công tác nghiệp vụ, vừa đảm bảo yêu cầu về thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân trong quá trình thẩm duyệt.

Phòng PC66 đã tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện trách nhiệm trong công tác quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang (Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2007/QĐ-QĐUB ngày 29/3/2007 của UBND tỉnh Tiền Giang). Đồng thời xây dựng Kế hoạch số 123/KH-PC23 ngày 7/3/2007 về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2007 trong lực lượng Cảnh sát PCCC trong đó có nội dung cụ thể về cải cách thủ tục hành chính trong công tác thẩm duyệt PCCC. Cụ thể là:

+ Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án quy hoạch, dự án xây dựng (theo quy định là 20 ngày làm việc).

+ Không quá 25 ngày làm việc đối với thiết kế kỹ thuật công trình nhóm A (theo quy định là 30 ngày làm việc)

+ Không quá 15 ngày làm việc đối với các công trình nhóm B, C (theo quy định là 20 ngày làm việc)

+ Không quá 12 ngày làm việc đối với các công trình đầu tư xây dựng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (Thực hiện theo quy định hiện hành của UBND Tỉnh Tiền Giang). Hiện tại, thời gian thẩm duyệt PCCC là 5 ngày làm việc.

Trong điều kiện biên chế còn nhiều khó khăn, song đơn vị đã bố trí cán bộ một cách hợp lý nhằm thực hiện có hiệu quả công tác thẩm duyệt PCCC. Đã bố trí cán bộ có kinh nghiệm công tác lâu năm, có năng lực trình độ làm công tác thẩm duyệt về PCCC (4 đồng chí thuộc Đội kiểm tra hướng dẫn an toàn PCCC gồm 1 Đội trưởng và 3 cán bộ kiểm tra, có thời

*Trung tá, Cán bộ Phòng PC66-CA tỉnh Tiền Giang

gian công tác từ 6-9 năm, có trình độ Đại học PCCC) thực hiện nhiệm vụ bán chuyên trách.

Trong quá trình thẩm duyệt đã thực hiện đúng các quy định về biểu mẫu, hồ sơ, con dấu theo quy định của Thông tư 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an và văn bản số 474/C23(P3) ngày 20/6/2006 của C66 về lập hồ sơ lưu trữ quản lý công tác thẩm duyệt về PCCC đối với công trình. Để tăng cường các biện pháp quản lý, hướng dẫn nhằm chống phiền hà, tiêu cực nảy sinh trong công tác thẩm duyệt, đơn vị đã lập bảng niêm yết công khai (treo tại nơi tiếp dân) các quy định về tiếp nhận, trả lời đối với hồ sơ thiết kế và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC để hướng dẫn các chủ đầu tư, chủ cơ sở thực hiện. Áp dụng Thông tư 03/TTLB ngày 03/11/1989 của liên Bộ Nội vụ - Xây dựng quy định chế độ an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng nổ trong xây dựng công trình, công khai mức thu lệ phí cho hoạt động thẩm duyệt về PCCC là 0,5% thiết kế phí.

Đơn vị bố trí thực hiện đúng các quy định về việc lập hồ sơ theo dõi công tác thẩm duyệt về PCCC; biểu mẫu phiếu nhận hồ sơ, lập bảng kiểm tra đối chiếu hồ sơ thiết kế theo đúng tiêu chuẩn quy định mẫu báo cáo đề xuất trình duyệt và ra văn bản thẩm duyệt về PCCC.

Trong 2 năm, đơn vị đã tiến hành thẩm duyệt về PCCC đối với 187 công trình, trong đó có 101 công trình công nghiệp (chiếm tỉ lệ 53%), 80 công trình công cộng (43%), 5 công trình nhà ở - chung cư (3%), 2 công trình khác (2%). Trong đó có 26 công trình công nghiệp được kiểm tra thi công; 40 công trình công nghiệp được kiểm tra nghiệm thu về PCCC; 5 công trình công cộng đã kiểm tra thi công:; 2 công trình nhà ở chung cư đã được kiểm tra thi công. Trong đó có 57 cửa hàng xăng dầu, 03 kho khí đốt hoá lỏng (Gas). Tỷ lệ các công trình đã được thẩm duyệt về PCCC so với số lượng các công trình thuộc diện phải thẩm duyệt PCCC theo quy định trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đạt yêu cầu, không để tồn đọng.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện công tác thẩm duyệt về PCCC trên địa bàn Tiền Giang, còn có những khó khăn, bất cập và tồn tại như sau:

Hệ thống đô thị tại Tiền Giang có 1 thành phố loại II, 1 thị xã, 8 thị trấn. Nhiều năm qua, mặc dù công tác quy hoạch xây dựng được quan tâm, nhưng tình trạng đô thị hoá vẫn phát triển một cách tự phát. Do đó, có nhiều khu dân cư xây cất liền kề nhau bằng vật liệu dễ cháy, xen lẫn giữa khu dân cư là các cơ sở sản xuất kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ lớn; đường sá, giao thông chật hẹp, nhiều hẻm nhỏ xe chữa cháy không lưu thông được, nguồn nước chữa cháy chưa đáp ứng yêu cầu chữa cháy khi có cháy xảy ra. Trên thực tế một số huyện, dọc theo quốc lộ, tỉnh lộ và sông rạch có nhiều cơ sở sản xuất, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và khu dân cư mọc lên nhưng chưa thực hiện theo tiêu chuẩn an toàn PCCC đặc biệt là yêu cầu về thoát nạn. Một đặc điểm kiến trúc xây dựng tại Tiền Giang là có nhiều cơ sở, nhà xưởng, nhà máy xây dựng ven sông, hay trên cù lao. Đây là kiến trúc xây dựng đặc thù mà công tác thẩm duyệt về PCCC cần quan tâm tới.

Bên cạnh đó, việc phối hợp giữa Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH với các ban, ngành của tỉnh trong việc chỉ đạo công tác thẩm duyệt về PCCC, đặc biệt với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch - Đầu tư...bước đầu đã được thực hiện nhưng chưa cụ thể, hiệu quả chưa cao vì chưa có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể của cấp trên.

Trong quá trình thẩm duyệt, đã phát hiện nhiều thiếu sót, tồn tại không đảm bảo an toàn PCCC theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành như: Đối với các công trình cửa hàng xăng dầu: Vị trí xây dựng cửa hàng chỉ thuận tiện về đường thuỷ, không thuận tiện về đường bộ; khoảng cách an toàn từ cột bơm đến đường dây điện trên cột đa số không đảm bảo 1,5 chiều cao cột; Kết cấu và vật liệu cho khu bán hàng, mái che cột bơm thường không đảm bảo bậc chịu lửa I, II. Việc bơm, nạp xăng dầu vào bể chứa thường sử dụng phương pháp nạp hở. Đối với các công trình công cộng (nhà nhiều tầng, khách sạn, nơi tập trung đông người...) còn nhiều công trình chỉ bố trí một lối ra vào, 01 cầu thang bộ, hội trường bố trí từ tầng 4 trở lên. Hệ thống chống sét của nhiều công trình chưa đảm bảo như: chiều dài cọc tiếp đất không đạt tiêu chuẩn (dưới 2,5m); độ sâu chôn cọc tiếp đất cách mặt đất chưa đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn (dưới 0,5m)...

Đặc biệt vẫn còn có một số chủ đầu tư, đơn vị thi công không thực hiện đúng các yêu cầu trong biên bản thẩm duyệt về PCCC của Cơ quan Cảnh sát PCCC. Trong giai đoạn thi công hệ thống PCCC phần lớn chủ đầu tư ít quan tâm phối với hợp cơ quan Cảnh sát PCCC để kiểm tra thi công. Hồ sơ nghiệm thu về PCCC, chủ đầu tư chuẩn bị không đầy đủ.

Trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng công tác thẩm duyệt về PCCC trên địa bàn tỉnh, Phòng PC66 - CA tỉnh Tiền Giang tập trung thực hiện tốt một số công tác sau:.

Một là, phục vụ Ban Giám đốc Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác thẩm duyệt về PCCC các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh đảm bảo tiêu chuẩn, quy phạm của Nhà nước và đáp ứng yêu cầu đặc điểm kiến trúc thực tế Tiền Giang.

Hai là, đơn vị tiếp tục thực hiện đúng quy trình thẩm duyệt về PCCC gắn với việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tránh gây phiền hà, đảm bảo chất lượng và thời gian thẩm duyệt. Ưu tiên đối với công trình trong khu công nghiệp và cụm công nghiệp.

Ba là, kiến nghị, đề xuất với cơ quan cấp trên ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về cải cách thủ tục hành chính trong giai đoạn hiện nay, sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan Cảnh sát PCCC và các cơ quan liên quan đến công tác thẩm duyệt về PCCC. Phân cấp kiểm định thiết bị, phương tiện PCCC, phân cấp thẩm duyệt các phương tiện giao thông cơ giới, văn bản hướng dẫn, quy định việc thu lệ phí thẩm duyệt về PCCC.

Bốn là, tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung đội ngũ cán bộ chiến sỹ làm công tác thẩm duyệt về PCCC có phẩm chất đạo đức trong sáng, có ý thức trách nhiệm và tinh thần thái độ phục vụ nhân dân, có trình độ chuyên môn vững.

Năm là, đề xuất bổ sung trang bị phương tiện phục vụ cho công tác thẩm duyệt, kiểm tra thi công và nghiệm thu công trình như: máy vi tính, máy đo xác định giá trị điện trở nối đất, máy kiểm tra đầu báo cháy.■

Tăng cường biện pháp bảo vệ rừng U Minh Hạ

THẢO NGUYÊN

Rừng U Minh Hạ tỉnh Cà Mau có diện tích tự nhiên hơn 54.000ha, nằm trên địa bàn hai huyện U Minh và Trần Văn Thời, trong đó đất rừng có 37.500ha. Đây là vùng sinh thái đất ngập nước đặc thù khá rộng lớn ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long với nhiều loài động, thực vật quý hiếm sinh sống. Tuy nhiên, rừng U Minh Hạ dễ bị cháy vào mùa khô và tiềm ẩn nhiều nguy cơ từ nạn cháy.

Thực trạng báo động

U Minh Hạ là kiểu rừng rất đặc thù, đó là sự ban tặng hào phóng của thiên nhiên, được người dân nơi đây qua nhiều thế hệ bảo vệ gìn giữ, được xếp hạng độc đáo và qúy hiếm trên thế giới. Được coi là nơi có giá trị sinh khối cao nhất so với các kiểu rừng với khoảng 250 loài thực vật, hơn 180 loài chim, hơn 20 loài bò sát...trong đó có 156 loài được ghi tên trong sách đỏ thế giới. Sinh cảnh của rừng U Minh còn là hiện trường và hệ quả của tiến trình kiến tạo địa chất. Hệ sinh thái "Rừng úng phèn" là một loại hình sinh cảnh và cũng là một kiểu rừng rất đặc thù ở một số vùng trên thế giới, được xếp hạng độc đáo, quý hiếm. U Minh Hạ như "Bảo tàng sống" về sinh học và địa chất đã được xác định trong chương trình MAB Quốc tế (con người và sinh quyển) khó có thể tìm được một khu rừng tương tự.

Nhưng hiện nay, dọc những cánh rừng tràm, nhiều cây đã trơ ra, lá úa rũ. Mặt nước dưới các con kênh bắt đầu cạn kiệt. Nhiệt độ có ngày lên tới 40°C. Chỉ cần một tàn lửa nhỏ cũng có thể làm khu rừng biến thành biển lửa. Hàng chục máy bơm cặp theo các con kênh sẵn sàng tác chiến. Trời nắng như đổ lửa uy hiếp rừng già. Những cây tràm chỉ còn lại vài chiếc lá xanh, cả phần thân chạy dài xuống gốc là một màu vàng đỏ của lá khô nên có thể bốc cháy bất cứ lúc nào.

Những ngày này, U Minh Hạ đang vào mùa ong mật về làm tổ. Mùa nắng mật ong rất ngọt, không có vị chua do nhiễm nước như những tháng mùa mưa nên rất đắt hàng. Mỗi tổ ong to bằng nửa tấm ván chứa túi mật trên chục lít vắt bán với giá 150.000-160.000 đồng/lít làm cho dân nghèo "hoa mắt" hám lợi, lén mang đuốc vào rừng đốt ong lấy mật. Đây chính là hiểm họa tiềm ẩn gây ra những vụ cháy rừng nên ngoài việc tịch thu tang vật, chính quyền sở tại U Minh Hạ đã ra quyết định xử lý hành chính bằng cách phạt tiền những người khai thác mật ong trái phép. Tuy nhiên, biện pháp xử phạt này vẫn không mang lại hiệu quả bởi nộp phạt xong dân lại tiếp tục lén vào rừng khai thác mật ong vì tiền bán mật cao gấp nhiều lần tiền phạt.

Từ năm 2000 đến nay, U Minh Hạ đã xảy ra hàng trăm vụ cháy lớn nhỏ gây thiệt hại khoảng 4.600ha rừng tràm... Đầu tháng 3/2010, Cà Mau có gần 40.700ha đất rừng khô hạn. Trong đó, hơn 36.000ha diện tích có rừng đang trong tình trạng báo cháy cấp IV-V (cấp nguy hiểm và cực kỳ nguy hiểm). Hiện tại, hàng nghìn người thuộc các lực lượng: Công an, Quân đội, Kiểm lâm, đơn vị trực tiếp quản lý và quần chúng nhân dân tại các xã có rừng túc trực ngày đêm để chống hạn, chống cháy.

Những hiểm họa được báo trước

Do kỹ thuật canh tác lạc hậu, lạm dụng sự ưu đãi từ tự nhiên của con người hàng chục năm qua và thiếu sự đầu tư phát triển đã tạo ra loại rừng quảng canh năng suất, chất lượng thấp dễ gây cháy nhưng rất khó chữa cháy. Ngoài ra, lâm phần U Minh Hạ hiện có gần 6.000 hộ dân đang sinh sống, nhưng tỷ lệ hộ nghèo còn khá cao. Phần lớn những hộ dân này sống dựa vào khai thác tài nguyên rừng để giải quyết nhu cầu cuộc sống hàng ngày, gây áp lực kinh tế - xã hội rất lớn đối với rừng. Họ chưa thật sự nhận thức đầy đủ về phòng chống cháy rừng mùa khô, lén lút vào rừng lấy mật ong, khai thác than trái phép, đốt thực bì để dọn đất rừng sau khai thác, đốt đất nông nghiệp ven rừng, đánh bắt hải sản bằng điện gây cháy rừng. Nếu xảy cháy, thiệt hại thật khó lường.

U Minh Hạ là rừng tràm nguyên sinh có hệ thống thực vật và dây leo chằng chịt, lau sậy dày đặc, có lớp than bùn dày 1,2-2,5m. Trong hạn hán, lớp này trở nên khô xốp dễ bắt lửa và khi cháy sẽ cháy âm ỉ, gặp gió thì lửa sẽ bùng lên. Rừng trên nền đất sét, cây tràm lẫn cây thân mềm và dây leo nên mùa khô, dây leo khô nỏ, tốc độ cháy lan nhanh (4-5m²/phút), gặp gió mạnh có thể lan nhanh 8-10m²/phút. Nguy hiểm hơn là cháy có thể bốc tàn bay xa 200 - 300m gọi là "cháy cóc nhảy" rất nguy hiểm cho lực lượng chữa cháy. Thế nhưng, thực tế trên lâm phần U Minh Hạ, do mạng lưới kênh, rạch đào chằng chịt làm cho lượng nước dễ bị rò rỉ, thất thoát và bốc hơi nhanh, nhất là vào giai đoạn cao điểm mùa khô

trở về sau, mực nước trong kênh rạch hạ thấp, cạn kiệt dẫn đến thiếu nước Chữa cháy. Lớp than bùn nằm cao hơn mực nước không còn khả năng điều hòa nước và lớp thực bì phía trên bị khô giòn, trở thành vật liệu dễ cháy, dễ bén lửa làm cháy than bùn, cháy lan lớp thực bì rất nhanh gây cháy rừng lớn nếu không phát hiện, dập tắt lửa kịp thời. Quá trình cháy than lan sang cháy rừng và ngược lại là hiện tượng cháy cực kỳ nguy hiểm, do tầng than dày, phân bố rộng kéo theo cháy ngầm âm ỉ, ngún sâu kéo dài nhiều ngày rất khó khăn trong việc chữa cháy.

Lo ngại nhất hiện nay là nguy cơ thiếu nước chữa cháy rừng khi có "sự cố" xảy ra. Tháng 12/2009, mực nước trên các con kênh còn từ 2-2,5m nhưng đến nay sụt giảm trung bình 30cm/tháng. Tổng chiều dài hệ thống kênh là 143km, tổng trữ lượng khoảng 3,7 triệu m³ nước vào tháng 12/2009 nhưng đến năm 2010 đã giảm mất 700.000m³ nước. Theo dự báo, mùa khô năm nay sẽ kéo dài và hệ thống kênh Vườn Quốc gia U Minh Hạ có thể sẽ cạn nước. Lúc đó, mực nước chỉ còn 0,5-1m, tổng trữ lượng chỉ còn 1,3 triệu m³, nhiều đoạn kênh gần cạn nước không đi lại được. Trong tình hình trên, nếu xảy ra cháy rừng là khó tránh khỏi nguy cơ thiếu nước cháy trên diện rộng.

U Minh Hạ là khu rừng ngập nước nguyên sinh có thảm thực vật phong phú được xếp loại sau rừng ngập nước Amazon của Nam Mỹ. Rừng bị cháy với bụi khói, với lượng nhiệt tạo ra sẽ phá huỷ môi sinh được tự nhiên tạo ra hàng nghìn năm, dù có trồng lại cũng không còn giữ được cân bằng sinh thái như cũ. Về mặt sinh thái học và y dược học, đây là nguồn cung cấp oxy lớn nhất cho không khí mà chúng ta đang hít thở để sống, là bộ máy điều hoà nhiệt độ, thuỷ văn, giữ nước, giữ độ ẩm, phòng chống lũ lụt, đồng thời là nguồn dược liệu làm thuốc quý giá.

Khi xảy cháy rừng lớn sẽ gây thiệt hại về tính mạng con người, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người ở trong vùng có lửa cháy. Bởi khi cháy, nhất là các cây có tinh dầu, cây đượm lửa như: thông, tràm, bạch đàn, phi lao, sa mú, pơ mu, tre, nứa... gặp gió lớn trong mùa khô hạn tạo nên những diện lửa cháy rộng và những đám cầu lửa cùng với hơi tinh dầu bốc trong lửa gây thiêu cháy, bỏng cơ thể, bỏng hô hấp, hội chứng nhiễm độc khói khí sản phẩm của cháy rừng....

Những người dân sống lâu năm tại rừng U Minh Hạ lo ngại rằng, cháy rừng là nguyên nhân gây ra bão dữ. Trận bão năm 1997 là minh chứng từ hậu quả của nạn cháy rừng năm 1995, 1996 gây ra. Bên cạnh đó, cháy rừng U Minh Hạ đồng nghĩa với việc hàng trăm loài động vật quý hiếm đã được ghi tên trong sách đỏ thế giới có nguy cơ bị diệt chủng. Giá trị kinh tế và văn hóa của khu rừng nguyên sinh bị mai một. Bởi nạn cháy khiến cho U Minh Hạ dường như đóng cửa tất cả mọi hoạt động tham quan, du lịch tại nơi này.

Chung sức giữ rừng

Mùa khô năm 2010, nguy cơ cháy rừng cao đến sớm và kéo dài nên việc chuẩn bị phòng chống cháy được các cơ quan chức năng tỉnh Cà Mau chủ động thực hiện từ rất sớm với các biện pháp đặc biệt nghiêm ngặt. Việc gia cố đê bao, cống đập giữ nước nối liền các trục giao thông thủy bộ đảm bảo an toàn cho Vườn Quốc gia U Minh Hạ được đặc biệt quan tâm. Các ngành chức năng, chính quyền địa phương các xã vùng đệm đã tổ chức 4 tổ tuyên truyền đến các khu dân cư vận động bà con cùng tham gia phòng cháy rừng và cam kết tham gia bảo vệ, chống cháy rừng cho 361 hộ dân cư sống trong vùng đệm.

Do làm tốt công tác tuyên truyền, hỗ trợ nhiều chính sách xã hội nên ý thức của người dân từng bước được nâng cao và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác bảo vệ rừng. Nhiều hộ dân tình nguyện gác chòi canh lửa, bỏ cả những công việc gia đình bởi trong quan niệm của họ: rừng mất thì nhà cũng mất. Nhiều thanh niên đã tình nguyện vào rừng vừa canh lửa vừa làm công tác tuyên truyền vận động nhân dân chung sức giữ rừng.

Từ tháng 1/2010, lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đã túc trực thường xuyên ở Vườn Quốc gia U Minh Hạ phối hợp cùng các lực lượng khác thực hiện các phương án PCCC rừng. Đồng thời sàng lọc các đối tượng thường xuyên ra vào rừng bất hợp pháp và có những hành vi gây cháy, yêu cầu làm cam kết chấm dứt. Quyết tâm chung sức giữ rừng, tỉnh Cà Mau đã xây dựng tới 27 chốt trạm quản lý bảo vệ rừng với lực lượng 134 người, 13 tổ máy bơm đã lắp đặt sẵn sàng cùng tất cả các thiết bị, phương tiện khác trong tư thế sẵn sàng chữa cháy. Bên cạnh đó, tỉnh Cà Mau còn huy động hàng nghìn người dân trong khu vực có thể sẵn sàng ứng cứu khi có tình huống cháy xảy ra.

Theo Thượng tá Trần Thanh Út - Trưởng phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Cà Mau: Hiện nay, bán kính từ các Đội PCCC đến rừng còn quá xa (từ 20 - 120km). Nhưng từ năm 2002 đến nay, các vụ cháy tại rừng U Minh Hạ giảm đáng kể do làm tốt công tác 4 tại chỗ: phương tiện tại chỗ, lực lượng tại chỗ, hậu cần tại chỗ, chỉ huy tại chỗ nên khi có cháy đã huy động kịp thời lực lượng, phương tiện tổ chức chữa cháy hiệu quả. Tuy nhiên, phương tiện chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng và lực lượng PCCC rừng nói chung tuy được trang bị nhưng nhiều vụ cháy không phát huy được hiệu quả, do đám cháy lớn, xa nguồn nước từ 1 - 2km. Do vậy, công suất máy bơm chữa cháy hiện nay chưa đảm bảo theo yêu cầu. Bên cạnh đó, các phương tiện chữa cháy rừng còn nhiều thiếu thốn, thiếu máy bơm chữa cháy dự phòng, thiếu đài quan sát cơ động để theo dõi tại đám cháy. Lực lượng làm công tác PCCC tại các tiểu khu, trạm, chốt vào mùa khô chủ yếu là lực lượng hợp đồng nên việc tích lũy kinh nghiệm và khả năng ứng phó khi có tình huống cháy xảy ra là vấn đề còn nhiều khó khăn.

Để thực hiện tốt công tác PCCC rừng U Minh Hạ, giữ bình yên cho khu rừng nguyên sinh, bảo tồn những giá trị kinh tế, văn hóa...thì việc đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác chữa cháy và phát huy sức mạnh toàn dân trên địa bàn U Minh Hạ trong công tác PCCC rừng là việc làm cần thiết.■

THÁI BÌNH ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PCCC TRONG SỬ DỤNG KHÍ GAS

LÊ VĂN TUYỀN*

Thập kỷ 70, Thái Bình là địa phương được triển khai thăm dò dầu khí và phát hiện mỏ khí với khối lượng tương đối lớn đem lại lợi ích cho địa phương. Năm 1983 cơ sở đầu tiên sử dụng khí mỏ ở huyện Tiền Hải được đưa vào hoạt động, từ đó Khu công nghiệp Tiền Hải được hình thành, đến nay đã có 24 cơ sở sản xuất có sử dụng khí đốt. Vào thời kỳ cao điểm, công ty khai thác đã cung cấp cho các nhà máy hàng ngàn m^3 khí/ngày/đêm phục vụ sản xuất. Từ năm 2005, lượng khí đốt đã giảm tới 50% nhiều nhà máy phải thay đổi thiết bị sản xuất cho phù hợp trong đó đã lắp đặt thiết bị sử dụng dầu FO và than hóa khí, do sản phẩm làm ra chất lượng thấp, các nhà máy lại chuyển sang sử dụng khí gas hóa lỏng để đốt lò.

Trước nhu cầu sử dụng khí gas ngày càng lớn phục vụ cho sản xuất và kinh doanh, hiện tại trên địa bàn tỉnh đã có 2 nhà máy san chiết nạp gas và có 453 đại lý bán gas. Song do lợi nhuận về kinh tế, một số người vẫn lén lút san chiết nạp gas trái phép, những thiết bị san chiết đều tự tạo, lại sử dụng ngay trong khu vực nhà ở và gia đình. Một số cơ sở sản xuất tự nghiên cứu ra dàn dẫn khí gas để đốt lò, họ tự đi mua thiết bị về đấu nối, hàn gắn lại để lắp vào bình gas công nghiệp, tùy theo lượng gas cần sử dụng cho lò đốt, ít thì lắp đặt 6 bình, nhiều thì lắp tới 10 bình. Những dàn gas này lại để ngay trong nhà máy sản xuất gần lò đốt vi phạm nghiêm trọng quy định an toàn PCCC cùng với việc sử dụng các thiết bị không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn đã dẫn tới sự cố rò rỉ khí gas tạo môi trường nguy hiểm cháy, nổ có nguy cơ gây cháy, nổ bất kỳ lúc nào.

Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số vụ cháy, nổ khí gas làm bị thương 7 người, thiệt hại tài sản trên 400 triệu đồng. Điển hình như: vụ cháy, nổ bình gas công nghiệp ở Công ty TNHH Gốm sứ Thành Đô ở Khu công nghiệp huyện Tiền Hải làm gần 2000m^3 nhà xưởng bị hư hỏng, thiệt hại trên 350 triệu đồng, 2 vỏ bình gas bị nổ đã bay cách xa cơ sở 300m. Tại thời điểm xảy ra cháy, nổ công nhân trong nhà máy đã nghỉ làm việc, chỉ còn 1 công nhân ở lại theo dõi lò đốt, khi phát hiện ra cháy đã bỏ chạy ra ngoài và bị bỏng.

Trước tình hình trên, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - CA tỉnh Thái Bình đã tham mưu cho lãnh đạo Công an tỉnh Thái Bình có văn bản chỉ đạo về công tác an toàn PCCC trong sản xuất sử dụng khí gas hóa lỏng, tăng cường các biện pháp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương. Tổ chức 2 lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC cho 1700 người gồm lãnh đạo, công nhân của nhà máy gas, chủ các đại lý kinh doanh gas và các khách hàng sử dụng trong các khu công nghiệp. Đã phối hợp với công an các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn tổng kiểm tra rà soát các cơ sở kinh doanh gas, các cơ sở sử dụng gas trong các nhà hàng, khách sạn, cơ sở sản xuất trong các khu công nghiệp, khu dân cư. Đã phát hiện xử lý kịp thời những trường hợp không đảm bảo an toàn PCCC. Mặt khác tổ chức cho các cơ sở kinh doanh, cơ sở sử dụng gas ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC.

Do có những biện pháp cụ thể công tác quản lý khí gas hóa lỏng trên địa bàn toàn tỉnh được chấn chỉnh đi vào hoạt động tốt hơn. Các cơ sở có sử dụng khí gas hóa lỏng để phục vụ sản xuất trong các khu công nghiệp đều được thiết kế, lắp đặt trạm cung cấp gas theo đúng tiêu chuẩn, các cơ sở sử dụng khí gas trong sinh hoạt ở những khách sạn, nhà hàng, bếp ăn tập thể lớn đều được thiết kế lắp đặt đảm bảo tiêu chuẩn về PCCC. Đối với hộ gia đình sử dụng gas, yêu cầu các cơ sở cung cấp gas khi lắp đặt hệ thống bình mới phải kiểm tra kỹ thiết bị và hướng dẫn người sử dụng biện pháp an toàn.

Trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Thái Bình tiếp tục đẩy mạnh công tác nắm tình hình, nguồn cung cấp khí gas vào địa phương của các nhà máy gas, các tổng đại lý và nhu cầu tiêu thụ trong từng thời điểm để có biện pháp quản lý cho phù hợp.

Tổ chức cho người làm nghề sản xuất, kinh doanh khí gas, lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật trong các cơ sở sản xuất có sử dụng khí gas học tập, tập huấn về công tác an toàn PCCC, hiểu biết, thao tác, sử dụng thành thạo thiết bị gas. Công nhân vận chuyển, lắp đặt bình gas cho khách hàng phải nắm chắc kiến thức về gas, thành thạo trong lắp đặt và trực tiếp hướng dẫn các biện pháp an toàn đối với người sử dụng gas.

Tăng cường công tác tuyên truyền hướng dẫn trên các phương tiện thông tin và phát tờ rơi hướng dẫn về công tác an toàn, hướng dẫn các cơ sở tự kiểm tra các thiết bị trước khi sử dụng. Xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm trong quá trình cung cấp, lắp đặt thiết bị gas cho khách hàng khi không đảm bảo an toàn về PCCC.■

*Trung úy, Cán bộ Phòng PC66 - Công an tỉnh Thái Bình

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM CỨU NẠN TRÊN BIỂN

ĐỖ VĂN SƠN*

Hiện nay, biển Đông là một trong những hướng trọng điểm về phát triển kinh tế, nơi hội tụ lợi ích quốc gia, quốc tế đồng thời là khu vực nhạy cảm về chính trị và an ninh. Chính vì vậy, "Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020" xác định: "Phải phấn đấu để nước ta trở thành một quốc gia mạnh về biển, góp phần giữ vững ổn định và phát triển đất nước" và "phấn đấu đến năm 2020, kinh tế biển đóng góp khoảng 53%-55% GDP và 55%-60% kim ngạch xuất khẩu của cả nước". Tuy nhiên, những năm gần đây, sự biến đổi khí hậu toàn cầu cùng sự phát triển kinh tế - xã hội đã làm gia tăng các thảm họa do thiên nhiên và con người gây ra trong đó, tình hình thiên tai, tai nạn và sự cố trên biển ngày càng diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế biển.

Hoạt động tìm kiếm cứu nạn (TKCN) nói chung và TKCN trên biển nói riêng ngày nay không chỉ bó hẹp trong phạm vi quốc gia hay vùng lãnh thổ riêng biệt nào mà đang trở thành một vấn đề mang tính nhân đạo toàn cầu và ngày càng được bàn thảo nhiều tại các hội nghị, hội thảo về an toàn trên biển của thế giới và khu vực. Đối với Việt Nam, nơi có vùng biển khoảng trên 1 triệu km² và 5/10 tuyến đường hàng hải quốc tế lớn nhất thì công tác đảm bảo quốc phòng an ninh và tìm kiếm cứu nạn là một trong những hoạt động mang tính cấp thiết.

Tháng 11/1997, cơn bão số 5 (Linda) ở Cà Mau, Kiên Giang đã làm cho 3.000 người chết, 4.000 tàu thuyền bị chìm; tháng 11/1999 bão lũ miền Trung làm cho 800 người chết, 1.282 tàu thuyền bị chìm. Tháng 4/2004, tàu Viễn Tín chở 150 người ra thăm đảo Hòn Khoai (Cà Mau) do không đảm bảo an toàn kỹ thuật và an toàn hàng hải nên giữa đường bị phá nước đánh chìm tại chỗ...Đó là những thiên tai, thảm họa trên biển khó quên. Theo số liệu gần đây nhất, trong 6 tháng đầu năm 2010, tổng số vụ tai nạn trên biển là 353 vụ, làm ảnh hưởng đến 1.559 người và 378 phương tiện. Như vậy, tính từ đầu năm đến nay, trung bình mỗi ngày trên biển xảy ra hai vụ tai nạn.

Để ứng phó với tình hình trên cũng như tuân thủ các yêu cầu, điều kiện quốc tế đặt ra đối với một quốc gia có biển và có tàu hoạt động trên biển, Nhà nước ta đã đầu tư nguồn lực để thành lập và duy trì hoạt động hệ thống thường trực TKCN nhằm đối phó với các tai nạn, sự cố xảy ra trên biển, một vấn đề bất khả kháng đối với mọi quốc gia ven biển và sở hữu tàu biển. Mục tiêu chính của hệ thống là giảm thiệt hại về người, tài sản, tạo tư tưởng an tâm cho người đi biển, cho những nhà đầu tư kinh doanh khai thác nguồn lợi biển trong nước và nước ngoài đồng thời giữ vững chủ quyền, an ninh và trật tự trên vùng biển chủ quyền của Việt Nam.

Ngày 23/10/1996, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 780/QĐ-TTg thành lập "Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn trên không và trên biển" đáp ứng nhu cầu cấp thiết của công tác TKCN thuộc lĩnh vực hàng không và hàng hải đồng thời tạo điều kiện cho Việt Nam gia nhập tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc tế (ICAO) và tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO). Đến năm 2000, Ủy ban đổi tên thành "Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn" (UBQG TKCN) - cơ quan chỉ huy cao nhất về TKCN của Chính phủ. Ngày 11/5/2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg về việc kiện toàn UBQG TKCN và Hệ thống tổ chức TKCN của các Bộ, Ngành Trung ương và địa phương. Trải qua hơn 10 năm hoạt động, UBQG TKCN nói chung và hệ thống phối hợp TKCN trên biển nói riêng đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp, hoạt động bước đầu góp phần giảm thiệt hại về người và tài sản trong tai nạn trên biển, tạo được uy tín trong nước và trên trường quốc tế.

Theo báo cáo của UBQG TKCN, mặc dù lực lượng trang thiết bị còn hạn chế và gặp nhiều khó khăn nhưng nhìn chung, công tác TKCN trên biển trong những năm qua đã đạt hiệu quả cao, tỷ lệ cứu nạn trung bình năm 2009 đạt 85%; 6 tháng đầu năm 2010 đạt 90% (tỷ lệ này ở Mỹ là 95%). Trong đó, các lực lượng cứu hộ, cứu nạn của Bộ Quốc phòng (Hải quân, Cảnh sát biển, Bộ đội biên phòng), Bộ Giao thông Vận tải (Trung tâm phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam (TT PH TKCN HH) khu vực I, II, III), Bộ Công an (Cảnh sát PCCC), các lực lượng tàu thuyền vận tải, tàu đánh cá của ngư dân hoạt động trên biển đã chủ động ứng phó kịp thời giảm thiểu đáng kể thiệt hại về người và phương tiện bị nạn trên biển. Cụ thể như sau:

Năm 2009, bộ đội biên phòng cứu được 269 vụ/1.946 người/303 phương tiện, trong đó 49 vụ/405 người/33 phương tiện nước ngoài. Quân chủng Hải quân sử dụng 40 tàu tham gia 52 vụ TKCN, cứu được 1.406 người/134 phương tiện. Lực

* Đại tá, Phó Cục trưởng Cục CNCH Bộ Tổng Tham mưu
Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu Nạn

lượng, phương tiện TKCN chuyên dụng của các TT PH TKCN HH khu vực I, II, III do số lượng còn hạn chế, tầm hoạt động ngắn nên trong mùa mưa bão phải tổ chức bố trí chốt tại các vị trí trọng yếu như: Cửa Lò, Nha Trang, Côn Đảo. Nhưng bằng sự nỗ lực, các trung tâm đã tiến hành TKCN 71 vụ, cứu 388 người/39 phương tiện trong đó có 16 vụ/63 người/10 phương tiện nước ngoài.

Sáu tháng đầu năm 2010, lực lượng biên phòng đã tổ chức huy động 74 tàu cá của ngư dân và lực lượng tại chỗ phối hợp, tổ chức TKCN 103 vụ, cứu 617 người/93 phương tiện; TT PH TKCN HH Việt Nam 17 vụ, cứu 89 người/ 06 phương tiện; Quân chủng Hải quân tham gia TKCN trên biển 12 vụ, cứu 84 người/04 phương tiện. Đặc biệt, các địa phương, đơn vị đã phát huy tốt phương châm "tại chỗ" trong công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển. Số liệu thống kê năm 2009 cho thấy lực lượng tại chỗ thực hiện TKCN được 57,5% số vụ, lực lượng chuyên trách và kiêm nhiệm thực hiện TKCN 42,5% số vụ. Ngoài ra, các lực lượng cũng đã làm tốt công tác quản lý, thông báo, hướng dẫn, kêu gọi, ngăn chặn tàu thuyền theo yêu cầu của Chính phủ, BCĐ PCLB TW và UBQG TKCN khi bão xảy ra, để chủ động di chuyển, phòng tránh và tìm nơi sơ tán an toàn.

Để công tác TKCN đạt hiệu quả cao, các Bộ, Ngành, địa phương và các lực lượng TKCN trên biển ngày càng có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ hơn, nhất là trong giải quyết các vụ TKCN tàu cá của ngư dân hoạt động, tránh, trú bão trên vùng biển các nước trong khu vực. Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai như: tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, các buổi giới thiệu liên quan đến công tác TKCN trên biển trong phạm vi toàn quốc và khu vực cũng như phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định đặc thù trong lĩnh vực TKCN và đề xuất những biện pháp, chủ trương nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động TKCN trên biển đã thu hút được sự quan tâm, chia sẻ của toàn xã hội, các cơ quan ngoại giao và các tổ chức quốc tế. Bên cạnh đó, tập huấn, huấn luyện, diễn tập được tổ chức thường xuyên với mọi quy mô và hình thức khác nhau. Từ năm 2000 đến 2007, UBQG TKCN đã chủ trì và phối hợp với một số Bộ, Ngành, địa phương tổ chức 23 cuộc diễn tập TKCN trên biển. Hàng năm, Trung tâm Quốc gia Huấn luyện TKCN Đường biển đều tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho nhân viên các đơn vị, đến nay đã được 12 khoá, đào tạo được 480 học viên. Ngoài ra, nước ta cũng cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo, huấn luyện, trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực TKCN với một số quốc gia như: Singapore, Nhật Bản, Nga, Trung Quốc, Pháp, Mỹ,...

Bên cạnh đó, ngành Hàng hải Việt Nam đã cải tạo và nâng cấp hệ thống đài thông tin duyên hải Việt Nam với 32 đài thông tin đặt dọc theo bờ biển từ Móng Cái đến Hà Tiên và 02 đài thu tín hiệu vệ tinh mặt đất Inmarsat và Cospas-Sarsat đặt tại Hải Phòng, về cơ bản đã đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong việc thu nhận thông tin báo nạn trên biển chuyển đến các cơ quan thường trực xử lý và điều hành hoạt động TKCN trên biển Việt Nam. Hệ thống trực chỉ huy, trực ban TKCN được duy trì 24/24 giờ từ Trung ương đến đơn vị cơ sở, kịp thời xử lý có hiệu quả nhiều tình huống phức tạp xảy ra. Với những nỗ lực không ngừng, tháng 4/2007, Việt Nam đã trở thành thành viên của Công ước quốc tế về TKCN trên biển năm 1979 (Công ước SAR-79) và từ ngày 05/8/2008 tổ chức IMO chính thức công nhận năng lực đầy đủ cho Vùng trách nhiệm thông tin TKCN Hàng hải Việt Nam.

Tuy nhiên, nhìn chung hoạt động TKCN trên biển Việt Nam vẫn còn khá nhiều khó khăn, bất cập. Tình hình tai nạn trên biển diễn biến phức tạp, số vụ tai nạn ngày càng tăng, số người chết, mất tích, số phương tiện chìm đắm, hư hỏng cao trong khi năng lực TKCN còn hạn chế, nhất là khả năng TKCN xa bờ, trong điều kiện thời tiết xấu và phối hợp, hợp tác quốc tế trong TKCN tại vùng biển tiếp giáp; thông tin liên lạc, báo nạn có vụ chưa kịp thời, đầy đủ và chính xác. Ngoài ra, còn phải kể đến các yếu tố như chế độ trực chiến có nơi, có lúc chưa chặt chẽ, cán bộ nắm tình hình chưa chắc, báo cáo còn chậm; việc thực hiện quy chế phối hợp TKCN trên biển trong một số vụ cụ thể còn hạn chế; công tác điều tra, xử lý các vụ tai nạn trên biển còn khó khăn.

Bên cạnh đó, chúng ta chưa có cơ chế huy động được mọi nguồn lực của xã hội và khuyến khích các thành phần kinh tế (nhất là các doanh nghiệp tư nhân và nhà nước) tham gia vào công tác TKCN; chưa phát triển được mô hình dịch vụ công và xã hội hóa một số khâu, một số lực lượng TKCN. Hiện nay, nguồn tài chính cho hoạt động TKCN vẫn chủ yếu lấy từ ngân sách Nhà nước, chưa thực sự huy động được các nguồn tài chính khác tham gia vào công tác TKCN như: các khoản bảo hiểm trách nhiệm dân sự, bảo hiểm rủi ro, bảo hiểm tai nạn,...

Mô hình quản lý, ứng phó thiên tai, thảm họa của ta nhìn chung chưa rõ, chưa tập trung thống nhất, còn phân tán theo chức năng của các Bộ, Ngành. Hệ thống tổ chức chỉ huy và lực lượng, phương tiện ứng phó thiên tai, thảm họa thiếu đồng bộ, chưa hiện đại và chưa có tính chuyên nghiệp cao để đáp ứng được yêu cầu xử lý các tình huống thiên tai, thảm họa lớn, đặc biệt là tai nạn trên biển. Ở Việt Nam, không kể đến các tàu quân sự, chúng ta chỉ có 7 tàu TKCN chuyên dụng do quỹ ORET của Hà Lan tài trợ để làm nhiệm vụ TKCN trên biển. Lực lượng chuyên trách của UBQG TKCN còn mỏng yếu. Năm 2009, theo Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg, lực lượng Cảnh sát PCCC - Bộ Công an kiêm nhiệm thêm công tác cứu nạn, cứu hộ thì nguồn nhân lực cho cứu nạn, cứu hộ được bổ sung. Tuy nhiên, nếu so với thế giới, lực lượng chuyên trách của ta còn thiếu hụt nhiều.

Để khắc phục tình trạng trên và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động TKCN nói chung và TKCN trên biển nói riêng, đề xuất nhóm giải pháp cần tiếp tục nghiên cứu và triển khai thực hiện như sau:

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho mọi đối tượng về tình hình thiên tai, tai nạn, sự cố và hoạt động cứu hộ, cứu nạn trên biển, nhất là đối với ngư dân. Giáo dục cho người điều khiển phương tiện, chủ tàu, thuyền viên và ngư dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, nghiêm túc thực hiện các quy định về an toàn hàng hải, yếu tố an toàn kỹ thuật, chống mê tín dị đoan khi đi biển...

Hai là, tiếp tục phổ biến, quán triệt nắm vững nội dung của

(Xem tiếp trang 42)

KHÁCH SẠN, NHÀ NGHỈ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Lỗ hổng trong công tác PCCC



THANH HƯƠNG

Được sự ưu đãi của thiên nhiên với bờ biển rộng trải dài cùng những đồi thông thơ mộng, Thanh Hóa là một trong những địa danh của Bắc Bộ có tiềm năng du lịch lớn thu hút hàng triệu lượt khách mỗi năm. Chính vì vậy, công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho du khách tại các khu du lịch luôn được các cấp chính quyền tỉnh đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, cũng giống như thực trạng chung của các vùng du lịch trong nước, việc kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn ở đây khá phức tạp không chỉ làm mất đi môi trường du lịch lành mạnh cho du khách mà còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ.

Thực trạng đáng báo động

Thị xã Sầm Sơn thuộc tỉnh Thanh Hóa từ lâu không chỉ nổi tiếng bởi bãi biển đẹp nằm bên núi Trường Lệ với những rặng phi lao, hàng dừa nước rì rào trong gió biển mà còn là vùng đất giàu bản sắc văn hóa với nhiều lễ hội truyền thống nức tiếng xa gần. Vẻ đẹp mơ mộng nhuốm đầy màu sắc huyền ảo của những truyền thuyết dân gian và tài nguyên biển vô giá đã thu hút biết bao du khách khát khao một lần đặt chân đến nơi đây. Nhằm đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi cũng như vui chơi giải trí ngày càng tăng của du khách, Thanh Hóa nói chung và thị xã Sầm Sơn nói riêng đã kêu gọi các nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch, xây dựng cơ sở hạ tầng đường giao thông, hệ thống khách sạn, nhà nghỉ... Và ngôi làng chài nghèo ven bờ xưa kia nay đã thay da đổi thịt trở thành những khu nhà nghỉ, khách sạn sang trọng với hệ thống giao thông hiện đại phục vụ đắc lực cho ngành du lịch.

Tính đến nay, trên toàn địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã có khoảng 180 cơ sở lưu trú trong đó có gần 70 cơ sở cao từ 5 tầng trở lên và hàng trăm các nhà nghỉ, khách sạn tư nhân vừa và nhỏ. Đến Sầm Sơn, du khách có thể dễ dàng bắt gặp và tìm kiếm cho mình một nhà nghỉ, khách sạn theo ý muốn từ khách sạn hạng sang tiêu chuẩn sao quốc tế đến khu trọ bình dân ở cùng nhà chủ. Tuy nhiên sự tự phát trong kinh doanh các dịch vụ lưu trú đã gây ra tình trạng lộn xộn, ách tắc giao thông, mất mỹ quan đô thị và cản trở sự quản lý về an ninh, trật tự, an toàn xã hội của các cấp chính quyền địa phương. Và một trong những vấn đề nóng hiện nay là công tác PCCC bị các chủ cơ sở coi nhẹ khiến nơi đây tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ lớn gây thiệt hại nghiêm trọng.

Theo Nghị định số 35/2003/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ, nhà ở tập thể, nhà chung cư, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000m^3 trở lên là cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Chính vì vậy, khi đưa vào hoạt động, khách sạn, nhà nghỉ cần đảm bảo các điều kiện về an toàn phòng cháy như: có hệ thống tiêu lệnh, nội quy PCCC; hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy và phương tiện phòng cháy; hệ thống thoát nạn cũng như sẵn sàng một lực lượng PCCC cơ sở thường trực để đáp ứng nhu cầu chữa cháy tại chỗ... Tuy nhiên, không phải khách sạn, nhà nghỉ nào cũng đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu trên. Đối với các khách sạn, nhà nghỉ lớn do cơ quan Nhà nước đầu tư xây dựng, công tác PCCC đã được các đơn vị thực hiện khá đầy đủ như: có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC, lắp đặt hệ thống báo

cháy, trang bị một số thiết bị như bình chữa cháy, lăng vòi ở những nơi dễ nhìn thấy. Một số khách sạn, nhà nghỉ tiêu biểu đi đầu trong việc áp dụng các quy tắc trên có thể kể đến khách sạn Thái Bình Dương, nhà nghỉ Bộ Xây dựng, nhà nghỉ Bộ Tài chính... Nhưng nhìn chung, hầu hết các cơ sở chưa thực sự quan tâm đúng mức về công tác PCCC.

Chúng tôi đến khách sạn ST - một khách sạn tư nhân khá lớn nằm trên đường Hồ Xuân Hương, con đường đắc địa men theo bờ biển thuộc thị xã Sầm Sơn. Khách sạn được xây dựng từ năm 2007, gồm 42 phòng được trang bị tiện nghi hiện đại, thế nhưng ở đây tuyệt nhiên không có dán một tiêu lệnh hay một nội quy PCCC nào. Không chỉ có vậy, theo quy định thì mỗi tầng sẽ có hai bình chữa cháy đặt tại chiếu nghỉ nhưng chủ cơ sở cũng chỉ trang bị đến tầng thứ ba là dừng lại. Đặc biệt, khách sạn trên chỉ có một cầu thang duy nhất với hai cửa ngách mở ra hai bên tầng một mà không có cầu thang thoát nạn cũng như hệ thống đèn chỉ dẫn thoát nạn. Đồng chí Nguyễn Thiện Thuật - Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Thanh Hóa cho chúng tôi biết: Do diện tích của một khu nhà nghỉ tư nhân không lớn lại được xây dựng theo kiểu nhà ở rồi chuyển đổi mục đích sử dụng và các chủ cơ sở muốn tận dụng không gian để xây được càng nhiều phòng nghỉ càng tốt nên việc xây dựng hai cầu thang thoát nạn gần như không thể thực hiện được. Lực lượng Cảnh sát PCCC đành yêu cầu mỗi đơn vị phải trang bị thang dây đặt tại ban công của các tầng để làm thang thoát nạn. Còn hệ thống đèn điện, đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn báo sự cố hầu như không xuất hiện trong các nhà nghỉ, khách sạn tư nhân hoặc có thì đến khi mất điện đèn cũng trở nên vô tác dụng. Theo tiêu chuẩn mới ban hành hiện nay, các khách sạn phải có hệ thống báo cháy tự động, hệ thống biển báo chỉ dẫn thoát nạn nhưng cũng chỉ những khách sạn mới xây dựng trong năm 2010 thì mới lắp đặt còn những khách sạn xây dựng trước đó không có hệ thống này. Nhà nghỉ, khách sạn vốn là nơi phức tạp với lưu lượng người ra vào đông đúc, nhất là vào mùa du lịch trong khi đó không phải khách du lịch nào cũng được trang bị đầy đủ những kiến thức cơ bản về PCCC cũng như có ý thức PCCC. Do đó, nếu thật sự có cháy, nổ xảy ra thì không biết các du khách thậm chí cả những công nhân viên tại các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ sẽ thoát ra ngoài bằng lối nào?

Trong tháng 4 vừa qua, thông qua đợt tổng kiểm tra PCCC nhà cao tầng của Phòng PC66 trong đó có 66 khách sạn, Thanh Hóa đã phát hiện 178 tồn tại, thiếu sót về PCCC. Đây quả thực là một con số không nhỏ. Trong đó, 100% các khách sạn chưa thực hiện và duy trì chế độ kiểm PCCC tại cơ sở theo quy định. Hầu hết các khách sạn chưa tổ chức thực tập phương án chữa cháy, không tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCCC và tập huấn nghiệp vụ PCCC định kỳ cho cán bộ công nhân viên cơ sở. Một phần nguyên nhân của thực trạng trên bắt nguồn từ bản chất của ngành kinh doanh dịch vụ lưu trú nói chung. Nhà nghỉ, khách sạn tại Thanh Hóa chủ yếu hoạt động vào ba tháng hè và thường xuyên thay đổi nhân viên sau mỗi vụ du lịch. Vì vậy, nếu so với các khu hành chính sự nghiệp, khách sạn, nhà nghỉ khó quản lý về lực lượng chữa cháy cơ sở, công tác đào tạo, huấn luyện chữa cháy không được triển khai kịp thời. Bên cạnh đó, chúng ta cũng phải nhắc đến một phần trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở. Các chủ doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm đúng mức về công tác PCCC, thiếu đầu tư về trang thiết bị. Một số chủ doanh nghiệp không thường xuyên có mặt tại cơ sở để quản lý. Nhìn chung, nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở chưa cao. Khi được cán bộ kiểm tra nhắc nhở triển khai thực hiện nhiệm vụ PCCC thì họ làm một cách bắt buộc, miễn cưỡng và mang tính chất đối phó. Thực tế cho thấy, chủ cơ sở cũng như các nhân viên trong khách sạn, nhà nghỉ không sử dụng thành thạo các thiết bị PCCC và có nhận thức về công tác PCCC rất sơ sài. Do đó, sự phối hợp giữa lực lượng chuyên nghiệp và cơ sở khi có sự cố cháy, nổ xảy còn rất lúng túng.

Cần được chú trọng hơn nữa

Thanh Hóa là một tỉnh có diện tích tự nhiên khá lớn, khoảng cách từ trung tâm thành phố đến huyện xa nhất - Mường Lát là 270km. Điều đáng nói ở đây là cả tỉnh Thanh rộng lớn như vậy mà chỉ có duy nhất một đội chữa cháy chuyên nghiệp đặt tại thành phố. Trong khi đó, trên địa bàn tỉnh có 5 khu kinh tế lớn, hàng loạt các nhà máy xi măng, nhà máy khí điện đạm, cảng nước sâu có nguy cơ cháy, nổ cao. Chính vì vậy, Phòng Cảnh sát PCCC Thanh Hóa gặp rất nhiều khó khăn trong công tác kiểm tra, tuyên truyền và triển khai chữa cháy.

Khó khăn là thế song riêng đối với công tác quản lý và tuyên truyền cũng như chữa cháy tại các nhà nghỉ, khách sạn, PC66 Thanh Hóa vẫn thường xuyên tăng cường tiến hành kiểm tra định kỳ và có những biện pháp xử lý vi phạm kịp thời. Hệ thống bình chữa cháy, hệ thống loa, đồng hồ áp lực, sổ kiểm tra công tác PCCC của cơ sở...được thay theo đúng tiêu chuẩn và được các cán bộ PCCC tư vấn, kiểm tra thường xuyên. Hàng năm, lực lượng PCCC chuyên nghiệp đã triển khai tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC từ một đến hai lần cho chủ cơ sở cũng như cán bộ nhân viên. Với mục tiêu phòng cháy hơn chữa cháy, ngay từ đầu năm, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa đã yêu cầu các nhà nghỉ, khách sạn đăng ký số lượng tập huấn bao gồm chủ doanh nghiệp, bảo vệ, lễ tân. Sau mỗi đợt huấn luyện, phòng đều cấp chứng chỉ chứng nhận cho các đơn vị đã qua tập huấn. Đặc biệt, yêu cầu của cơ quan thẩm duyện về thẩm duyệt và cấp phép PCCC tại các cơ sở nhà nghỉ, khách sạn mới xây dựng được thực hiện nghiêm ngặt. Theo đồng chí Nguyễn Thiện Thuật - Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an Thanh Hóa đánh giá: "Hiện nay, đối với những khách sạn, nhà nghỉ lớn đang được đầu tư xây dựng của một số ngành, cơ quan chủ quản thực hiện khá tốt và tương đối đúng kỹ thuật".

Tuy nhiên, do lực lượng PCCC chuyên nghiệp còn quá mỏng và phải hoạt động trên địa bàn rộng nên công tác quản lý cũng vấp phải nhiều trở ngại. Tập trung phần lớn khách sạn, nhà nghỉ trong tỉnh nhưng thị xã Sầm Sơn lại nằm cách đơn vị chữa cháy khá xa nên chỉ khi cháy lớn, các cơ sở mới báo lên. Với khoảng cách gần 20km, để đội chữa cháy có mặt tại

(Xem tiếp trang 33)

AN TOÀN THOÁT NẠN TRONG ĐIỀU KIỆN CHÁY

ĐÀO ANH TUẤN*

Trong đám cháy tiềm ẩn rất nhiều sự nguy hiểm. Sản phẩm cháy độc hại, nhiệt độ môi trường trong đám cháy, bức xạ nhiệt, mất tầm nhìn do đường và lối thoát nạn bị nhiễm khói, sự giảm oxy trong phòng bị cháy, sụp đổ cấu kiện xây dựng và sự hoảng loạn là các yếu tố gây nguy hiểm đối với con người trong đám cháy. Nắm được những yếu tố nguy hiểm này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thoát nạn cho người bị nạn mắc kẹt trong đám cháy, cũng như cho lực lượng chữa cháy tránh được các rủi ro, tai nạn khi tham gia chữa cháy.



Yếu tố đầu tiên đặc biệt nguy hiểm đối với sức khoẻ và tính mạng của con người đó là sự tác động của khói. Theo kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học trong thành phần của sản phẩm cháy có chứa từ 50 đến 100 loại hoá chất độc hại khác nhau, phổ biến nhất là cacbon oxit (CO). Nếu nồng độ theo thể tích của nó đạt 0,05% đã gây nguy hiểm đối với tính mạng của con người. Cacbon oxit có khả năng tác dụng với hêmôglôbin cao gấp 200 ÷ 300 lần so với oxy, vì vậy khi hít phải CO cơ thể sẽ thiếu oxy. Khi bị đói oxy các tế bào sẽ bị tê liệt, suy hô hấp và dẫn đến tử vong. Ở đám cháy nồng độ cacbon oxit luôn cao hơn giới hạn cho phép nhiều lần, đây là một trong những nguyên nhân gây tử vong ở đám cháy.

Ngoài ra ở một số đám cháy còn sinh ra lưu huỳnh oxit - giới hạn nồng độ nguy hiểm của nó đối với con người 0,05%V. Hyđrôclorua (HCl) trong khói có tác động lớn tới thị giác và hệ thống hô hấp, đặc biệt nó làm tổn thương niêm dịch của mắt và hệ thống hô hấp gây ra suy hô hấp dẫn đến tử vong. Nitơ oxit (NxOy) cũng là một chất rất độc và nguy hiểm đối với con người - giới hạn nồng độ nguy hiểm của nó đối với con người là 0,025%V. Hyđrôxianua (HCN) là một chất rất độc đối với con người và thường gặp ở các đám cháy có các chất cao phân tử (chất dẻo), hyđrôxianua khi hít phải sẽ ngăn chặn không cho oxy thấm vào mô của tế bào trong cơ thể, làm giảm sự hoạt động của tim gây khó thở. Nếu nồng độ từ 0,02%V trở lên sẽ gây tử vong.

Với tính độc hại như vậy, khi bị mắc kẹt trong phòng có nhiều khói, chúng ta nên hạ thấp người xuống, bò để thoát ra ngoài, đồng thời nếu có khăn mặt (có tẩm ướt thì càng tốt) sử dụng để che, bảo vệ cơ quan hô hấp. Khi bò, sẽ có nhiều không khí sạch hơn để hô hấp (vì khoảng không gian từ sàn nhà lên khoảng 30 - 60cm chứa nhiều không khí sạch hơn so với phần phía trên) và sẽ dễ dàng quan sát hơn để tìm được lối ra.

Một yếu tố khác gây nguy hiểm đối với con người là nồng độ oxy trong môi trường khu vực xảy ra cháy (trong phòng bị cháy) thường thấp hơn nhiều lần so với không khí sạch. Nồng độ oxy không đủ để hô hấp sẽ làm giảm đi rất nhiều khả năng chuyển động của con người, con người sẽ chuyển động chậm lại và khả năng hấp thụ các sản phẩm độc hại của đám cháy tăng lên. Nếu nồng độ ôxy trong không khí thấp dưới 10%V sẽ gây ngất và nếu giảm tới 6% sẽ gây co giật và nếu không kịp thời cấp cứu sẽ chết trong vòng vài phút.

Nhiệt độ cao ở đám cháy cũng là một trong những yếu tố

*Trung úy, Giảng viên Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC.

gây nguy hiểm cho con người. Ở đám cháy trong nhiệt độ của đám cháy ở trong phòng bị cháy rất cao có thể đạt tới 800 đến 900^{0}C, ở các phòng liền kề với phòng bị cháy cũng có nhiệt độ tương đối cao. Kết quả thực nghiệm của các chuyên gia Nga đã xác định chỉ sau 5 phút tính từ khi đám cháy xuất hiện nhiệt độ ở hành lang đã đạt xấp xỉ 300^{0}C và ở buồng thang đạt tới 140^{0}C. Khi nhiệt độ của không khí cao hơn nhiệt độ của cơ thể sẽ gây ra hiện tượng sốc nhiệt. Nếu nhiệt độ trên da người tăng tới 42÷46^{0}C, con người sẽ cảm thấy đau rát. Nhiệt độ của môi trường xung quanh đạt 60 ÷ 70^{0}C sẽ gây nguy hiểm tới sự sống của con người, đặc biệt nguy hiểm khi độ ẩm của môi trường cao. Đặc biệt nguy hiểm khi ngọn lửa tác động trực tiếp lên da người, chỉ cần tiếp xúc trực tiếp với lửa trong thời gian ngắn cũng có thể gây bỏng rất nặng.

Nhiệt bức xạ từ ngọn lửa của đám cháy cũng nguy hiểm tới tính mạng con người. Nếu cường độ của dòng nhiệt bức xạ đạt khoảng từ 1,1 ÷ 1,4 kW/m^2 sẽ gây bỏng rát tương tự như khi nhiệt độ trên da người tăng đến 42÷46^{0}C.

Ngọn lửa từ đám cháy cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng nhiều đến quá trình thoát nạn của con người trong đám cháy. Khi thoát nạn, chúng ta có thể gặp một số tình huống nguy hiểm sau đây:

Mở cửa phòng để thoát nạn và bị lửa táp vào người. Trong trường hợp này, để đảm bảo an toàn cần: Kiểm tra nhiệt độ cửa trước khi mở (dùng mu bàn tay). Sau khi kiểm tra xong, cảm thấy an toàn, từ từ mở hé cửa, lợi dụng cánh cửa làm tấm lá chắn để bảo vệ. Cúi thấp người xuống sát mặt đất, quan sát vào bên trong xem có đủ điều kiện an toàn để thoát nạn hay không.

Trong quá trình thoát nạn, đột nhiên có lửa tạt ra ngoài, cản trở đường thoát nạn. Trong trường hợp này, nếu không còn đường thoát nạn nào khác, nên lấy áo khoác hoặc chăn có tẩm ướt trùm lên người rồi băng qua chỗ có lửa tạt.

Trong quá trình thoát nạn, quần áo bị bắt lửa. Trong trường hợp này, tuyệt đối không được chạy tiếp, dừng lại lấy tay che các bộ phận trên mặt nằm xuống đất, lăn qua lăn lại cho đến khi nào đám cháy được dập tắt thì thôi.

Để thoát nạn một cách an toàn trong đám cháy, cần phải thấy rõ các biển và tín hiệu chỉ dẫn lối, đường thoát nạn. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp ở đám cháy, khả năng quan sát của con người bị hạn chế do khói hoặc cấu kiện xây dựng sụp đổ che khuất tầm nhìn. Khi mất tầm nhìn, chuyển động có tổ chức của người sẽ bị phá hủy, sự rối loạn bắt đầu xuất hiện. Tùy thuộc vào đặc điểm tâm lý, khả năng của bản thân, mỗi người sẽ chọn cho mình một cách riêng để thoát nạn. Khi gặp các yếu tố của đám cháy, đặc biệt là khói, tâm, sinh lý của con người sẽ bị thay đổi. Khói gây ảnh hưởng xấu tới mắt, làm giảm tầm nhìn. Nhìn thấy khói, con người sẽ tìm mọi cách thoát khỏi vùng khói, ngay cả trong trường hợp vùng khói không đậm đặc và độ nguy hiểm không cao.

Trong trường hợp không thể nhìn thấy biển, tín hiệu chỉ dẫn lối thoát nạn, nên đi men theo tường sẽ tìm được lối ra, hoặc trong trường hợp khi đi men theo tường có bị mắc kẹt lại trong đám cháy thì sẽ dễ dàng hơn cho lực lượng chữa cháy tìm kiếm người bị nạn.

Sụp đổ cấu kiện xây dựng là một trong những hiện tượng xảy ra ở đám cháy. Nó đe dọa lớn đến tính mạng của người bị kẹt lại trong đám cháy cũng như lực lượng chữa cháy đang dập tắt đám cháy trong tòa nhà. Cấu kiện xây dựng sụp đổ sẽ làm cản trở, thu hẹp, làm mất đường và lối thoát nạn.

Một yếu tố nguy hiểm cuối cùng ở đám cháy đối với con người cần phải kể đến đó là hiện tượng hoảng loạn. Khi hoảng loạn mọi người chen lấn xô đẩy lẫn nhau, ai cũng muốn thoát ra trước gây tắc nghẽn đường thoát nạn. Trong trạng thái hoảng loạn, con người sẽ mất hết khả năng định hướng và nhận định tình hình, họ sẽ chuyển động hỗn loạn đôi khi xô đẩy, dẫm đạp lên nhau gây tai nạn và không thể thoát ra khỏi nơi nguy hiểm.■

KHÁCH SẠN, NHÀ NGHỈ... *(Tiếp theo trang 31)*

điểm cháy thì phải mất 30 phút đồng hồ do đó khi đến nơi thì đám cháy đã phát triển rộng khiến lực lượng chuyên nghiệp gặp khó khăn trong công tác cứu chữa và gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Khó khăn chồng chất thêm khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp không có phương tiện chữa cháy cho nhà cao tầng, hệ thống cấp nước và nguồn nước chữa cháy bên trong các cơ sở không đảm bảo dự trữ nước chữa cháy khi có cháy xảy ra. Bên cạnh đó, một số hệ thống thoát nạn, cứu nạn và PCCC tại cơ sở cũng chưa đáp ứng tiêu chuẩn quy định nên khi chữa cháy giữa lực lượng chuyên nghiệp và cơ sở không có sự phối hợp đồng bộ.

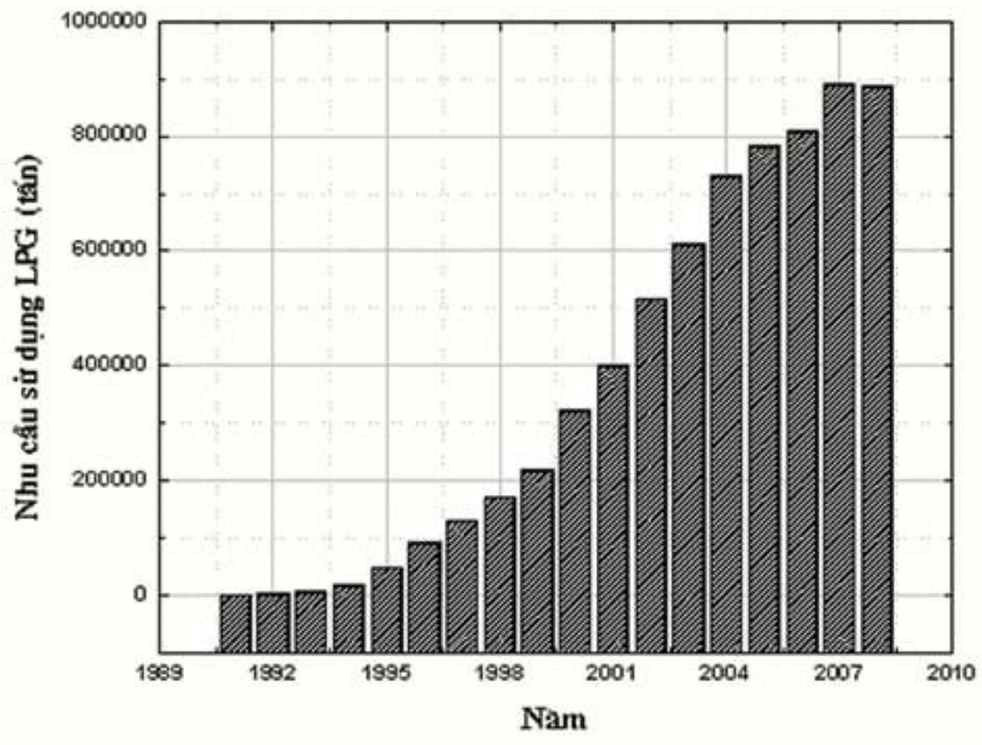
Năm 2009 và đầu năm 2010, được sự quan tâm đầu tư của UBND tỉnh Thanh Hóa và Bộ Công an, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Thanh Hóa đã được trang bị thêm 3 xe chữa cháy chuyên dụng hiện đại. UBND tỉnh và Bộ Công an cũng đã phê duyệt đề án thành lập thêm 2 đội chữa cháy khu vực tại thị xã Bỉm Sơn và Khu Kinh tế Nghi Sơn. Mới đây nhất, Công an tỉnh Thanh Hóa đã triển khai xây dựng, lắp đặt và đưa vào sử dụng thí điểm hệ thống thông tin báo cháy tự động tại một số địa bàn trọng điểm... góp phần chủ động phòng ngừa và nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy khi có cháy, nổ xảy ra. Tuy nhiên, so với yêu cầu thực tế, điều kiện PCCC tại Thanh Hóa còn nhiều thiếu thốn về cả nhân lực và cơ sở vật chất. Chính vì vậy, chính quyền các cấp tỉnh, thành phố cần quan tâm hơn nữa, tạo điều kiện cho các cán bộ PCCC hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó. Bên cạnh đó, PCCC là trách nhiệm của toàn dân, đặc biệt là công tác PCCC tại các nhà nghỉ, khách sạn cần có sự phối hợp từ cơ sở. Có như vậy, công tác PCCC mới đạt hiệu quả và hạn chế tối đa các nguy cơ cháy, nổ có thể xảy ra, bảo vệ an toàn tài sản, tính mạng khách du lịch cũng như chính bản thân các chủ cơ sở kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ.■

CÔNG NGHỆ TÍCH HỢP THIẾT BỊ CẢNH BÁO KHÍ GAS VỚI CÁC THIẾT BỊ NGOẠI VI BÁO CHÁY TỰ ĐỘNG

ThS. KHÚC QUANG TRUNG*

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn Cứu hộ, năm 2009 trên địa bàn cả nước đã xảy ra gần 100 vụ cháy, nổ do rò rỉ khí gas gây thiệt hại nhiều tỷ đồng. Do đó, phát hiện và ngăn ngừa các vụ cháy, nổ này là một vấn đề quan tâm của toàn xã hội nói chung và của lực lượng PCCC nói riêng. Trước thực trạng đó, nhóm nghiên cứu của Trường Đại học PCCC và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội gồm các tác giả: Khúc Quang Trung, Vũ Xuân Hiển, Đỗ Đăng Trung, Đặng Đức Vượng đã nghiên cứu, chế tạo thành công thiết bị cảnh báo khí gas tích hợp với các thiết bị ngoại vi như: hệ thống quạt hút, van điện từ...nhằm phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ cháy, nổ từ chất khí này. Thiết bị cảnh báo được thiết kế, mô phỏng bằng phần mềm Proteus 7 Professional.

Trong những năm gần đây, khí hoá lỏng LPG (Liquefied



Nhu cầu sử dụng gas tại Việt Nam giai đoạn từ 1991 - 2008

Petroleum Gas) là một nguồn nhiên liệu rất quan trọng đối với nước ta. Với giá thành không cao so với các nhiên liệu khác, khả năng cháy hoàn toàn và nhiệt lượng cháy tương đối lớn nên khí gas được sử dụng phổ biến trong nhiều lĩnh vực như: công nghiệp, nông nghiệp, sinh hoạt gia đình và giao thông vận tải [2,3]. Tuy nhiên, khí gas cũng là một nguồn nhiên liệu có nguy cơ cháy, nổ cao [4,5]. Thực tế, các vụ rò rỉ và cháy nổ từ chất khí này không những gây thiệt hại nặng nề về kinh tế mà còn ảnh hưởng lớn đến con người. Do đó, an toàn trong sử dụng khí gas là một vấn đề nóng bỏng, thu hút sự quan tâm lớn của toàn xã hội. Trước thực trạng đó, nghiên cứu và chế tạo thiết bị cảnh báo, phát hiện khí gas rò rỉ càng trở nên có ý nghĩa bởi vì những thiết bị này có giá thành cao nếu nhập ngoại. Bên cạnh đó, nhược điểm của các thiết bị nhập ngoại là khó sửa chữa và khó hiệu chỉnh khi gặp sự cố sau thời gian dài sử dụng.

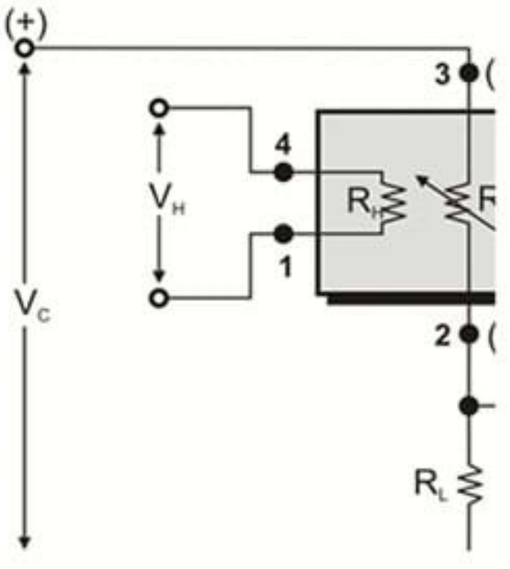
Cảm biến LPG dạng điện trở là loại phổ biến nhất hiện nay với nhiều ưu điểm như giá thành rẻ và dễ sử dụng. Hoạt động dựa trên sự thay đổi của điện trở màng vật liệu khi xuất hiện khí gas trong môi trường, các thông số cơ bản của cảm biến khí gas trên cơ sở vật liệu SnO_2 cấu trúc nano.

Các thông số của cảm biến:

Thông số	Ký hiệu	Giá trị
Điện áp đốt	V_H	5V±0.2V
Điện áp mạch đo	Vc	Max 24 VDC
Điện trở tải	R_L	Biến đổi

Với những thông số trên, nhóm nghiên cứu quyết định chọn khuếch đại thuật toán LM 324, IC ổn áp 7805, transistor C828, hệ thống quạt hút, van gas điện từ, đèn LED, tụ điện và các loại điện trở khác nhau để thiết kế mạch cho thiết bị cảnh báo.

Thiết kế mạch nguyên lý: Mạch nguyên lý là một trong những phần cơ bản, quan trọng để thiết kế chế tạo thiết bị cảnh báo. Dựa vào mạch nguyên lý, người thiết kế cũng như người đọc có thể hiểu được một phần hay toàn phần nguyên lý hoạt động của mạch. Chúng tôi sử dụng chương trình phần mềm Proteus 7 Professional mục ISIS Professional để thiết kế mạch nguyên lý cho thiết bị. Phần mềm Proteus VSM được viết bởi Công ty Labcenter Electronics và chúng được sử dụng rộng rãi ở trên 35 quốc gia. Proteus đã khẳng định thế mạnh của nó về mô phỏng các mạch nguyên lý sát với thực tế. Ngoài ra, Proteus cung cấp đầy đủ các công cụ và thư viện phong phú các loại linh kiện điện tử, cho phép người sử dụng có thể dễ dàng thiết kế cũng như mô phỏng các mạch điện tử từ đơn giản đến phức tạp trong thời gian ngắn. Sử dụng Proteus, chúng tôi đã thiết kế thiết bị cảnh bảo rò rỉ LPG dựa trên nguyên tắc so sánh điện áp trên cảm biến với một điện áp ngưỡng để xuất tín hiệu cảnh báo nguy hiểm sử dụng đèn LED, loa và điều khiển quạt, van từ.



*Thượng úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Thiết kế mạch in: Sau khi xây dựng sơ đồ nguyên lý mạch đo, chúng tôi tiến hành thiết kế mạch in cho thiết bị cảnh báo khí gas dựa trên chương trình phần mềm Proteus 7 Professional mục ARES Professional. Trong thiết kế này, chúng tôi sử dụng một số linh kiện đã có sẵn trên thị trường Việt Nam để đảm bảo sự tiện dụng cũng như giảm giá thành của thiết bị. Mạch nguyên lý của thiết bị sau khi dùng Proteus để thiết kế.

Sơ đồ mạch nguyên lý của máy đo.

1.Khối nguồn.

2.Khối cảm biến.

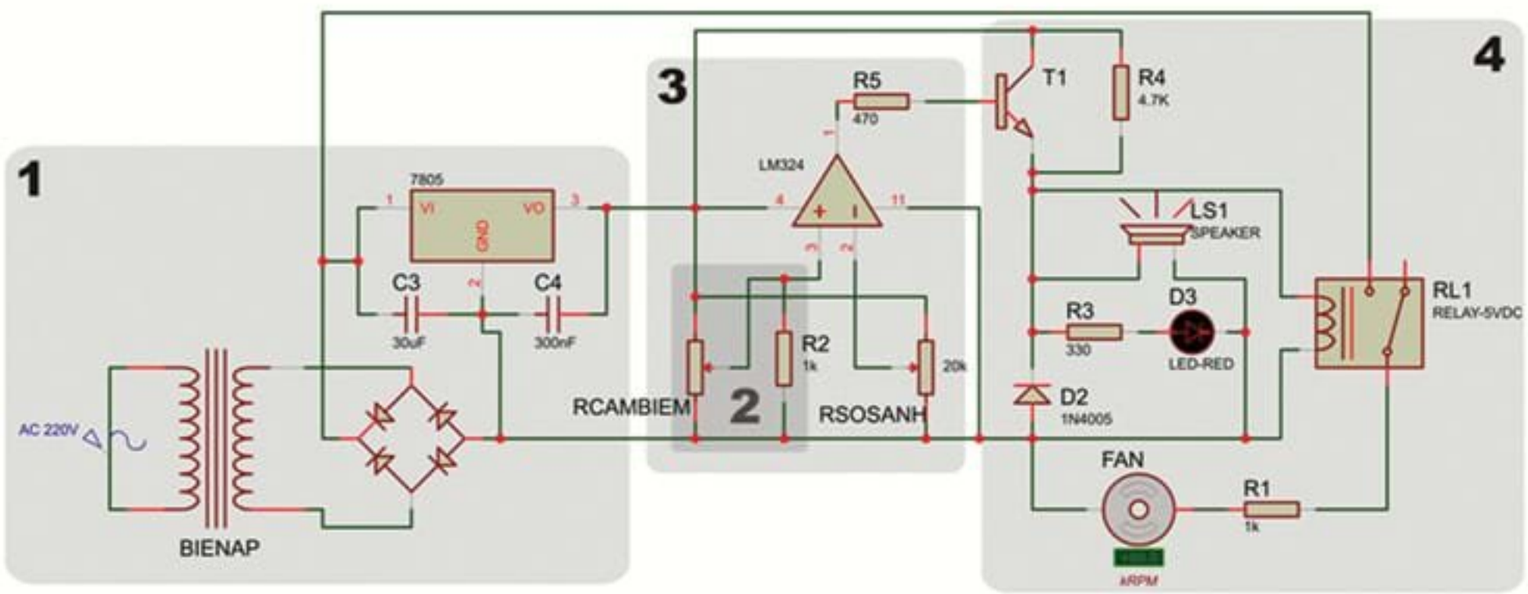
3.Khối so sánh.

4.Khối cảnh báo, ghép nối thiết bị ngoại vi.

Dựa trên các khối cơ khối bản trên, nhóm nghiên cứu đưa ra sơ đồ nguyên lý của thiết bị cảnh báo.

Kiểm tra tính năng hoạt động của thiết bị được thực hiện ở phòng thí nghiệm Đại học Bách Khoa Hà Nội với các điều kiện và thiết bị thí nghiệm.

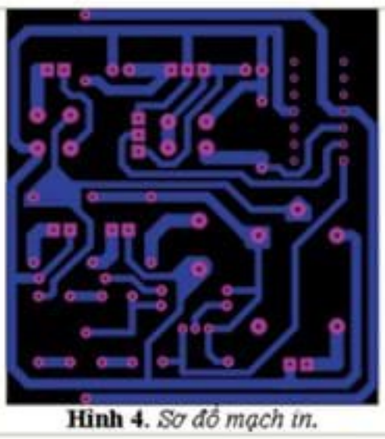
Bên cạnh chức năng cảnh báo, việc tích hợp giữa thiết bị này với các thiết bị ngoại vi khác như: hệ thống quạt hút, van điện từ... nhằm phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ cháy, nổ khí gas cũng được thử nghiệm có kết quả. Hệ thống thiết bị ngoại vi sẽ được kích hoạt khi tín hiện cảm biến vượt ngưỡng đặt lúc đó đầu ra của LM 324 sẽ có tín hiệu điện cho phép mở chân bazơ của transitor C828. Khi transistor đóng, điện áp 5V từ chân emitơ sẽ làm các linh kiện như đèn led, loa và rơle hoạt động. Rơle đóng sẽ cấp nguồn 12V nuôi các thiết bị ngoại vi như quạt hút, van từ. Hệ thống quạt hút hoạt động sẽ làm giảm nồng độ khí gas xuống dưới ngưỡng cháy thấp nhằm ngăn ngừa nguy cơ cháy, nổ.



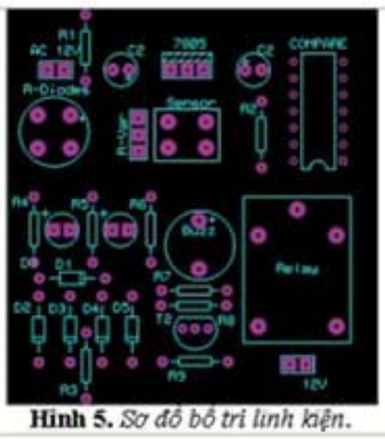
Mạch in của thiết bị sau khi dùng Proteus thiết kế

Mạch nguyên lý của các thiết bị cảnh báo được thiết kế bằng chương trình phần mền Proteus. Phần mềm Proteus VSM được viết bởi Công ty Labcenter Electronics đã khẳng định thế mạnh về mô phỏng các mạch nguyên lý sát với thực tế. Ngoài ra, nhóm nghiên cũng chế tạo thành công thiết bị cảnh báo rò rỉ khí gas với các thông số kỹ thuật sau:

Sau khi nghiên cứu sơ đồ nguyên lý của thiết bị, nhóm nghiên cứu tiến hành thiết kế mạch in cho thiết bị cảnh báo khí ga dựa trên chương trình phần mềm Proteus 7 Professional mục ARES Professional. Sử dụng IC ổn áp 7805 để cấp nguồn áp ổn định cho lò vi nhiệt và nguồn áp ổn định cho mạch qua Rs là điện trở của cảm biến khí. Mạch tín hiệu so sánh được lấy trên IC LM 324. Còi cảnh báo sử dụng có âm lượng tương đương các thiết bị quốc tế (> 85 dB ở khoảng cách xa 3m).



Hình 4. *Sơ đồ mạch in.*



Hình 5. *Sơ đồ bố trí linh kiện.*

Sơ đồ mạch linh kiện và thiết bị sau khi hoàn thành (hình 6 và 7).



Hình 6. *Lắp mạch linh kiện.*



Hình 7. *Thiết bị cảnh báo khí ga.*

- Nguồn nuôi: AC-220V.
- Công suất tiêu thụ: 1.5W:
- Kích thước: 200* 140*40mm.
- Trọng lượng: 400g.
- Hiện thị cảnh báo: báo động còi, đèn.
- Ngưỡng báo động: 12% LEL. *(Nồng độ báo cháy thấp)*

Tài liệu tham khảo

1. http://www.pvgas.com.vn/vi/ProductDetail.aspx?id=16

2. Trịnh Thế Dũng, Nguyễn Hữu Tấn, "Giáo trình phòng cháy một số cơ sở sản xuất", Nhà xuất bản Khoa học - Kỹ thuật, Hà Nội 2004.

3. Kiều Đình Kiểm, " Các sản phẩm dầu mỏ", Nhà xuất bản Khoa học - Kỹ thuật, Hà Nội 2004.

4. Khúc Quang Trung, Phạm Huy Quang, Lê Thanh Bình, Đỗ Đăng Trung, "Nghiên cứu các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy trong sử dụng khí gas", Hội nghị Khoa học các trường đại học kỹ thuật lần thứ 35, Bắc Giang(2009), trang 126-131.

5. Cục xăng dầu, "Sổ tay Phòng cháy chữa cháy xăng dầu quân đội", Nhà xuất bản Quân đội nhân nhân, Hà Nội 1996.



Tử Cấm Thành
và những vụ cháy

LỆ HOA

Nằm tại trung tâm của thành phố Bắc Kinh sầm uất, Tử Cấm Thành (hay còn gọi là Cố Cung) được ví như trái tim của thành phố. Với sắc vàng lưu ly vương giả của mái ngói, màu đỏ tía sang trọng của tường bao quanh, Tử Cấm Thành là quần thể kiến trúc gỗ cổ đại quy mô lớn nhất, hoàn chỉnh nhất hiện còn trên thế giới. Tuy nhiên, cũng giống như bất kỳ công trình kiến trúc cổ đại nào còn tồn tại cho đến ngày nay, Tử Cấm Thành sử dụng chủ yếu vật liệu gỗ, một vật liệu cực kì dễ cháy và bắt lửa nhanh để xây dựng. Đây chính là một trong những nguyên nhân khiến cho công trình kiến trúc lịch sử này từng nhiều lần bị thần lửa hỏi thăm.

Trong con mắt của người Trung Quốc, Tử Cấm Thành chính là trung tâm của thế giới. Được khởi công từ năm 1406 dưới triều vua Vĩnh Lạc nhà Minh, trải qua 14 năm xây dựng, quần thể phức hợp kiến trúc này mới được hoàn thành với tổng diện tích 720.000m^2 bao gồm 5 triều, 17 điện, trong đó có khoảng 8 dinh cơ và 9.999 phòng. Tổ hợp trên được bao bọc bởi tường thành cao 10m, dài 3.400m với hào sâu 52m và 4 vọng gác ở 4 góc thành. Bốn mặt thành có 4 cửa ra vào đối diện nhau là Ngọ Môn, Thần Vũ Môn, Đông Hoa Môn và Tây Hoa Môn. Để tạo nên sự vương giả cho nơi cư ngụ của hoàng tộc, nhân lực và vật lực của cả nước đã tập trung về đây. 23.000 thợ thủ công và 1 triệu lao động được huy động trong đó có Nguyễn An - một tù binh Việt Nam đã được Vĩnh Lạc giao cho trọng trách thiết kế và tổng chỉ huy việc xây dựng Tử Cấm Thành. 13 năm ròng các đoàn vận chuyển vật liệu quý hiếm nhất từ khắp mọi miền đất nước nối đuôi nhau tập trung về kinh đô. Đá hoa cương lát nền được lấy từ vùng khai thác đá cách Bắc Kinh 100 cây số. Loại đá năm màu khai thác ở núi tại tỉnh Hồ Bắc. Gạch màu đỏ tươi dùng xây các bức tường là lấy từ tỉnh Sơn Đông. Vật liệu gỗ được lấy từ các cánh rừng trên vùng núi cao ở các tỉnh phía Nam như: Tứ Xuyên, Quảng Tây, Quý Châu, Hồ Nam và Vân Nam. Chúng được chuyên chở ra bờ biển, từ đó vào con kênh Hoàng Đế. Con kênh này lối sông Dương Tử với kinh thành. Tất cả mọi công trình từ mái vòm cho đến cột nhà, từ hoa văn trang trí trên tường đến cửa ra vào... đều được các nghệ nhân chăm chút hoàn hảo đến từng chi tiết. Có thể nói, Tử Cấm Thành chính là viên ngọc quý mang vẻ đẹp hài hòa đăng đối, uy quyền mà huyền bí, lỗng lẫy

mà trang nghiêm, xứng tầm với cái tên "nơi ở của con trời".

Tuy nhiên, trong vòng 491 năm từ khi xây dựng xong vào năm Vĩnh Lạc thứ 18 (năm 1420) cho đến khi Phổ Nghi - vị vua cuối cùng của triều đại phong kiến Trung Quốc thoái vị (năm 1911), sử sách có ghi lại 40 - 50 lần Tử Cấm Thành bị cháy. Nếu tính cả các vụ cháy nhỏ lẻ thì những vụ cháy không chỉ dừng lại ở con số hàng trăm.

Một số vụ cháy lớn được ghi lại như vụ cháy vào năm 1421 ngay sau khi Tử Cấm Thành hoàn thành. Cơn mưa giông sấm sét vào một đêm cuối hè đã nhằm đúng "gót chân Asin" của Tử Cấm Thành. Công trình vĩ đại của kiến trúc sư Nguyễn An không chống đỡ nổi cơn thịnh nộ của trời cao. Ba tòa đại điện của "trung tâm thế giới" đã bị thiêu rụi. Tiếp đó đến năm 1422, điện Càn Thanh - nơi ở của vua, hoàng hậu và là nơi vua giải quyết công việc triều chính cũng xảy ra cháy lớn. Hai lần cháy lớn liên tiếp khiến cho Vĩnh Lạc vô cùng thất vọng. Đứng giữa đống đổ nát công trình để đời của mình, nhà vua quyết định không cho xây lại hai khu điện này mà tiến hành lên triều tại điện Thái Hòa. Vết tàn tro của Tam Đại Điện và điện Càn Thanh tồn tại trong Tử Cấm Thành suốt hơn 10 năm như một lời nhắc nhở về sự hoành hành của giặc lửa và nó cũng được coi như là điềm gở báo trước sự suy tàn của một triều đại.

Các đời vua nhà Minh về sau hầu như không có đời nào không xảy ra cháy tại Tử Cấm Thành như triều Thành Hóa năm thứ 11 (năm 1475), Hoằng Trị năm thứ 11 (năm 1498), Chính Đức năm thứ 9 (năm 1514), Vạn Lịch năm thứ 24 (năm 1596)... Đặc biệt, các vụ cháy xảy ra ở thời Minh tập trung nhiều nhất vào đời vua Gia Tịnh trị vì như Gia Tịnh năm thứ nhất, Gia Tịnh năm thứ 4. Vào tháng 4 năm vua Gia Tịnh thứ 36 (1557), Tử Cấm Thành bị sét đánh thiêu cháy toàn bộ Tam Đại Điện, hai lầu Thanh Chi Thể Nhân và Hồng Nghĩa Nhị Các, cửa Ngọ Môn và một số các kiến trúc khác. Ở thời này, những vụ cháy không những xảy ra liên tiếp mà mức độ hủy hoại cũng nghiêm trọng vô cùng.

Nguyên nhân dẫn đến cháy, nổ trong Tử Cấm Thành được xác định phần nhiều là do sự bất cẩn của con người và công tác PCCC trong cung điện chưa được chú trọng, quan tâm. Giống như các công trình kiến trúc thời cổ đại, Tử Cấm Thành thường được dựng bằng khung gỗ, sử dụng các cột gỗ lớn để chống mái. Thêm vào đó, cửa chính và cửa sổ đều làm bằng gỗ. Kết hợp với tường và mái ngói, cung điện trở thành một "lò lửa", chỉ cần mồi lửa nhỏ có thể tạo thành đám cháy lớn lan tỏa sang các cung điện khác. Và Cung Càn Thanh là một ví dụ điển hình cho những vụ cháy do đèn, nến, nhang và pháo hoa. Là nơi nghỉ của Hoàng đế, hàng ngày trong cung sử dụng rất nhiều thứ liên quan đến lửa như nến, đèn lồng... nhưng lại không có các dụng cụ để phòng cháy. Vào năm Chính Đức thứ 4 (1514), Ninh Vương Thần Hào cống nạp một loại hoa đăng lạ mắt. Trong cung Càn Thanh treo đèn kết hoa khắp các cột gỗ để tổ chức đốt pháo, kết quả là bắt lửa, khói bốc cao ngút trời thiêu cháy toàn bộ Càn Thanh Điện và cung Khôn Ninh. Hay năm Gia Tịnh thứ 40 (1561), Hoàng đế uống rượu trong tẩm cung bất cẩn gây ra cháy lớn. Không những thế, theo thông lệ, dưới thời nhà Minh, cứ đến ngày 24/12 đến ngày 15/1 của đầu năm mới (âm lịch), trong cung treo rất nhiều đèn lồng, các đồ trang trí bằng giấy rất dễ bắt lửa nên việc thường xuyên xảy ra cháy là điều dễ hiểu.

Quá mải mê với sự xa hoa và những nghi lễ hào nhoáng, bị kìm hãm bởi những kẻ trục lợi và phản trác, năm 1644, triều đại nhà Minh sụp đổ. Tuy nhiên, Tử Cấm Thành vẫn tồn tại qua cơn binh lửa. Những người Mãn Châu, một dân tộc hùng mạnh ở phương Bắc đã nhanh chóng dành quyền thống trị đất nước Trung Hoa, lập lên triều Thanh. Rút kinh nghiệm từ những bài học đắt giá của tiền triều, các Hoàng đế nhà Thanh đặc biệt chú trọng đến việc phòng lửa như thành lập đội kiểm tra chữa cháy, đặt các vật dụng chữa cháy... Do đó, những vụ cháy lớn được hạn chế rất nhiều. Tuy nhiên, vào năm Khang Hy thứ 18 (1679), điện Thái Hòa - ngôi điện quan trọng nhất của Tử Cấm Thành bắt lửa. Vì vụ cháy trên, 6 người có liên quan đã bị Hoàng đế trừng phạt vô cùng nghiêm khắc.

Đến năm Quang Tự thứ 40 (1888), trong Tử Cấm Thành bắt đầu lắp điện. Sau Cách mạng Tân Hợi, vua Phổ Nghi lui về ở trong Hậu Tam Cung, trong cung bắt đầu chiếu phim. Năm 1923, trong một lần tổ chức chiếu phim, trong cung để xảy ra cháy lớn. Ngọn lửa từ Kinh Thắng Trai lan đến Thanh Xuân Các, Thanh Di Viên, Hương Vân Đình, Quảng Sinh Lầu... Tất cả đều cháy thành tro. Sau nhiều tháng ngày điều tra, người ta phát hiện ra nguyên nhân trận cháy lớn không phải là do chập điện. Trước trận cháy, thông qua ý kiến của các đại thần, vua Phổ Nghi quyết định tiến hành tổng kiểm tra xem trong cung có bao nhiêu châu báu và đã bị mất trộm bao nhiêu. Việc kiểm tra mới chỉ bước vào giai đoạn khởi đầu thì đêm 27/6/1923, cung Kiến Phúc đột nhiên bắt lửa, ngọn lửa rừng rực cháy cả một đêm. Điều đáng nói ở đây là cung Kiến Phúc bao gồm quần thể đình, lầu, các... chính là nơi cất giấu châu báu nhiều nhất trong Tử Cấm Thành. Sau đó, trong cung thông báo thiệt hại như sau: cháy 2665 cuộn kinh phật, 1157 bức họa, 435 cổ vật, mười mấy nghìn cuốn sách... Nhưng thực chất trận cháy ấy rốt cuộc đã thiêu rụi bao nhiêu thứ thì không ai có thể tính hết được. Tây Hoa Viên khu vườn tuyệt đẹp của hoàng thất cũng bị cháy sạch sẽ. Về sau, mọi người đều gọi nó là "Tây Hỏa Trường".

Trải dài theo dòng lịch sử, hiện nay, cung điện hoàng gia đã trở thành bảo tàng, nơi nhân dân khắp nơi tìm đến giải trí và tìm hiểu kiến thức lịch sử. Và những vụ cháy tại Tử Cấm Thành được nhắc lại như một lời cảnh báo đối với thế hệ sau về công tác PCCC cũng như một phương pháp để tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức gìn giữ, bảo vệ những giá trị văn hóa của dân tộc. Để bảo tồn viên ngọc quý giá này khỏi bàn tay của thần lửa, Chính phủ Cách mạng Trung Quốc sau tiếp nhận Cố cung đã ngay lập tức tiến hành lắp đặt các thiết bị PCCC hiện đại như: báo cháy tự động, hệ thống chống sét và các thiết bị chuyên ngành khác.■

Trang Thơ

NGUYỄN DUY HIẾU

Biển quê hương

Anh ra với biển khơi
Trời thu chiều lặng sóng
Gió xô bờ cát trắng
Nâng cánh buồm tuổi thơ

Con thuyền như võng đưa
Chòng chành trong nỗi nhớ
Cho vương lòng bến cũ
Đợi chờ ai một mình

Cơn gió đâu vô tình
Cuốn trôi theo kỷ niệm
Cứ mỗi lần em đến
Anh ra biển chiều thu

Lắng nghe tiếng nhạc ru
Êm đềm trên bãi cát
Biển ngàn năm vẫn hát
Như tình anh và em

Dẫu còn chút mong manh
Thôi xin đừng lỡ hẹn
Bởi thuyền không rời bến
Biển không muốn xa bờ

Em của anh ngày xưa
Và bây giờ vẫn thế
Trước hoàng hôn lặng lẽ
Nghe biển hát quê hương.

TRỊNH VĂN KIỆM

Hát về anh
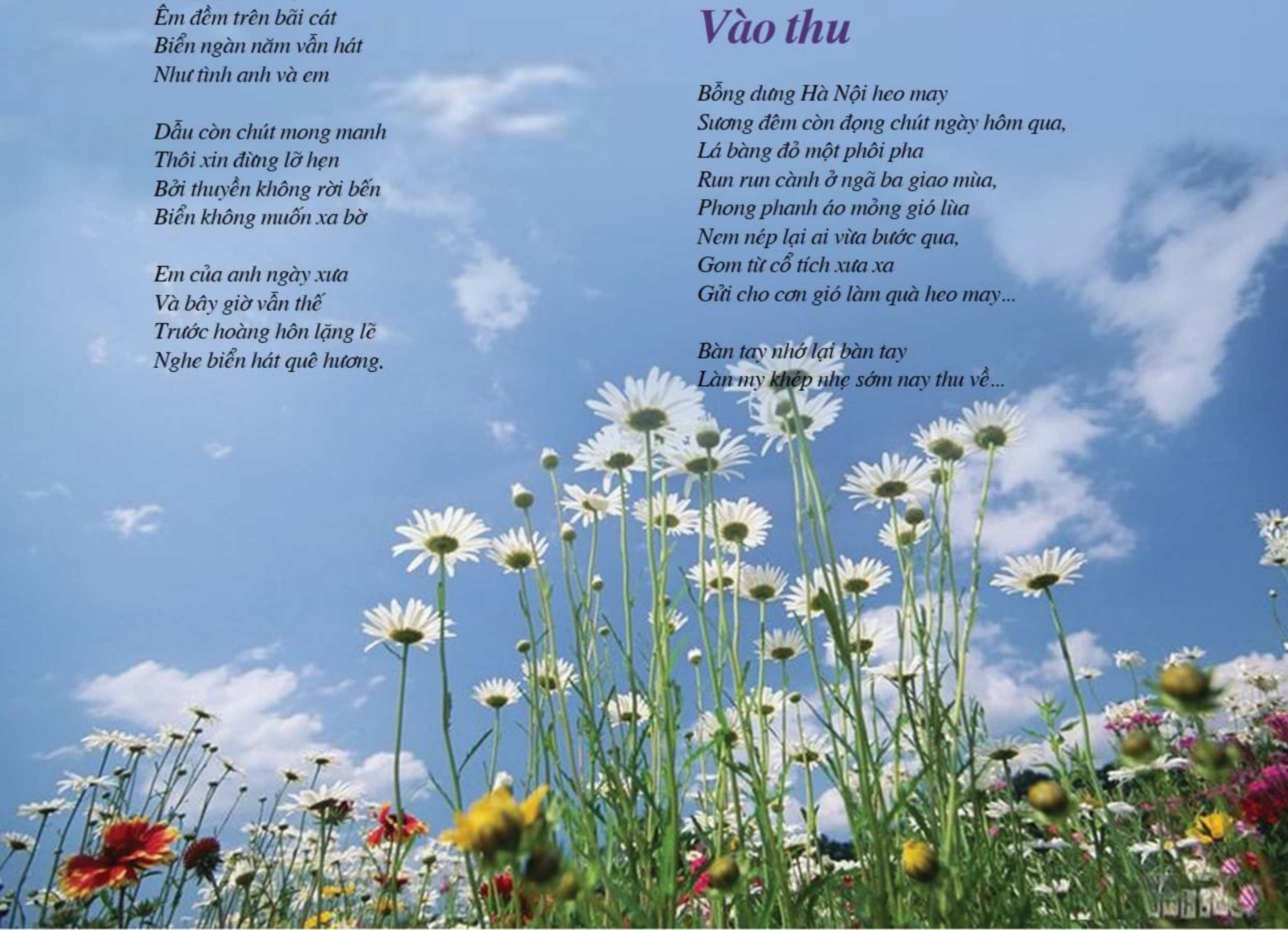
Cùng hát về anh
Người Cảnh sát nhân dân
Tận tụy hy sinh
Vì bình yên cuộc sống
Quê hương thân yêu
Bước chân anh sớm chiều
Nhiệm vụ không quên
Anh giữ trọn niềm tin
Tuần tra thâu đêm
Cho dân yên giấc ngủ.

VIỆT THÁI BÌNH

Vào thu

Bỗng dưng Hà Nội heo may
Sương đêm còn đọng chút ngày hôm qua,
Lá bàng đỏ một phôi pha
Run run cành ở ngã ba giao mùa,
Phong phanh áo mỏng gió lùa
Nem nép lại ai vừa bước qua,
Gom từ cổ tích xưa xa
Gửi cho cơn gió làm quà heo may...

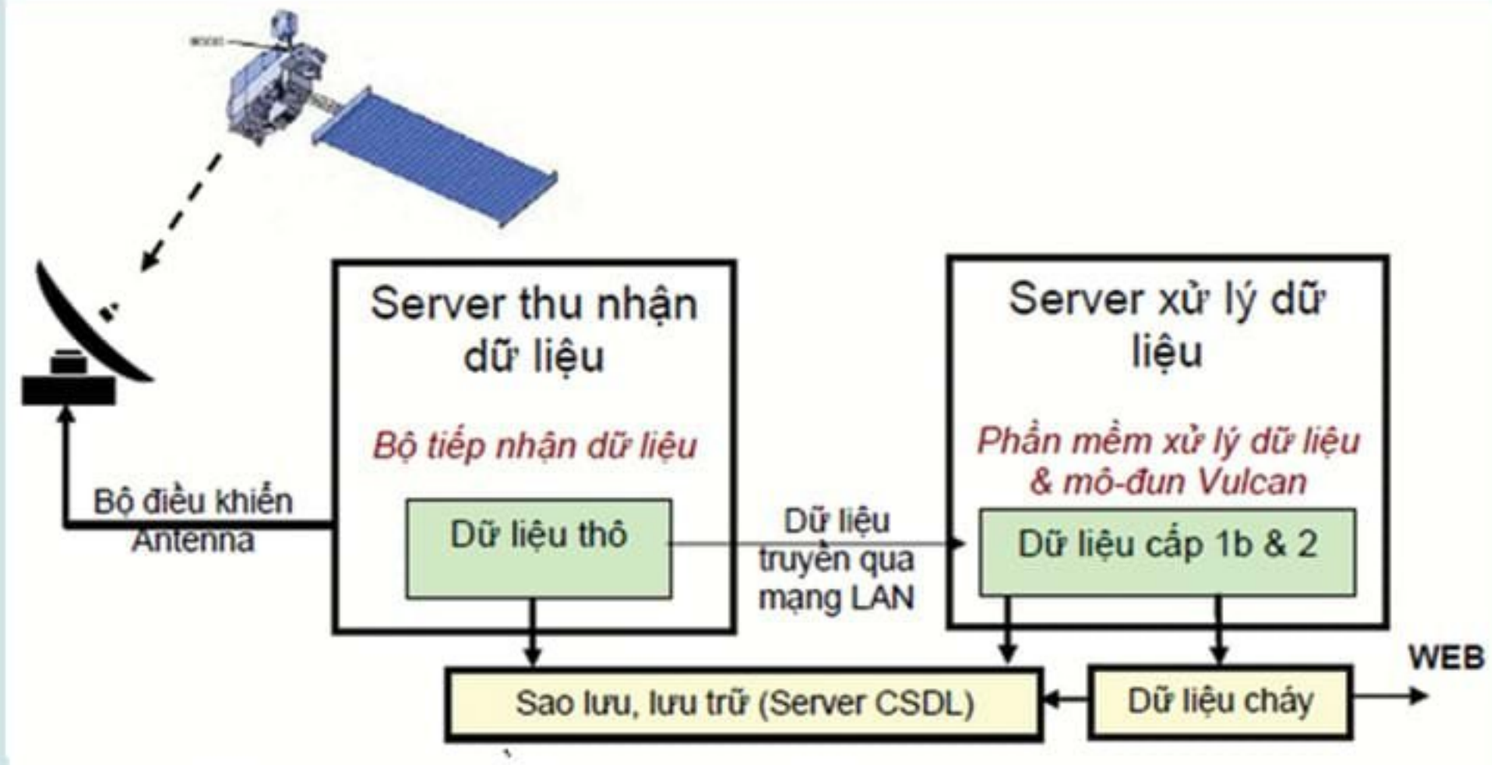
Bàn tay nhớ lại bàn tay
Làn my khép nhẹ sớm nay thu về...



HỆ THỐNG THU VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU MODIS

NGUYỄN TÀI NĂNG LƯỢNG*

Cùng với lũ lụt và hạn hán, cháy rừng là một hiểm họa thường xuyên đối với Việt Nam gây thiệt hại lớn đến nền kinh tế cũng như đến hệ sinh thái rừng. Đặc biệt gây thiệt hại là những vụ cháy rừng nguyên sinh, những khu rừng quốc gia, rừng quý hiếm tiêu biểu như vụ cháy vườn quốc gia U Minh vào tháng 4 năm 2002. Theo thống kê của Cục Kiểm lâm, từ năm 1992 đến 2006, trung bình mỗi năm xảy ra 1254 vụ cháy rừng gây thiệt hại khoảng 6646ha rừng, trong đó có 2854ha là rừng tự nhiên và 3791ha là rừng trồng. Việc lắp đặt và vận hành trạm thu ảnh viễn thám MODIS tại Hà Nội với mục đích chính là phát hiện sớm các điểm cháy rừng (hotspots) trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Hệ thống trạm thu của TeraScan đã tự động thu nhận, xử lý và sao lưu dữ liệu ảnh MODIS hàng ngày từ vệ tinh rồi tự động xử lý và tạo ra dữ liệu các điểm cháy. Thông tin các điểm cháy phát hiện được đã được truyền tải một cách nhanh nhất đến các địa phương trên toàn quốc thông qua email và trang Web.



Hình 1. Sơ đồ thu nhận, xử lý dữ liệu từ dữ liệu MODIS

Hệ thống trạm thu và xử lý dữ liệu MODIS

MODIS là bộ cảm đặt trên vệ tinh TERRA được phóng vào quỹ đạo tháng 12/1999 và vệ tinh AQUA được phóng vào quỹ đạo tháng 5/2002 với mục đích quan trắc, theo dõi các thông tin về mặt đất, đại dương và khí quyển trên phạm vi toàn cầu. Các ứng dụng tiêu biểu có thể kể đến là: nghiên cứu khí quyển, mây, thời tiết, lớp phủ thực vật, biến động về nông nghiệp và lâm nghiệp, cháy rừng, nhiệt độ mặt nước biển, màu nước biển...Dữ liệu ảnh MODIS bao gồm 36 kênh trong các dải phổ nhìn thấy, hồng ngoại gần và sóng ngắn và kênh nhiệt với độ phân giải không gian từ 250m, 500m và 1000m. MODIS có chu kỳ chụp lặp lại cao và trong một ngày đêm có thể thu nhận được 2 ảnh ban ngày và 2 ảnh ban đêm đối với mọi vùng trên trái đất. Đặc tính chụp phủ vùng rộng lớn(2230km), độ phân giải thời gian cao cộng với nhiều kênh thiết kế chuyên để tính hiệu chỉnh ảnh hưởng khí quyển đã làm tăng khả năng sử dụng ảnh MODIS trong nghiên cứu những vùng nhiệt đới nhiều mây. Tại Việt Nam, việc kết hợp thông tin đa kênh phổ và đa thời gian của dữ liệu MODIS cho phép giám sát dài hạn một cách hiệu quả sự thay đổi của lớp phủ thực vật, theo dõi mức khô hạn nhiệt độ - thực vật và theo dõi hiện tượng đảo nhiệt,....

Hệ thống trạm thu và xử lý dữ liệu Modis (hình 1) hoạt động như sau: Máy chủ thu nhận dữ liệu luôn sẵn sàng và thông qua bộ tiếp nhận dữ liệu từ Antenna và xử lý sơ bộ sắp xếp theo thời gian và tạo ra dữ liệu MODIS rồi chuyển sang máy chủ xử lý dữ liệu qua mạng LAN hoặc được sao lưu phục vụ mục đích lưu trữ. Máy chủ xử lý dữ liệu đón nhận dữ liệu MODIS và sử dụng phần mềm xử lý dữ liệu của TeraScan để tạo ra ảnh bức xạ đã được chuẩn hóa và được nắn chỉnh hình.

Sau đó, Môđun Vulcan của hệ thống TeraScan sử dụng thuật toán để tự động xử lý dữ liệu kênh cùng với ảnh mặt nạ mây để tạo ra dữ liệu cháy dưới dạng ảnh và danh mục các điểm cháy. Các thông tin cháy được truyền tức thời đến hệ thống máy tính để tiếp tục xử lý và truyền tải thông tin đến các địa phương liên quan. Hình 2 trình bày ảnh gốc các điểm cháy ngày bao gồm thông tin về thời gian thu nhận ảnh cũng như số lượng điểm cháy, diện tích cháy và phần trăm diện tích không bị mây che phủ. Cường độ (năng lượng) cháy của các điểm cháy đo bằng Watt trên mét vuông (W/m^2) cũng được thể hiện bằng ký hiệu màu tương ứng.

(Xem tiếp trang 40)

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, Trường ĐH PCCC

KHUYẾN CÁO VỀ CÁC BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT

Để đảm bảo an toàn PCCC, song song với việc chấp hành nghiêm ngặt quy định an toàn PCCC, các cơ sở sản xuất cần thực hiện những biện pháp sau:

1/Có niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, cấm hút thuốc, tiêu lệnh chữa cháy ở những nơi có nguy hiểm về cháy, nổ.

2/Thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật để khống chế và kiểm soát chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt, nguồn sinh lửa, sinh nhiệt.

3/Sử dụng nguyên vật liệu, nhiên liệu nhất là các chất đặc biệt nguy hiểm về cháy, nổ như: xăng, dầu, khí cháy chỉ đủ cho từng ca sản xuất và thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC. Hàng hóa sản xuất ra được chuyển đi ngay, không lưu giữ tại nơi sản xuất.

4/Hàng hóa trong kho phải được sắp xếp theo đúng quy định an toàn PCCC.

5/Lắp đặt thiết bị bảo vệ (aptomat) cho hệ thống điện toàn cơ sở, từng khu vực, phân xưởng và các thiết bị điện có công suất lớn, tách riêng biệt các nguồn điện: chiếu sáng, bảo vệ phục vụ thoát nạn, chữa cháy, nguồn điện sản xuất, sinh hoạt.

6/Lắp đặt hệ thống chống sét, chống rò điện phù hợp với từng loại công trình; có giải pháp chống tĩnh điện đối với những dây chuyền sản xuất thiết bị phát sinh tĩnh điện.

7/Không lập bàn thờ để thờ cúng và đun nấu trong khu vực sản xuất văn phòng làm việc.

8/Không sử dụng vật liệu là chất cháy để làm mái, trần nhà, vách ngăn.

9/Xây tường ngăn cháy giữa các bộ phận sản xuất có diện tích lớn theo quy định. Cửa đi qua tường ngăn cháy có giới hạn chịu lửa theo quy định.

10/Có sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn chung cho các công trình, cho từng khu vực; có hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn hướng và đường thoát nạn.

11/Có hệ thống thông gió, chống tụ khói, chống tác động của nhiệt trên lối thoát nạn, phòng tránh nạn tạm thời; không để hàng hóa cản trở lối thoát nạn.

12/Thành lập đội PCCC cơ sở, mỗi bộ phận, phân xưởng có tổ hoặc có người tham gia đội PCCC; mỗi ca làm việc bố trí lực lượng thường trực chữa cháy. Lực lượng chữa cháy cơ sở phải được huấn luyện nghiệp vụ PCCC, cứu nạn, cứu hộ.

13/Trang bị phương tiện chữa cháy, cứu người phù hợp với quy mô, tính chất nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở.

14/Xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người trong tình huống phức tạp nhất.

15/Khi xảy ra cháy, tìm mọi cách báo cháy nhanh nhất (báo cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo số 114 hoặc công an nơi gần nhất) đồng thời tìm mọi cách để dập cháy và tổ chức việc thoát nạn, cứu người theo phương án.

KS. LÊ HỒNG HẢI

HỆ THỐNG THU VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU MODIS

(Tiếp theo trang 39)

Truyền tải thông tin cháy thông qua trang Web

Để truyền tải thông tin các điểm cháy phát hiện một cách sớm nhất đến các địa phương trên toàn quốc cần có hệ thống Automatic Hotspot Mapping cập nhật tức thời và thường xuyên dữ liệu cháy lên trang Web cảnh báo cháy rừng. Đối với mỗi phiên ảnh MODIS trạm thu nhận được, thông tin cháy gần nhất được cập nhật trên trang Web bao gồm:

- Ảnh cháy toàn quốc.
- Số điểm cháy của các tỉnh, thành phố toàn quốc .
- Bản đồ các điểm cháy toàn quốc trên nền bản đồ rừng tỉ lệ 1:1,000,000, ranh giới các tỉnh và các yếu tổ địa lý chính. Bảng tọa độ các điểm cháy bao gồm các thông tin chi tiết như ngày giờ, tọa độ địa lý, thuộc tỉnh/huyện, cường độ cháy, diện tích ảnh hưởng nhằm hỗ trợ địa phương Phòng cháy chữa cháy rừng kịp thời.■



Hình 2. Ảnh các điểm cháy.

MỘT SỐ LOẠI RÔ BỐT HỖ TRỢ CHỮA CHÁY TRÊN THẾ GIỚI

1. Rô bốt mini hỗ trợ lính chữa cháy



Hai rô bốt mini có tên Guardian và Viewfinder do Tiến sĩ Jacques Penders và các cộng sự thuộc Trường Đại học Sheffield Hallam (Anh) phát triển. Hai rô bốt có đường kính 16cm này được trang bị thiết bị liên lạc di động, camera hồng ngoại, rađa laze và thiết bị cảm ứng cho phép phát hiện và định các độc chất. Rô bốt Guardian sẽ làm việc theo từng nhóm, thu thập các thông tin về chất độc, ngọn lửa, các chướng ngại vật gặp trên đường đi và gửi thông tin tới lực lượng chữa cháy qua các thiết bị liên lạc di động không dây (WLAN, Bluetooth...).Còn robot Viewfinder được trang bị các cảm ứng hóa học và camera hồng ngoại có nhiệm vụ tìm đường đi an toàn cho lính chữa cháy thực hiện nhiệm vụ trong những khu vực đã bị phá hủy. Mỗi nhóm gồm 3 con rô bốt, liên lạc với tổng đài qua giao diện người-máy cũng do nhóm nghiên cứu của Tiến sỹ Pender phát triển.

2. Rô bốt điệp viên

Loại rô bốt này có hình dạng bên ngoài như một thùng nước siêu nhỏ được trang bị 2 bánh xe, chỉ nặng khoảng 2kg với đường kính 12,5cm. Nó di chuyển với tốc độ 0,3m/s, chịu được lực va đập khi rơi từ độ cao 1,8m và an toàn trong môi trường có nhiệt độ đến 160^{0}C trong khoảng thời gian 30 phút. Nhờ những tính năng hiện đại trên, rô bốt điệp viên có hoạt động trong khu vực đang cháy, tìm kiếm và xác định vị trí có người mắc kẹt, tổng hợp các thông tin về khói, nhiệt độ và truyền hình ảnh về cho lực lượng chữa cháy ở cách đó hàng chục mét. Những thông tin do rô bốt điệp viên thu thập đóng vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo an toàn cho lính chữa cháy và công tác tìm kiếm, cứu người trong đám cháy. Sản phẩm do Công ty Hoya (Hàn Quốc) chế tạo. Một sản phẩm rô bốt hỗ trợ chữa cháy tương tự do Công ty DRB



Fatec chế tạo nhưng lớn hơn về kích thước và hiện đại hơn tính năng. Loại rô bốt này được sử dụng chủ yếu trong những vụ cháy lớn. Nó có chiều cao 0,88m, chiều rộng 0,85cm, bền vững ngay cả khi nhiệt độ lên đến 500^{0}C trong 1 tiếng đồng hồ.

3. Rô bốt phá bom trở thành "Lính chữa cháy"

Bốn rôbốt chữa cháy có tên Talon, Black Max, Bison và Brook 90 đã từng là những cựu binh phá bom hoạt động trên chiến trường Afghanistan và Iraq. Thay vì được lắp đặt những công cụ để dò, phá bom mìn từ xa, những rôbốt này được trang bị vòi nước áp suất cao và camera cảm biến nhiệt, được điều khiển từ xa nhằm dập tắt những đám cháy nguy hiểm, đặc biệt là những vụ cháy do khí gas gây ra. Sản phẩm được cải tiến bởi Công ty QinetiQ nhằm phục vụ cho dịch vụ chữa cháy tự động tại Luân đôn (Anh).

Talon là rôbốt nhỏ chạy trên đường ray, có thể leo cầu thang, tự thu nhỏ để lách vào những khu vực chật hẹp nhờ một camera cảm biến nhiệt. Rô bốt Bison có trọng lượng nhỏ hơn, trang bị một bình nước, khéo léo hơn với những công cụ kẹp và cắt, tiếp cận khu vực có bình gas để xác định những bình gas nóng và nguy hiểm. Black Max là rô bốt chữa cháy truyền thống, được trang bị 4 bánh xe và vòi nước áp suất cao, có khả năng di chuyển đến hiện trường, dập tắt đám cháy và làm nguội những đồ dùng bị nung nóng. Brokk 90 là rô bốt chạy bằng dầu đi-ê-zen, được trang bị 1 chiếc kẹp lớn để di chuyển đồ vật nặng. Hiện nay, đội rô bốt này được sử dụng chủ yếu trong các vụ cháy, nổ do khí gas gây ra. Tuy nhiên nó vẫn có thể hỗ trợ lực lượng chữa cháy trong những đám cháy lớn và nguy hiểm.

4. Rô bốt rắn

Loại rô bốt độc đáo có tên là Anna Konda – cũng là tên một loại rắn nước khổng lồ sống ở Nam Mỹ được nghiên cứu và chế tạo bởi Viện Nghiên cứu Sintef tại Thủ đô Oslo của Vương quốc Na Uy. Anna Konda có cấu tạo phỏng theo cơ thể loài rắn với nhiều đốt xương bằng thép, hoạt động theo cơ chế cộng hưởng qua thanh truyền. Nó có chiều dài 3m, nặng tới 70kg và có thể chứa được 20 dụng cụ bơm nước mini cực mạnh. Với cấu tạo như vậy, rô bốt rắn có khả năng tiến sâu vào mọi khu vực để chữa cháy, leo lên các bậc thang, đâm xuyên tường, giữ thăng bằng ở mọi vị trí... Khi hoạt động, người ta có thể điều khiển rô bốt bằng phần mềm vi sóng chuyên dụng, được truyền qua thiết bị cảm biến gắn dọc các đốt xương của rôbốt. Trên đỉnh đầu của Anna Konda có gắn 1 camera, ghi lại toàn bộ hoạt động của rôbốt và truyền về trung tâm. Ngoài hoạt động hỗ trợ công tác chữa cháy,

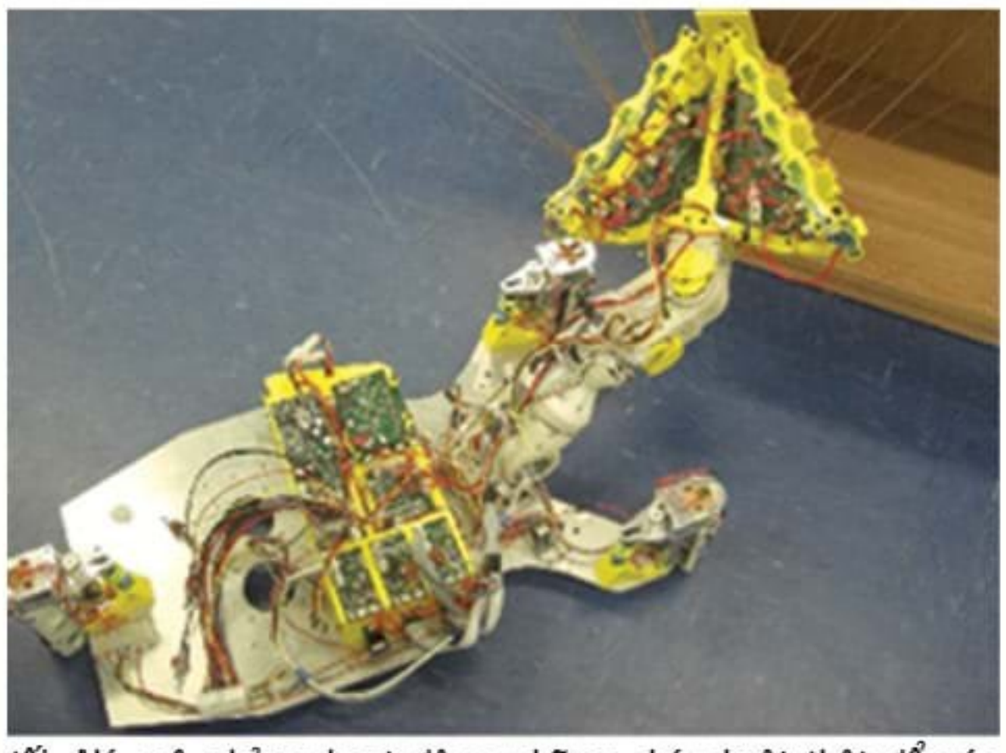
Anna Konda còn có khả năng thực hiện nhiều nhiệm vụ khó khăn mà con người khó thực hiện như hoạt động sửa chữa, lắp đặt trong các đường ống dẫn ngầm dưới dất hoặc dưới lòng đại dương, hỗ trợ giải cứu người trong hầm lò, khu vực rò rỉ hóa chất hoặc trong các tòa nhà đổ sập...

5. Rô bốt chữa cháy trong đường hầm

Vụ cháy trong đường hầm Mount Blanc tại Ý năm 1999 khiến 39 người thiệt mạng là động lực thúc đẩy một số nhà khoa học người Ý nghiên cứu và chế tạo thành công loại rô bốt có khả năng chữa cháy trong đường hầm có tên Robogat. Robogat này có khả năng di chuyển nhanh nhẹn trên các tay vịn, các đường rãnh được thiết kế trong đường hầm. Nó được trang bị những vòi nước có áp suất cao, camera dò nhiệt tìm những vị trí nóng và cháy lớn để dập lửa.

6. Rô bốt chuột cứu nạn trong đám cháy

SCRATCHbot là tên một loại chuột rô bốt có khả năng di chuyển trong bóng tối với các cọng râu cảm biến nhạy bén, nhận biết đồ vật và cứu người. Nó có thể phát hiện, định vị những người mắc kẹt trong những khu vực đầy khói do đám cháy gây nên. Những cọng râu – bộ phận cảm biến của SCRATCHbot lấy ý tưởng từ việc sử dụng xúc giác thay cho thị giác ở một số loài động vật sống trong môi trường bóng



tối. Nó mô phỏng hoạt động những chú chuột thật để xác định hình dạng, kích thước của đồ vật phía trước. Bộ "râu" này gồm 18 sợi được chia làm 2 nhóm ở 2 bên, chuyển động lên xuống 6 lần/giây với một động cơ có nguồn điện cao để bắt chước các cơ trên má chuột. Kỹ thuật mới này tỏ ra nhanh nhạy và hiệu quả hơn nhiều những camera ghi hình trong các loại rô bốt khác, vì trong một khu vực đầy khói, hình ảnh đôi khi không chính xác. Không chỉ phục vụ cứu nạn trong đám cháy, rô bốt SCRATCHbot cũng được sử dụng tại các môi trường có tầm nhìn hạn chế như dưới lòng đất, trong hầm hoặc dưới đáy biển./.

MINH MINH *(st)*

NÂNG CAO HIỆU QUẢ... *(Tiếp theo trang 29)*

Quyết định số 103/2007/QĐ-TTg ngày 12/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp TKCN trên biển. Trong đó chú trọng nội dung phối hợp thông tin TKCN trên biển, phân vùng trách nhiệm chủ trì TKCN trên biển, trách nhiệm phối hợp hoạt động TKCN trên biển của các tổ chức và cá nhân. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm thực hiện quy chế để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Ba là, tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực TKCN đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 và Quyết định số 1656/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục quy định chi tiết các chủng loại trang thiết bị TKCN và danh mục các dự án đầu tư sản xuất, mua sắm trang thiết bị TKCN đến năm 2015. Tham mưu giúp Chính phủ xác định thứ tự ưu tiên các dự án trọng điểm. Đầu tư xây dựng lực lượng, phương tiện hợp lý nhằm nâng cao năng lực TKCN của các lực lượng, nhất là lực lượng chuyên trách có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng các tình huống cứu nạn trong nước và quốc tế.

Năm là, đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu đề xuất xây dựng mô hình tổ chức hệ thống TKCN theo hướng phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội, tập trung thống nhất một cơ quan quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp ở Trung ương và có lực lượng chuyên trách ở các Bộ, Ngành, địa phương. Trên cơ sở đó sớm xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ về lĩnh vực quản lý thảm họa và ứng phó khẩn cấp để làm cơ sở quản lý, điều hành, triển khai thực hiện, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong công tác TKCN.

Sáu là, quán triệt phương châm "chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, lấy lực lượng, phương tiện tại chỗ cứu nạn là chính", kết hợp chặt chẽ với lực lượng chuyên trách và các lực lượng khác trong hoạt động TKCN trên biển để giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, tai nạn, sự cố gây ra.

Bảy là, tăng cường luyện tập, diễn tập nâng cao năng lực tổ chức, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng giữa các lực lượng (cả trong và ngoài nước) trong hoạt động TKCN trên biển; xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ huy, điều hành và quản lý hoạt động TKCN trên biển; hoàn thiện cơ chế, chính sách và các quy chế hoạt động TKCN trên biển.

Tám là, tăng cường quan hệ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực TKCN nói chung và TKCN trên biển nói riêng, nhất là với các nước trong khu vực biển Đông để học tập trao đổi kinh nghiệm, tăng cường trang thiết bị và phối hợp hoạt động TKCN tại hiện trường, sẵn sàng tham gia công tác cứu trợ với các nước trong khu vực khi cần thiết.

Việc hoàn thiện và nâng cao năng lực hoạt động TKCN trên biển Việt Nam trong giai đoạn hiện nay vừa có những thuận lợi cơ bản nhưng đồng thời cũng gặp những trở ngại và thách thức không nhỏ. Tuy nhiên, xuất phát từ yêu cầu thực tế và mang tính chất quyết định đến phát triển kinh tế và an ninh quốc gia, công tác TKCN trên biển đang đòi hỏi các cấp lãnh đạo và cả xã hội phải chung tay xây dựng và kiện toàn.■



NHÌN LẠI VÒNG CHUNG KẾT HỘI THI NGHIỆP VỤ CHỮA CHÁY 2010

NGÔ CHÂU GIANG

Nằm trong chương trình Đại hội khỏe Vì An ninh Tổ quốc lần thứ VI của Bộ Công an, Tổng Cục QLHC về TTATXH đã tổ chức Vòng Chung kết Hội thi Nghiệp vụ chữa cháy (NVCC) năm 2010 từ ngày 4 đến ngày 8/8/2010 tại Hà Nội ở 2 địa điểm: Trường Đại học PCCC và Quảng trường Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình. Tham dự Hội thi có 21 đơn vị Cảnh sát PCCC, bao gồm: Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC và các đơn vị PCCC các tỉnh, thành phố đã đạt vị trí cao tại Hội thi NVCC vòng loại vừa được tổ chức từ ngày 18/5 đến 19/6/2010.

Hội thi NVCC năm 2010 được tổ chức khá quy mô với hai vòng thi: vòng loại và vòng chung kết. Các đội tham gia tranh tài ở 4 môn: Môn thi Chỉ huy chữa cháy (CHCC), Thi chạy 100m mang lăng vòi vượt chướng ngại vật, Đội hình chạy tiếp sức 4x100m cứu người, chữa cháy và Triển khai đội hình máy bơm chữa cháy phun tiêu điểm. 21 đơn vị tham gia vòng chung kết là: Hà Nội, Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC, Kiên Giang, Đồng Tháp, Yên Bái, Đắc Lắc, Quảng Ninh, Nghệ An, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, An Giang, Cần Thơ, Ninh Bình, Hà Tĩnh, Lạng Sơn, Hải Phòng, Bình Định, Thanh Hóa, Phú Thọ và Bình Dương.

Sáng ngày 8/8/2010, Hội thi NVCC vòng chung kết đã được chính thức khai mạc tại Quảng trường Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình. Tham dự Lễ khai mạc có đồng chí Thượng tướng Lê Thế Tiệm - Thứ trưởng Bộ Công An, Đồng chí Trung tướng Tô Thường - Tổng Cục trưởng Tổng Cục Cảnh sát QLHC về TTATXH, đồng chí Trần Anh Dũng - Phó Tổng Cục trưởng Tổng Cục Cảnh sát QLHC về TTATXH - Trưởng Ban Tổ chức Hội thi, Đồng chí Đại tá Đỗ Văn Sơn - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Đức Nhanh - Giám đốc Công an TP. Hà Nội cùng đại diện lãnh đạo các Tổng Cục, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Trước đó vào ba ngày mùng 5, 6 và 7/8 đã diễn ra 2 môn thi là Chỉ huy chữa cháy và Chạy 100m mang lăng vòi vượt chướng ngại vật. Là một môn thi mới trong Hội thi năm nay, môn thi CHCC đưa ra một tình huống cháy giả định cụ thể yêu cầu người chỉ huy phải đưa ra chiến thuật chữa cháy, triển khai lực lượng, phương tiện, dập tắt đám cháy hiệu quả. Các chỉ huy tham gia thi phải trình bày bài thi qua sơ đồ, bản vẽ trên máy vi tính trong thời gian ấn định. Trong hai ngày mùng 5 và 6/8, Trường Đại học PCCC – nơi diễn ra môn thi CHCC sôi động hẳn lên. Sau hai ngày thi đấu tích cực, sôi nổi và không kém phần căng thẳng nhưng đầy trách nhiệm, hầu hết các chỉ huy chữa cháy đều hoàn thành nhiệm vụ, xử lý được tình huống đám cháy có quy mô lớn, phức tạp đối với tất cả các loại hình cơ sở.

So với Hội thi vòng loại, phần thi CHCC vòng chung kết đã cho thấy một diện mạo mới của đội ngũ chỉ huy chữa cháy. Nhìn chung, người chỉ huy đã có những nhận định, đánh giá tình hình đám cháy và triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy khá chính xác, đã chú ý đến một số những hoạt động cần thiết khác trong quá trình tổ chức vụ cháy như điện lực, y tế, giao thông, bảo vệ, thông tin truyền thông... Vòng chung



kết môn thi CHCC cũng đánh dấu sự tiến bộ vượt bậc về khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, nhiều đội thi đã áp dụng công nghệ 3D, sử dụng nhiều video, tài liệu, tư liệu quý giá vào phần trình diễn bài thi trên máy tính, tạo nên những hình ảnh rất sinh động và đặc sắc, cuốn hút người xem. Các đội thi cũng đã mạnh dạn làm mới phần thi bằng nhiều hình thức diễn thuyết, diễn tập. Trong đó, đặc sắc nhất phải kể tới phần thi của Đội Trường Đại Học PCCC. Trong trang phục của người chiến sỹ chữa cháy, Đại tá Trương Đình Hồng đã trình bày bài thi với đề tài chữa cháy nhà cao tầng bằng phương pháp diễn thuyết kết hợp diễn xuất hết sức sinh động trên sân khấu, nhận được sự hoan nghênh nhiệt liệt của Ban Giám khảo và khán giả.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả vượt bậc mà các đội thi đạt được vẫn còn những tồn tại không đáng có. Đa số các chỉ huy chưa đi sâu vào đặc biểm diễn biến của đám cháy đối với từng loại hình cơ sở, một số đồng chí chưa sử dụng hết những dữ liệu liên quan đến tình huống đã cho trong đề thi, khiến cho việc quyết định chiến thuật chữa cháy còn nhiều lúng túng. Việc bố trí đội hình chữa cháy cũng có nhiều chỗ chưa hợp lý, chưa chú ý tới vấn đề đảm bảo an toàn cho các chiến sỹ khi đang làm nhiệm vụ. Khi trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo, nhiều đồng chí chỉ huy còn khá căng thẳng, chưa nắm bắt được ý của câu hỏi, dẫn đến việc trả lời thiếu chính xác. Mặc dù vậy, qua 2 ngày thi, các đội đã cho thấy sự chuẩn bị tích cực, công phu, đầu tư công sức cùng các điều kiện cơ sở vật chất để phục vụ cho phần thi. Điều đó đã góp phần làm nên thành công của môn thi CHCC trong lần đầu tiên được đưa vào nội dung thi đấu. Kết thúc môn thi CHCC, có năm đội xếp thứ nhất là: Hà Nội, Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học PCCC, Đắc Lắc và Hải Phòng. 6 đội xếp thứ 2 gồm: Kiên Giang, Quảng Ninh, Đồng Nai, Đồng Tháp, Bà Rịa – Vũng Tàu, Ninh Bình. Các đội còn lại xếp thứ 3 là: Yên Bái, Nghệ An, An Giang, Cần Thơ, Hà Tĩnh, Lạng Sơn, Bình Định, Thanh Hóa, Phú Thọ và Bình Dương.

Sau môn thi CHCC, các đội thi bước vào những môn thi mang tính đồng đội. Môn thi Chạy 100m mang lăng vòi vượt chướng ngại vât là môn thi đầu tiên diễn ra tại Quảng trường Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình. Mỗi đội gồm 2 vận động viên (VĐV) tham gia thi đấu. Với những gì đã thể hiện ở vòng loại, Đội Yên Bái được nhận định là ứng cử viên số 1 cho vị trí thứ nhất ở môn thi này. Ngay từ lần chạy đầu tiên, VĐV của Yên Bái đã khiến khán giả trầm trồ bởi thành tích 17s20, bỏ xa thành thích của VĐV khác. Tuy nhiên kết quả cuối cùng, Đội Sở Cảnh sát TP. Hồ Chí Minh bất ngờ giành vị trí thứ nhất với tổng thành tích của 2 VĐV là 34s88, đội Yên bái xếp thứ 2 với thành tích thấp hơn không đáng kể là 35s08. Ở Môn thi này có 4 vận động viên của 4 đơn vị là Bình Dương, An Giang, Cần Thơ và Thanh Hóa không được công nhận kết quả do trong lúc thi đấu đã phạm quy. Không khí tranh tài sôi nổi, quyết liệt của môn thi Chạy 100m mang lăng vòi vượt chướng ngại vật là bước khởi động hoàn hảo cho ngày thi cuối cùng với 2 môn thi: Đội hình chạy tiếp sức 4 x 100m cứu người, chữa cháy và Triển khai đội hình máy bơm chữa cháy phun tiêu điểm.

Ngày 8/8 là ngày thi cuối cùng và cũng là ngày thi quan trọng nhất của Vòng chung kết Hội thi NVCC năm 2010 với 2 nội dung thi đấu. Mở đầu Lễ Khai mạc là cuộc diễu hành biểu dương lực lượng của 20 đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trường Đại học PCCC, 5 đội PCCC của các cơ sở trọng điểm, 10 đội dân phòng và hàng ngàn quần chúng nhân dân của Thủ đô Hà Nội.

Sau Lễ Khai mạc, các đội thi bước vào phần tranh tài gay cấn và quyết liệt với môn thi thứ 3 của Vòng chung kết Hội thi NVCC: Đội hình chạy tiếp sức 4 x100 m vượt chướng ngại vật cứu người, chữa cháy. Để đạt được thành tích cao ở môn thi này đòi hỏi các VĐV ngoài sức khỏe, sự nhanh nhẹn, điêu luyện về nghiệp vụ và còn phải có trí thông minh và lòng dũng cảm. Đây cũng là môn thi đòi hỏi tính đồng đội cao, chỉ một VĐV không tập trung sẽ ảnh hưởng đến thành tích chung của toàn đội. Trong trường hợp của Đội tuyển Trường Đại học PCCC, các VĐV đã thực hiện bài thi một cách khá tốt, tuy nhiên chỉ vì VĐV số 3 mắc lỗi trong thao tác dùng kìm cộng lực phá khóa mà thành tích của toàn đội bị giảm sút đáng kể. Còn VĐV số 4 của Đội Hải Phòng có lẽ do quá nôn nóng hoàn thành bài thi nên đã chạy về đích trong khi lửa ở khay xăng vẫn chưa được dập tắt. Đây quả thực là một



sự cố đáng tiếc bởi ở vòng loại, Đội Hải Phòng có thành tích rất cao ở môn thi này. Kết quả môn thi thứ 3, Đội Hà Nội xếp thứ nhất với thành tích 70s71, xếp thứ 2 là đội Sở cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh với thành tích 71s10.

Sau khi kết thúc môn thi thứ 3, 21 đội bước vào môn thi cuối cùng: Triển khai đội hình máy bơm chữa cháy phun tiêu điểm. Đối với môn thi này, để đạt được thành tích cao đòi hỏi các vận động viên phải có sự phối hợp các thao tác một cách hết sức nhuần nhuyễn. Nếu nước đã bơm tới nơi mà VĐV chưa lắp được đầu nối sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Hoặc nếu đã lắp xong lăng, vòi mà nước chưa kịp bơm tới thì sự cố gắng của các VĐV sẽ bị ảnh hưởng. Một yếu tố quan trọng ở môn thi này là hai chiến sỹ số 1 và 2 có nhiệm vụ phun nước tiêu điểm phải có tâm lý thi đấu vững vàng để tập trung điều khiển lăng phun nước chính xác vào hộp tiêu điểm. Có thể nói ở môn thi cuối cùng, toàn bộ 21 đội thi đều nhập cuộc hết sức bình tĩnh và quyết tâm. Trong môn thi này, Đội Yên Bái phá kỷ lục của chính mình với thành tích 28s67 (thành tích ở vòng loại là 29s50) và xứng đáng giành vị trí thứ nhất, bỏ xa thành tích của đội đứng thứ 2 là Kiên Giang với 31s99. Nếu như ở các môn thi trước có những đội phạm quy hoặc chưa hoàn thành bài thi, không được công nhận kết quả thi thì ở môn thi thứ 4 này, toàn bộ 21 đội thi đều hoàn thành bài thi của mình với tinh thần cố gắng cao nhất.

Kết thúc những phần tranh tài gay cấn và quyết liệt, kết quả chung cuộc, Đội Cảnh sát PCCC Hà Nội giành vị trí thứ nhất với tổng số thứ tự là 11, trong đó có 2 môn xếp thứ nhất là Môn thi CHCC và Đội hình chạy tiếp sức 4 x 100m cứu người, chữa cháy. Cũng với 2 môn xếp ở vị trí số 1 nhưng Đội Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh chỉ về nhì với tổng số thứ tự là 16. Đội Kiên Giang, Trường Đại học PCCC và Đồng Tháp lần lượt xếp ở vị trí thứ 3, thứ 4 và thứ 5.

Sau 4 ngày thi đấu tích cực, khẩn trương và nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao, 20 đơn vị Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố và Trường Đại học PCCC đã thi đấu hết mình và hoàn thành các môn thi một cách xuất sắc. Phát biểu tổng kết tại Hội thi NVCC năm 2010, đồng chí Thiếu tướng Trần Anh Dũng, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục QLHC về TTATXH – Trưởng Ban Tổ chức Hội thi đã khẳng định, Hội thi NVCC mang một ý nghĩa quan trọng đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong quá trình không ngừng vươn tới mục tiêu "Chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại". Việc tổ chức Hội thi NVCC cho lực lượng cảnh sát PCCC&CNCH đã tạo điều kiện cho cán bộ, chiến sỹ có cơ hội giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm, góp phần nâng cao bản lĩnh chiến đấu và năng lực công tác cho các cán bộ chiến sỹ, đồng thời tích cực tổ chức, động viên quần chúng nhân dân tham gia các hoạt động để công tác PCCC ngày càng trở thành phong trào quần chúng sâu rộng, thiết thực, có hiệu quả. ■

BÊN LỀ HỘI THI

1. Những cái nhất của Hội thi

Những người có mặt sớm nhất: Để Hội thi NVCC thành công tốt đẹp, bên cạnh sự tập luyện không ngừng nghỉ của các cán bộ và chiến sỹ tham dự hội thi từ vòng loại còn phải kể đến sự làm việc nghiêm túc, công minh không mệt mỏi của Đoàn Trọng tài - Cục Cảnh sát PCCC và CNCH. Từ những hội thi tổ chức vòng loại khu vực ở Cần Thơ, TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Định, Hà Nội, Hải Phòng, Yên Bái cho đến ngày Vòng chung kết tại Quảng trường Sân vận động Mỹ Đình – Hà Nội, những thành viên trong Đoàn Trọng tài thường là những người có mặt đầu tiên. Trong khi cánh phóng viên chúng tôi có mặt ở Hội thi lúc 6 giờ sáng thì các đồng chí đã có mặt trước đó 2 tiếng đồng hồ để làm công tác chuẩn bị. Khi các đội thi đấu, các trọng tài gần như là những người cùng tham gia trên đường chạy, bám sát và theo dõi từng hành động của các vận động viên để đưa ra kết quả chính xác nhất.

Người chỉ huy chữa cháy dí dỏm nhất là Thượng tá Phạm Tiến Triệu, Phó trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Đắc Lắc. Khi trả lời tình huống Ban Giám khảo đưa ra là nếu không tìm được giếng nước thì lấy đâu ra nước chữa cháy, đồng chí Triệu đã trả lời ngay rằng: "Thua keo này ta bày keo khác, nếu không tìm được chỗ này thì ta tìm chỗ khác. Có thể tham khảo, hỏi ý kiến người dân xung quanh để tìm nguồn nước chữa cháy". Tiếp xúc với đồng chí sau môn thi CHCC, đồng chí tâm sự rằng, trong bất cứ một tình huống hay nhiệm vụ nào, phải luôn "Lấy dân làm gốc". Chúng tôi cũng được biết, phần thi CHCC của Đội Đắc Lắc đáng lẽ kết thúc bằng một ca khúc nhưng vì sự cố kỹ thuật nên bài hát đã không vang lên. Nếu không, phần thi của Đội Đắc Lắc chắc chắn sẽ còn thú vị và sinh động hơn nữa.

Phần thi CHCC hấp dẫn dẫn là của Trường Đại học PCCC với phần thi của Thượng tá Trương Đình Hồng, Phó trưởng Khoa Chữa cháy. Tạo điểm nhấn so với những CHCC khác, Thượng tá Trương Đình Hồng đã mặc bộ trang phục chữa cháy, tổ chức diễn tập chữa cháy như thật, có cả sự xuất hiện của các chiến sỹ và lực lượng chữa cháy cơ sở. Đây là





một trong những phần thi được đánh giá xuất sắc nhất trong môn thi CHCC.

Đội cổ động viên nhiệt tình nhất thuộc về Sở Cảnh sát PCCC&CNCH TP. Hồ Chí Minh khi có đến 2 băng rôn cổ vũ và đội ngũ cổ động viên đông đảo, nhiệt tình. Sang ngày thi cuối cùng, đội cổ động viên của trường Đại học PCCC cũng đã thể hiện tinh thần quyết thắng khi mang cả băng rôn và trống đến cổ vũ. Có thể nói, sự có mặt của những cổ động viên đã khiến không khí hội thi luôn sôi động và hấp dẫn.

Người phải chạy nhiều nhất không phải là một vận động viên đang tham gia thi đấu mà chính là Đội Trọng tài. Không những phải chạy theo từng VĐV để giám sát quá trình thi đấu mà sau khi mỗi VĐV hoàn thành bài thi, các trọng tài còn phải



chạy từ sân đấu về vị trí chấm thi để báo cáo kết quả. Tính ra trên 21 đội thi, các trọng tài chạy đi chạy lại quãng đường kể trên không dưới 60 lần.

Sự cố đáng tiếc nhất cho Đội Hải Phòng. Ở Hội thi vòng loại, VĐV số 4 khi thực hiện nhiệm vụ trong môn thi Đội hình chạy tiếp sức 4x100m cứu người, chữa cháy chỉ mất chưa đầy 3s để dập tắt khay xăng. Tuy nhiên, ở vòng chung kết, mặc dù có rất đông cổ động viên cổ vũ nhiệt tình nhưng có lẽ do nôn nóng hoàn thành bài thi nên VĐV đã vội chạy về đích trong khi lửa trong khay xăng vẫn đang cháy, khiến kết quả phần thi không được công nhận.

2. Những kỷ lục mới

VĐV chạy nhanh nhất trong môn Thi chạy 100m mang lăng vòi vượt chướng ngại vật không thuộc về ứng cử viên số 1 - Đội Yên Bái, cũng không thuộc về Đội xếp thứ nhất - Sở Cảnh sát PCCC&CNCH TP. Hồ Chí Minh mà là VĐV số 2 của Đội Hà Nội với thành tích đáng kinh ngạc: 17s06.

Đội Hà Nội tiếp tục thể hiện sức mạnh trong môn thi Đội hình chạy tiếp sức 4x100m cứu người, chữa cháy với thành tích 68s71. Mặc dù mắc lỗi trong quá trình thi và bị cộng thêm 2s nhưng thành tích 70s71 vẫn đủ để Đội Hà Nội giành vị trí thứ nhất trong môn thi này.

28s67 là thành tích xuất sắc của Đội Yên Bái trong môn thi cuối cùng: Đội hình máy bơm chữa cháy phun tiêu điểm, bỏ xa thành tích của đội đứng thứ 2 là Đội Kiên Giang 31s99.



3. Kết hợp trả lời câu hỏi và xin thêm ...thiết bị

Là người thi đấu tiên trong môn thi CHCC, Trung tá Đặng Văn Linh - Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Ninh Bình đã hoàn thành môn thi khá tốt. Khi trả lời câu hỏi của BGK về những khó khăn khi triển khai chữa cháy, đồng chí đã trả lời rằng, bên cạnh những yếu tố, khó khăn lớn nhất khi chữa cháy là thiếu các phương tiện, trang thiết bị cần thiết. Và đồng chí đã ngay lập tức kết hợp trả lời câu hỏi với việc... đề xuất xin thêm thiết bị mặt nạ phòng độc!

4. Đội diễu hành đặc sắc nhất



Là đội diễu hành của Quận Tây Hồ TP.Hà Nội. Bên cạnh băng rôn, biểu ngữ, đội diễu hành Quận Tây Hồ còn mang tới hội thi một màn múa rồng, đánh trống rất sôi động với sự tham gia của đội thanh thiếu niên. Màn biểu diễn đầy màu sắc này đã làm không khí của Lễ khai mạc thêm phần tươi vui, sôi nổi. Bên cạnh đó, đội có số lượng quần chúng tham gia diễu hành đông nhất phải kể tới Quận Hoàn Kiếm với sự góp mặt của lượng dân phòng của các phường, khối học sinh, khối phụ nữ, khối Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể quần chúng...

P.V

GIAO LƯU NGHỆ THUẬT CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 65 NĂM THÀNH LẬP CAND VIỆT NAM.



Nằm trong chương trình các hoạt động kỷ niệm 65 năm thành lập CAND Việt nam, chiều 13/8/2010, Bộ Công an đã tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật của Công an 4 nước: Việt Nam, Trung Quốc, Lào, Campuchia mang tên "Mùa thu hữu nghị" đã diễn ra tại Nhà hát Lớn Hà Nội.

Dự buổi giao lưu có các đồng chí: Thượng tướng Nguyễn Khánh Toàn - Ủy viên TW Đảng - Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an; Trung tướng Bùi Văn Nam - Thứ trưởng Bộ Công an; Thiếu tướng Lê Ngọc Nam - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND; đại diện một số Tổng cục, Cục, Vụ, Học viện, nhà trường CAND và các Đại sứ, đại diện các cơ quan ngoại giao đoàn của nhiều nước ở Hà Nội đã đến dự.

Đây là lần đầu tiên, Bộ Công an Việt Nam và Công an 3 nước láng giềng có sự hợp tác về văn hóa nghệ thuật. Vì thế, các đoàn đều lựa chọn các nghệ sĩ có tên tuổi và thành tích cao, cùng những tiết mục xuất sắc nhất đến Việt Nam biểu diễn nhân sự kiện quan trọng này. "Mùa thu hữu nghị" gồm các tiết mục được chọn lọc sau chuyến lưu diễn dài ngày tại các tỉnh Ninh Bình, Thanh Hóa, Đà Nẵng và Nghệ An của các nghệ sĩ - diễn viên công an 4 nước. Các tiết mục của nghệ sĩ công an các nước láng giềng đã đem đến cho người xem nhiều điều thú vị. Mỗi đoàn nghệ thuật đều mang đến cho khán giả những nét văn hóa độc đáo và đặc sắc của dân tộc mình qua các tiết mục nghệ thuật, để giới thiệu với bè bạn, đồng nghiệp. Những ngày biểu diễn chung giữa các đoàn nghệ thuật của Công an 4 nước còn tạo cho các nghệ sĩ cơ hội giao lưu, hiểu biết và học hỏi, trao đổi kinh nghiệm tổ chức và biểu diễn lẫn nhau rất bổ ích. Chương trình "Mùa thu hữu nghị" đã khép lại bằng màn hát múa tập thể "Bài ca hữu nghị" rộn ràng như lời hẹn tái ngộ giữa những người nghệ sĩ - chiến sỹ công an của 4 nước.

Phát biểu tại buổi biểu diễn, Trung tướng Bùi Văn Nam - Thứ trưởng Bộ Công an bày tỏ niềm phấn khởi: Thành công của cuộc giao lưu nghệ thuật lần đầu tiên được tổ chức giữa công an 4 nước láng giềng, không chỉ góp phần tô thắm tình hữu nghị giữa lực lượng công an các nước, mà sẽ mở ra hướng mới trong giao lưu văn hóa nghệ thuật giữa các nước láng giềng, được duy trì đều đặn bằng các chuyến lưu diễn song phương ấm áp tình hữu nghị.

NGỌC TUẤN

CỤC CẢNH SÁT PCCC&CNCH: HỘI NGHỊ TĂNG CƯỜNG VÀ TRIỂN KHAI BIỆN PHÁP PCCC ĐỐI VỚI NHÀ NHIỀU TẦNG

Ngày 09/08/2010, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức Hội nghị Triển khai biện pháp PCCC đối với nhà cao tầng. Đến dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng chí Thiếu tướng Trần Anh Dũng- Phó Tổng Cục trưởng Tổng Cục Cảnh sát QLHC về TTATXH; về phía lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH có đồng chí Đại tá Đỗ Văn Sơn - Cục trưởng, các đồng chí Đại tá Đoàn Hữu Thắng, Nguyễn Văn Tươi - Phó Cục trưởng. Đại diện Trường Đại học PCCC có đồng chí Đại tá Vũ Văn Bình - Phó Hiệu trưởng và đại diện lãnh đạo các đơn vị PCCC và CNCH các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Kết quả đợt tổng kiểm tra công tác an toàn PCCC trong thời gian qua của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và công an các tỉnh, thành phố trên cả nước đã phát hiện và kiến nghị gần 5400 lỗi vi phạm về quy định an toàn PCCC. Nguyên nhân của những thiếu sót là sự thiếu quan tâm của các cơ quan quản lý, chính quyền địa phương, công tác thẩm duyệt thiết kế chưa chặt chẽ, công tác xử lý vi phạm các quy định về an toàn PCCC chưa nghiêm khắc, mới chỉ dừng ở việc kiểm tra, hướng dẫn nên tình trạng vi phạm còn khá phổ biến.

Trước tình hình đó, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã đưa ra một số giải pháp, nhằm tăng cường công tác PCCC nhà nhiều tầng. Các biện pháp này tập trung vào việc đảm bảo các yêu cầu về thoát nạn, các giải pháp về phòng cháy và chống cháy lan, hoàn thiện hệ thống PCCC, các điều kiện chữa cháy, cứu nạn và tăng cường lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ trong nhà nhiều tầng.

Trên cơ sở thống nhất các biện pháp, giải pháp PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã đề nghị lãnh đạo Sở Cảnh sát PCCC T.P Hồ Chí Minh và Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến PCCC đối với nhà nhiều tầng. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có nhiệm vụ tổ chức kiểm tra, phúc tra về việc chấp hành và thực hiện các kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH đã nêu trong biên bản kiểm tra về PCCC đối với cơ sở nhà nhiều tầng, tăng cường xử lý các vi phạm, chấn chỉnh lại công tác thẩm duyệt, thiết kế và nghiệm thu về PCCC. Các Bộ, Ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhiệm vụ chỉ đạo, yêu cầu các đơn vị có liên quan trong công tác đầu tư, xây dựng, thẩm duyệt, kiểm tra nhà nhiều tầng chấp hành đầy đủ các quy định về tiêu chuẩn, pháp luật, giải quyết dứt điểm các tồn tại, nguy cơ gây cháy, đồng thời rà soát, sửa đổi các tiêu chuẩn cho phù hợp với điều kiện và tình hình xã hội.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Thiếu tướng Trần Anh Dũng nhấn mạnh tính cấp thiết của việc triển khai biện pháp PCCC nhà nhiều tầng. Muốn triển khai tốt công tác này cần có sự phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa các cấp, các ngành có liên quan, giữa người dân và chủ đầu tư, nhà quản lý, giữa tiêu chuẩn, quy định và tình hình thực tế. Đồng chí Thiếu tướng cũng yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền thực hiện nghiêm túc công tác thẩm duyệt, nghiệm thu, đảm bảo chất lượng an toàn PCCC các công trình nhà nhiều tầng trong thời gian tới.

DUY MINH

NINH THUẬN: CHÁY XE KHÁCH



Ngày 30/7/2010, xe ô tô khách mang biển số 18N-2603 đang chạy trên đường từ Bắc vào Nam bất ngờ bốc cháy tại km 1585+900 - QL 1A thuộc địa phận xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, Ninh Thuận. Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, lực lượng Cảnh sát Chữa cháy tỉnh Ninh Thuận và người dân sống bên đường đã đến giúp sức chữa cháy. Vụ cháy khiến hai hành khách bị bỏng nặng, 44 người khác may mắn thoát xuống xe. Cơ quan chức năng đang tiếp tục làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

HẢI PHÒNG: NỔ LỚN TẠI NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN

Sáng 03/8/2010, tại Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng đã xảy ra nổ lớn. Các lực lượng chức năng đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường và khắc phục hậu quả. Vụ nổ đã khoan thủng bức tường phía sau nhà kho và làm sập tường bao giáp ranh với Công ty TNHH My Sơn, khiến 2 người tử nạn và 5 người bị thương. Nguyên nhân đang được các cơ quan chức năng tiếp tục điều tra.



TP HCM: CHÁY QUÁN TRÀ

Ngày 04/8/2010, xảy cháy tại Công ty Cổ phần Trà Buổi Sáng, số 197, Đề Thám, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. Ngay khi nhận tin báo, Phòng Cảnh sát PCCC Quận 1 đã điều động 5 xe chữa cháy chuyên dụng, một xe thang 35m cùng 42 cán bộ chữa cháy đến hiện trường triển khai chữa cháy, ngăn chặn không cho đám cháy lây lan qua khu dân cư của người nước ngoài sinh sống gần đó. Trước nguy cơ tái cháy, lực lượng chức năng phải mở hết van gas, dùng nước xịt liên tục vào bình gas để làm loãng khí gas tránh đám cháy bùng phát trở lại. Được khống chế kịp thời nên vụ cháy không gây thiệt hại lớn và nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan chức năng tiếp tục điều tra.

HÀ NỘI: CHÁY NGÔI NHÀ HƠN 100 NĂM TUỔI

Ngày 05/8/2010, xảy cháy tại số 20, phố Lương Văn Can, phường Hàng Đào, Quận Hoàn Kiếm. Ngọn lửa đã thiêu rụi nhiều đồ đạc trong căn nhà hàng trăm năm tuổi với lối kiến trúc cổ xưa. Lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đã điều 2 xe chữa cháy đến hiện trường. Ngôi nhà nằm sâu trong ngõ nhỏ, lại được bao bọc bởi nhiều ngôi nhà cổ khác khiến lực lượng chữa cháy phải rất vất vả mới có thể đưa vòi dẫn nước vào chữa cháy. Đám cháy đã được khống chế hoàn toàn sau khoảng 30 phút. Vụ cháy đã thiêu rụi căn nhà và nhiều đồ đạc quý giá. Nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan chức năng tiếp tục làm rõ.



ĐÀ NẴNG: CHÁY LỚN TẠI KHU CÔNG NGHIỆP AN ĐỒN

Ngày 08/8/2010, xảy cháy tại Công ty Cổ phần Sản xuất Hữu Nghị đóng tại Khu Công nghiệp An Đồn, Quận Sơn Trà, Đà Nẵng. Lực lượng PCCC - Công an TP Đà Nẵng đã có mặt tại hiện trường nhưng do trong kho có rất nhiều vật dụng dễ cháy lại gặp gió nên lửa bắt rất nhanh, lan sang các khu vực chứa giày da thành phẩm, nguyên liệu, nhựa, cao su, hóa chất...nên bốc cháy rất dữ dội. Ngoài ra, lực lượng của các đơn vị như xăng dầu khu vực 5, xe chữa cháy của sân bay Đà Nẵng với hàng trăm lượt tiếp nước cùng 2 xe bồn chở nước của Công ty Công viên cây xanh cũng được tăng cường, hỗ trợ việc chữa cháy. Vụ cháy khiến hàng ngàn m² kho hàng hóa bị thiêu rụi. Nguyên nhân vụ cháy là do chập điện.

HÀ NỘI: CHÁY CHUNG CƯ TRUNG HOÀ NHÂN CHÍNH

Ngày 11/8/2010, xảy cháy tại khu đô thị Trung Hoà, Nhân Chính. Do được phát hiện kịp thời nên lực lượng chữa cháy đã nhanh chóng khống chế ngọn lửa và vụ cháy không gây ra thiệt hại, nhưng khiến người dân trong khu nhà được một phen hoảng loạn giữa đêm khuya. Nguyên nhân vụ cháy được xác định do người dân vô ý hoá vàng chưa cháy hết, để lan sang thùng chứa than tổ ong bên cạnh./.

P.V

TRUNG QUỐC: NỔ NHÀ MÁY HÓA CHẤT



Ngày 28/7/2010, một vụ nổ lớn xảy ra tại nhà máy nhựa, hóa chất bị bỏ hoang tại thành phố Nam Kinh, thủ phủ Giang Tô, miền đông Trung Quốc. Vụ nổ đã san bằng các tòa nhà trong vòng bán kính 100m, làm bắn tung một chiếc xe buýt đang đi ngang qua. Các nhân viên cứu hộ đã khống chế được ngọn lửa, tìm kiếm trong đống đổ nát người bị thương và thiệt mạng. Vụ nổ khiến 6 người thiệt mạng và 300 người bị thương, trong đó có 50 người bị thương nặng. Điều tra ban đầu cho thấy, nguyên nhân của vụ nổ là do dò khí gas.

CHLB ĐỨC: MÁY BAY BỐC CHÁY

Ngày 27/7/2010, tại sân bay Riyadh ở thủ đô Ả-rập Xê-út, một chiếc máy bay vận tải của hãng hàng không vận chuyển lớn nhất châu Âu - Lufthansa đã bốc cháy và vỡ làm đôi khi hạ cánh tại Ả-rập Xê-út, khiến 2 phi công bị thương. Các nhân viên cứu hộ phải mất 3 giờ mới kiểm soát được ngọn lửa. Hiện chưa rõ nguyên nhân của vụ tai nạn và các cơ quan chức năng đang tiếp tục điều tra.

PAKISTAN: MÁY BAY RƠI GẦN THỦ ĐÔ.

Sáng ngày 28/7/2010, một chiếc máy bay chở khách với 152 người đã đâm xuống vùng đồi núi bên ngoài thủ đô của Pakistan. Các nhân viên cứu hộ đã tìm thấy ít nhất 40 người sống sót cùng thi thể của 25 người. Nguyên nhân khiến chiếc Airblue bị rơi hiện vẫn được điều tra làm rõ.

CHLB NGA: CHÁY RỪNG

Nhiệt độ tăng cao gây ra hàng trăm vụ cháy rừng tiêu hủy nhiều làng mạc và một căn cứ quân sự chính gần Mátxcova. Nắng nóng kéo theo nạn cháy bùng phát ở phần thuộc châu Âu của Nga từ giữa tháng 6/2010. Thời gian này, nhiệt độ tại Mátxcova đã lên tới gần 40°C, trong khi cư dân đang chống chọi với khói và bụi ngột ngạt do các ngọn lửa từ những đám cháy ngay bên ngoài thành phố. Lực lượng chữa cháy đã tìm thấy 50 người chết trong đống đổ nát còn cháy âm ỉ của những căn nhà ở vùng nông thôn miền Tây và miền Trung nước Nga. Ngày 4/8/2010, cháy rừng cơ bản được khống chế nhưng 05/8/2010, cháy rừng bùng phát trở lại và có nguy cơ nhấn chìm Bộ Chỉ huy Quân sự Alabinsk đóng tại khu vực Mátxcova. Hơn 1.000 quân nhân, 30 đơn vị thiết bị chống lửa và 2 máy bay trực thăng đã tham gia nỗ lực dập tắt đám cháy. Diễn biến từ cháy rừng tại Nga vẫn đang là một thách thức lớn và tiềm ẩn nhiều tác hại nghiêm trọng đối với đất nước này.

TRUNG QUỐC: HAI VỤ NỔ MỎ THAN LIÊN TIẾP

Ngày 31/7/2010, hai vụ nổ mỏ than liên tiếp đã xảy ra tại tỉnh Sơn Tây và tỉnh Hắc Long Giang, Trung Quốc. Các lực lượng chức năng đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường và khắc phục hậu quả. Vụ nổ đã làm 17 người thiệt mạng, 104 người bị thương và 24 người khác bị mắc kẹt. Điều tra ban đầu cho thấy vụ nổ xuất phát từ các chất nổ bị cất giấu bất hợp pháp tại khu vực này. Một nghi phạm đã bị cảnh sát bắt giữ. Cuộc điều tra chi tiết về nguyên nhân vụ tai nạn đang được tiến hành.

CANADA: MÁY BAY BỐC CHÁY

Ngày 23/7/2010, một chiếc máy bay chiến đấu của không quân Canada đã đâm bổ nhào xuống đất rồi nổ tung và bốc cháy trong khi đang tập luyện để chuẩn bị cho một triển lãm hàng không. Phi công đã kịp nhảy dù ra khỏi máy bay ở độ cao khoảng 30m, ngay trước khi máy bay lao xuống đất. Chiếc máy bay đã bốc cháy trên đường băng tại sân bay Lethbridge. Nguyên nhân của vụ tai nạn đang được điều tra.



IRAQ: CHÁY KHÁCH SẠN SOMA

Ngày 16/7/2010, xảy cháy ra tại một khách sạn Soma cao 5 tầng ở miền bắc Iraq. Lực lượng chữa cháy phải làm việc miệt mài suốt 7 giờ đồng hồ mới kiểm soát được ngọn lửa. Vụ cháy đã cướp đi tính mạng của 40 người và làm bị thương nhiều người khác, trong đó có nhiều công dân nước ngoài. Nguyên nhân có khả năng do chập điện./.

P.V

secutech VIETNAM

25 - 27/8/ 2010

Trung tâm Hội chợ & Triển lãm Sài Gòn (SECC)
799 Đại lộ Nguyễn Văn Linh, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Triển lãm & Hội nghị Quốc tế Kỹ thuật, Thiết bị An toàn, Bảo vệ, Phòng cháy chữa cháy lần thứ 3 tại Việt Nam

5 LÝ DO ĐỂ BẠN THAM QUAN TRIỂN LÃM

1. Gặp gỡ hơn 100 nhà sản xuất và phân phối đến từ 11 Quốc gia và vùng lãnh thổ

Secutech Vietnam quy tụ hơn 100 nhà sản xuất, phân phối thiết bị an ninh an toàn và PCCC hàng đầu thế giới với 220 gian hàng đến từ 11 Quốc gia và vùng lãnh thổ như Australia, Đài Loan, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Malaysia, Nhật Bản, Singapore, Thái Lan, Thụy Điển, Trung Quốc và Việt Nam.

Quốc tế	Arecont Vision, Axis Communications, Entech, FingerTec, Kyodensha, MicroEngine, OSD, Panasonic Systems Asia Pacific, Pelco, PlanetComm, SONY, UWC,...
Hàn Quốc	Bando M&E, Camlux, Chance-i, Comart System, HD PRO, Icantek, Kocom, MCCTV, Nadatel, SeeEyes, Servntec, Tibet System, Vivako, Win4net,...
Đài Loan	ALPHA, ATEIS, ASROCK, Brainchild, Brickcom, BSI, Ching Gu, Dafar, EtherWAN, Eyeview, Everday, FINEST, FITIVISION, Fulix, Giga-TMS, InnoSys, Merit Lilin, Pongee, PROTECTOR, SanHo Tai, TKM, VERMEER, VIVOTEK, YUE LEE,...
Trung Quốc	AOPVISION, BL, Dahua, Hanvon, HIKVision, ZKSoftware,...
Việt Nam	ANFA, B&H, Citek, CSP, DAKAO, ION, Khang Nam Vina, Kim Thanh (KOK), KTN, Le Phat, Pham Gia, Silver Sea, Techpro, TES Tech, Thanh Son, T&T, Trung Loi, Van Xuan, Viet Hoa, VTech,...

2. Lựa chọn trên 500 sản phẩm chỉ với một lần tham quan Triển lãm

Secutech Vietnam giới thiệu hơn 500 sản phẩm, dịch vụ và thiết bị an ninh an toàn, PCCC từ đơn giản đến cao cấp, bao gồm:

CCTV/ Các giải pháp IP/ Đầu ghi hình kỹ thuật số H.264, Thiết bị an ninh 3-G
Mạng và truyền thông
Kiểm soát vào ra/ Sinh trắc học/ Báo động
Thiết bị PCCC



3. Nắm bắt xu hướng nóng nhất của thị trường an ninh tại Việt Nam

Giải pháp IP hợp nhất
Ứng dụng sinh trắc học
Tự động hóa tòa nhà thông minh/ nhà ở

4. Cơ hội tìm kiếm đối tác phù hợp qua buổi giao thương

Giao thương tại Triển lãm là cơ hội tốt cho khách tham quan tìm kiếm đối tác phù hợp. Ban tổ chức sẽ giới thiệu cho bạn các công ty hàng đầu trên thế giới & Việt Nam



5. Cập nhập, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm qua 4 diễn đàn

Diễn đàn Giám sát Kỹ thuật số Toàn cầu tại Việt Nam
Diễn đàn về Giải pháp An ninh tổng thể & Tự động hóa Tòa nhà thông minh
Diễn đàn về chuyên đề Quản lý Hệ thống An ninh Tàu điện ngầm/Đường sắt nội đô
Diễn đàn hội thảo chuyên đề PCCC

1 Sự kiện - Nhiều mục tiêu - Cơ hội không thể bỏ lỡ!
Hãy đăng ký ngay từ bây giờ!

Đơn vị tổ chức: messe frankfurt VIETFAIR

Bảo trợ thông tin chính: a&S Kinh tế VIR Đầu tư Diễn đàn Doanh nghiệp Thế Giới Vi Tính

Đăng ký trực tuyến tại www.secutechvietnam.com để nhận 01 cuốn Tạp chí A&S Vietnam miễn phí khi đến tham quan Triển lãm

Liên hệ: Công ty VIETFAIR : Tel 84-4-39365566 | Email vietfair@vnn.vn
Ms Thu Hà: Tel 0904 547 711 | Email project1@vietfair.vn

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ



Trụ sở: 32 Huỳnh Mẫn Đạt - P 19 - Q.Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840 4901 / 9789/9790 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email: 4-10@vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN

CTy chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam

Đại lý chính thức tại VN của các hãng:
Nittan (Japan) - Tyco - Hochiki (USA)
Shilla (Korea) - Horing - Jang Der (TW)

Báo Cháy - Chữa Cháy - Chống Sét

Văn Phòng chính : 140 Nguyễn Văn Thủ - Q. 1 - Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH TM BÁO CHÁY BÁO ĐỘNG

ĐA KAO



Địa chỉ: 132 Cao Thắng - Phường 4 - Q.3 - TP. HCM
Điện thoại: (08) 38355847 Email:daksecas@hcm.vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC VÀ AN NINH ĐIỆN TỬ



Văn phòng giao dịch: P.401 tòa nhà 17T3 khu đô thị Trung Hòa
Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội
Tel: 043 2513900 2513901; Fax: 043 2511104

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC

MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY



TP. SỐ 8/3 09 CMT8 P.AN KHÁNH Q. NINH KIỀU TP. CẦN THƠ
Tel: 07 10.8 12090 Fax: 07 103 820869; Mobile: 0909 727 609
Email: [illegible]

CÔNG TY TNHH TIẾP THỊ & THƯƠNG MẠI ANH LAN

Nếu bạn muốn "UY TÍN & CHẤT LƯỢNG, NHỮNG VẤN ĐỀ"
Hãy đến với ANH LAN



Địa chỉ: [illegible]
ĐIỆN THOẠI: (84) 364 103 36 FAX: (84) 364 [illegible] EMAIL: ANHLANCO@GMAIL.COM

CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC

Địa chỉ: 453/31 đường Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
• Điện thoại: (84.8) 3846 8377 - 3931 0108 • Fax: (84.8) 3846 8377
• Email: thienphuco@hcm.vnn.vn • Website: yellowpages/thienphuco

Nhà cung cấp thiết bị - Thiết bị chống sét độc quyền hàng đầu tại VN Việt Nam
Chuyên tư vấn và thiết kế hệ thống chống sét

Hệ thống chống sét Tia tiên phong: Mỹ, Tây Ban Nha, Áo chịu được dòng sét đánh lên tới 200KA (dòng sét tối thiểu có được tại Việt Nam là 90KA)
Hệ thống chống sét lan truyền: Mỹ, Úc, EU
STAUB ADTCOM Novaro TERRAFILL
Hệ thống an ninh - an toàn



- CHI NHÁNH CÔNG TY CP THIẾT BỊ AN NINH PCCC SQ
  Đà Nẵng
  Tel: 0511 372 3660 * Fax: 0511 372 3667
- CHI NHÁNH CTY TÍCH HỢP HỆ THỐNG & CÁC DỊCH VỤ
  Hà Nội
  Tel: (04) 3573 6528 - Fax: (044) 3573 6829

Hotline: 0913771602
0903916229

SQ VIỆT NAM

FIRE PREVENTION/ M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR





Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...

WATEROUS SINCE 1866

USA

BƠM CHỮA CHÁY KHIÊNG TAY

Một trong những hãng sản xuất & cung cấp thiết bị PCCC hàng đầu của MỸ (USA) và Thế giới đã có mặt tại VIỆT NAM

Sản phẩm nhập khẩu nguyên chiếc từ Hãng WATEROUS - USA.





An toàn hơn, Hiệu quả hơn


GIẤY CHỨNG NHẬN
CERTIFICATE
CÔNG TY TNHH ĐỘNG LỰC
TCVN ISO 9001 : 2000 / ISO 9001 : 2000

CÔNG TY TNHH ĐỘNG LỰC

Nhà Phân Phối chính thức của WATEROUS tại Việt Nam

Website: firevietnam.com
Email: dolhcm@firevietnam.com
Tel: 08. 37420870 - Fax: 08. 37420872
Hỗ trợ bán hàng: 08. 62648793

giải quyết yêu cầu cấp bách nhất của Cách mạng Việt Nam đưa đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám.

Đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam tạo nên sức mạnh to lớn, trở thành động lực phát triển của dân tộc qua mấy ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước. Kế thừa và phát huy truyền thống của dân tộc, Đảng ta luôn giương cao ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân, coi đó là đường lối chiến lược cơ bản, lâu dài, là nguồn sức mạnh và động lực to lớn trong cuộc chiến đấu giành độc lập tự do cho dân tộc.

Để tập hợp, đoàn kết toàn dân, Đảng luôn đề ra những mục tiêu cụ thể phù hợp với lợi ích, nguyện vọng chính đáng của mọi tầng lớp nhân dân, của toàn dân tộc. Điều này vừa thể hiện bản chất của Đảng "không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của toàn dân tộc"; vừa nói lên được sự gắn bó chặt chẽ giữa Đảng với nhân dân, được nhân dân tin tưởng, che chở và ủng hộ.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, để tổ chức tập hợp, đoàn kết toàn dân, Đảng đã lãnh đạo xây dựng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và mặt trận dân tộc thống nhất với hình thức và tên gọi thích hợp với mục tiêu của từng thời kỳ đấu tranh. Hội Phản đế đồng minh (thành lập ngày 18/11/1930) là tổ chức mặt trận đầu tiên. Mặt trận Dân chủ Đông Dương đã tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân trong những năm 1936-1939 đấu tranh đòi tự do, cơm áo, hòa bình. Việt Nam Độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh) ra đời ngày 19/5/1941 đã đoàn kết các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, đảng phái,..hướng đến mục tiêu duy nhất là giải phóng dân tộc Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh, các đoàn thể cứu quốc phát triển rộng khắp ba kỳ; ngoài công nhân cứu quốc, nông dân cứu quốc, còn có quân nhân (hay binh sỹ, du kích) cứu quốc, thương gia cứu quốc, phụ lão cứu quốc, nhi đồng cứu quốc, thanh niên cứu quốc...Chính đường lối đại đoàn kết dân tộc rộng rãi đã tạo nên cơn "đại hồng thủy" Cách mạng Tháng Tám 1945.

Khi tình thế cách mạng biến đổi mau lẹ, đối tượng cách mạng cũng phải có sự thay đổi theo. Đảng ta đã vận dụng một cách xuất sắc lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lê nin vào xã hội Việt Nam để đề ra các quyết sách, chiến lược đúng đắn. Đó là nhận thức rõ các mâu thuẫn chủ yếu và thứ yếu trong xã hội, xác định rõ kẻ thù chính, kẻ thù phụ và hậu bị của chúng để sắp xếp quân tiên phong, quân hậu bị trực tiếp, quân hậu bị gián tiếp của Cách mạng Việt Nam. Lúc đầu mũi nhọn của cách mạng chĩa vào thực dân Pháp xâm lược và tay sai phong kiến. Khi Nhật vào Việt Nam, Pháp làm tay sai cho Nhật, kẻ thù chủ yếu của cách mạng là Pháp - Nhật. Từ năm 1943 trở đi, Nhật ngày càng lấn lướt Pháp ở Việt Nam, kẻ thù chủ yếu của cách mạng được xác định lại là Nhật - Pháp. Từ 9/3/1945 (ngày Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương), kẻ thù chủ yếu của cách mạng chỉ còn Phát xít Nhật và tay sai. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc bố trí thế trận cách mạng và lực lượng cách mạng.

Từ 1943, bên cạnh Việt Minh là nòng cốt, Đảng còn thành lập Mặt trận Dân chủ chống phát xít và tuyên bố ra nhập phe Đồng minh chống phát xít. Mặt trận Dân chủ chống phát xít thu hút các lực lượng chống phát xít, kể cả Hoa kiều, Ấn kiều, Pháp kiều. Năm 1944, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên đường sang Trung Quốc để nghị sự hợp tác với lực lượng đồng minh để cùng chống Phát xít Nhật. Chính sách này đã tạo nên thế chính nghĩa cho Việt Minh trong sự nghiệp kháng Nhật, cứu nước. Bởi vậy, khi giành được chính quyền từ tay Nhật, chúng ta đã có thế hợp pháp để đón tiếp quân đồng minh vào tước khí giới quân Nhật.

Trong khởi nghĩa vũ trang, bạo lực cách mạng không đơn thuần chỉ dựa vào tổ chức vũ trang và biểu hiện bằng hình thức đấu tranh vũ trang. Cơ sở của bạo lực bao gồm hai lực lượng: lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, được biểu hiện bằng hai hình thức đấu tranh: đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và sự kết hợp của cả hai hình thức đó, đồng thời phải nhằm vào bộ máy chính quyền của đế quốc tay sai khi vấn đề chính quyền được đặt ra. Hình thức này đã nảy sinh từ cao trào Xô - Viết Nghệ Tĩnh (1930-1931) và phong trào Mặt trận Dân chủ (1936-1939) đến cuộc vận động cách mạng những năm 1939-1945, hình thức đấu tranh chính trị được vận dụng một cách phổ biến trong đại chúng. Ngoài công, nông, còn vận động cả được tiểu thương, tiểu chủ, cai ký, đốc công... cùng tham gia chống phát xít. Năm 1945, Phát xít Nhật - Pháp tăng cường vơ vét lương thực cho chiến tranh, gây nên thảm họa 2 triệu người chết đói, Đảng đã phát động một cao trào đấu tranh kết hợp chính trị với vũ tranh: mít tinh, biểu tình đòi quyền sống, đi đôi với vũ trang phá kho thóc cứu đói, lập các căn cứ địa và các chiến khu cách mạng, tiến hành khởi nghĩa từng phần, thành lập chính quyền cách mạng địa phương, tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc.

Đảng ta coi khởi nghĩa là một nghệ thuật. Cách mạng Tháng Tám đã đi từ khởi nghĩa từng phần, giành thắng lợi bộ phận, tiến lên tổng khởi nghĩa, kết hợp khởi nghĩa nổ ra ở nông thôn lẫn đô thị, tập trung đánh vào các cơ quan đầu não của kẻ thù khiến chúng bị tê liệt, tạo điều kiện cho khởi nghĩa lan ra trên địa bàn cả nước, giành thắng lợi quyết định.

Cách mạng Tháng Tám thắng lợi vì nó đã nổ ra đúng thời cơ. Đó là khi kẻ thù của chúng ta, Phát xít Nhật hoang mang cực độ sau khi Chính phủ Nhật đầu hàng, nhân dân khắp nơi hừng hực khí thế cách mạng, Đảng ta đã chuẩn bị sẵn sàng về chủ trương, lực lượng và cao trào kháng Nhật cứu nước đã trực tiếp tạo ra điều kiện chủ quan chín muồi cho tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.■

* Thiếu úy, Giảng viên Bộ môn Mác - Lê nin và KHXHNV, Trường Đại học PCCC
**Thiếu úy, Giảng viên Bộ môn Mác - Lê nin và KHXHNV, Trường Đại học PCCC